



Mạc NGÔN

ma chiến hữu

vh

nhà xuất bản VĂN HỌC

MẠC NGÔN

ma chiến hữu

TRẦN TRUNG HỖ² dịch

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

“战友重逢”越南文版由中国莫言作家授权方南文化公司出版

DỊCH THEO BẢN TIẾNG TRUNG “CHIẾN HỮU TRÙNG PHÙNG”

NXB DÂN TỘC, 2004.

SÁCH ĐƯỢC NHÀ VĂN TRUNG QUỐC MẠC NGÔN

CHUYỂN GIAO BẢN QUYỀN CHO

CÔNG TY VĂN HÓA PHƯƠNG NAM

*Một cách nghĩ khác về chiến tranh.
Một cách ca tụng riêng về
chủ nghĩa anh hùng.
Cuộc đối thoại giữa hai cõi âm dương,
sự vương huy giữa con người và ma quỷ.*

1. ● Một buổi trưa hè.

Trong bộ đồng phục của trường thiếu sinh quân, tay xách hai túi du lịch to tướng màu xám nhạt, tôi chen ra cửa chiếc xe khách đường dài cũ nát, lấm lem bùn đất, bước xuống đường. Ngẩng mặt đón cơn mưa nặng hạt xiên xiên, tôi bước lên con đê đầu làng. Quay đầu nhìn lại, chiếc xe khách đang nhả những luồng khói xanh xám phía sau đuôi, ngật ngưỡng trườn theo con đường bùn đất ngập ngựa tiếp tục lao về phía trước, trong chớp mắt đã mất tăm dạng dưới cơn mưa xối xả. Chung quanh không có lấy một bóng người. Mùi khói nồng nặc của chiếc xe vẫn đặc quánh trong không gian ẩm ướt.

Từng bầy cóc nhái nhiều màu sắc đang nhảy lộn nhồn trên mặt đê. Bên sườn đê, những cây hòe run rẩy trong mưa,

dưới sông nước ngầu đục đang chảy mạnh, những giọt mưa đập xuống mặt nước tạo thành những bong bóng trắng trắng. Dòng nước bị chiếc cầu đá bắc ngang cản trở đang kêu réo ầm ầm, mặt cầu màu đen đen ẩn hiện dưới làn nước đục trông như sống lưng một con cá lớn. Dòng nước chảy xiết đập mạnh vào gờ cầu đá tạo thành một bức tường sóng, bọt sóng bắn tung tóe và kèm theo là mùi thoang thoảng của nước trộn với bùn và gỗ mục.

Tôi đứng trên cầu, đột nhiên cảm thấy tiếng nước réo ầm ầm đã biến đi đâu mất, tai tôi hình như bị ngập chìm trong nước, một cảm giác ngạt mũi và điếc tai xuất hiện, mùi tanh nồng của nước trở nên đậm đặc hơn. Dòng nước đập vào mạn cầu làm thành một bức tường nước cao đến cả mét rồi sau đó đổ ào xuống mặt cầu. Bỗng nhiên tôi cảm thấy sợ hãi, hình như có một con cá nào đó rất to đang nằm phục trên cầu giương mắt nhìn tôi.

Mưa lúc to lúc nhỏ, quần áo tôi đã ướt đẫm. Nước vẫn không ngừng dâng cao, chiếc cầu này sẽ nhanh chóng chìm vào dòng nước thôi. Tôi quyết định phải nhanh chóng vượt qua cầu, lòng cảm thấy may mắn vì vẫn còn kịp, nếu chậm khoảng ba mươi phút nữa thì chỉ còn cách ở bên này sông mà ngóng về bố mẹ, vợ và con gái ở bên kia sông.

Tôi cởi giày, xắn quần và xách hành lý lội nước bước lên cầu. Nước lạnh thấu xương khiến toàn thân tôi tê buốt. Đúng lúc ấy tôi nghe có ai đó gọi tên mình, giọng nghe quen lắm nhưng nhất thời tôi chưa thể nhận ra là ai. Tôi nhìn bốn phía, trầm nghĩ: trước mặt là dòng sông ngầu đục, xa xa là làng xóm mờ ảo trong mưa mù dày đặc, phía sau là bờ đê vắng lặng

chẳng có lấy một bóng người, chỉ có một cây liễu già đứng cô độc giữa những lùm hồ lúp xúp. Cây liễu ủ rũ cúi đầu trong mưa gió trông như một lão nông ngư già nua cần cổ. Sao lại có người gọi tôi? Chắc hẳn chỉ là ảo giác. Tôi tiếp tục dò dẫm bước đi trong nước, lại nghe tiếng gọi cất lên:

– Triệu Kim! Triệu Kim!

Tôi ngược mắt dõi theo tiếng gọi và lần ra nơi phát xuất. Tôi hoảng hốt khi nhìn thấy một người đang ngồi vắt vẻo trên lưng chừng cây liễu. Màu quần áo của anh ta lẫn trong màu lá cây, rất khó phát hiện. Anh ta lại lên tiếng gọi. Mưa gió bão bùng, không thể nhận ra gương mặt anh ta, nhưng giọng nói thì quá quen thuộc khiến tôi giật mình kinh sợ.

Tôi bước đến bên gốc cây, ngẩng mặt lên nhìn. Cảnh cây dao động, một loạt nước mưa đập xuống mặt, toàn thân tôi. Rõ ràng anh ta đang di chuyển trên những cành cây. Tôi phun những giọt nước mưa chảy vào miệng ra, chửi:

– Ông là ai? Làm cái trò quỷ quái gì vậy? Trèo lên cây làm gì?

Trên đầu tôi, tiếng người ấy vang lên lạnh lạnh:

– Quả nhiên là chẳng ra gì, ngay cả giọng nói của đồng đội cũ mà cũng chẳng nhận ra!

– Đồng đội cũ? – Tôi bực bội hỏi.

– Là đồng đội cũ! – Tiếng người ở trên cây.

– Ông xuống đây đi, – Tôi nói. – Để tôi xem cuối cùng ông là loại chim gì?

Người trên cây vẫn cố chấp nói:

– Cậu trèo lên đây!

– Đừng có mà vớ vẩn, tôi còn phải về nhà. Muốn một chút nữa, nước sẽ dâng lên ngập cầu. Thế ông muốn tôi phải ngồi trên cây suốt đêm sao?

– Lên đi! – Tiếng người ấy có vẻ cầu khẩn.

– Đồ ngốc! – Tôi ngẩng mặt cất tiếng chửi. Cành cây lại tiếp tục xao động và một loạt nước rơi xuống trúng mặt khiến mắt tôi không thể nào mở ra được – Tôi còn phải về nhà để thăm bố mẹ đây!

– Triệu Kim! Nể tình chúng ta là chiến hữu đến ba năm, hãy lên đây nói chuyện với tôi nào – Giọng người ấy sao mà đáng thương và đầy vẻ cầu khẩn.

– Đúng là đồ điên! – Tôi nói, dờ khóc dờ cười – Cuối cùng, ông là ai?

– Lên đây đi! Người anh em, tôi xin cậu...

– Ông không nói tên, tôi đi đây! – Tôi xách hành lý lên, nói.

– Cậu không qua sông được nữa rồi. Nước đã ngập cầu đến nửa mét rồi – Giọng anh ta có vẻ buồn rầu.

Tôi nhìn chiếc cầu. Vừa mới ẩn ẩn hiện hiện như sống lưng của một con cá lớn, chiếc cầu lúc này đã không còn nữa, chỉ còn những đợt sóng thì thoảng cứ chồm chồm lên là có thể chứng minh sự tồn tại của nó. Tôi buồn bã cầu nhàu:

– Tất cả đều do ông, ông đã làm tôi lỡ mất cơ hội qua cầu. Thế ông có chịu xuống không? Nếu không tôi sẽ vơ bùn và ném ông đấy!

Anh ta vẫn lẳng nhẳng từ trên cây:

– Triệu Kim, hãy trèo lên đây. Lên đây mà nhìn mặt tôi đi...

– Được rồi! – Tôi nói – Đằng nào thì tối nay cũng không về nhà được, tôi lên để xem ông là quạ hay là chim sẻ đây.

Tôi đặt hành lý xuống một chỗ tương đối cao ráo trên đê, mang đôi giày Giải phóng vào, vạch những lùm hộc hướng về phía sườn đê bước mấy bước rồi ôm lấy thân cây liễu leo lên. Trên vỏ cây liễu màu đen có một lớp rêu dày màu xanh trơn tuột, khó trèo vô cùng. Tôi vươn tay trèo ba bận, cách mặt đất được khoảng một mét lại trượt xuống đất như cũ.

– Tôi không thể trèo lên được! – Tôi lau tay vào ống quần, nói.

– Đừng lo, lão chiến hữu, tôi sẽ giúp cậu. – Lời nói chưa dứt, một chiếc quai ba lô màu xanh đã được thả xuống men theo thân cây, kèm theo câu nói. – Cậu nắm chắc chiếc dây, tôi kéo cậu lên.

Hai tay tôi cầm lấy chiếc quai ba lô, chân đạp vào những chỗ sần sùi trên vỏ cây, thi triển toàn bộ bản lĩnh leo tường của một chiến sĩ trinh sát, từ từ leo lên, rời xa mặt đất và chui vào vòm liễu cành lá um tùm. Vòm lá tối tăm ướt át. Gió lạnh từ dòng sông thổi tới, lạnh đến nỗi rằng tôi đánh vào nhau kêu lập cập. Tôi ôm chặt lấy một cành cây, thả sợi quai ba lô, đứng vững vàng lại rồi đưa tay vuốt nước trên mặt, bực bội nói:

– Quay lại tôi xem, cuối cùng ông là ai?

Nhưng ngay lúc ấy, anh ta đã thoăn thoắt trèo lên một cành cây cao hơn, do vậy mà anh ta vẫn cứ ở trên đầu tôi. Khi ngược đầu lên nhìn, anh ta vung tay để nước đọng trên tán lá ào ào rơi xuống làm tôi không thể mở mắt ra được.

– Có phải ông đang đùa tôi đấy phải không? – Tôi chớp lấy cành cây trên cao, nói. – Ông có trèo lên đến tận trời tôi cũng quyết theo ông.

– Ông bạn quý! Cậu hãy nhìn người đàn ông trên cầu kia. Anh ta đã bị nước chìm chết rồi! – Giọng anh ta thật thê lương.

Qua kẽ lá dày, tôi nhìn về phía chiếc cầu. Một cơn gió lạnh đầy âm khí từ sông thổi vào, bất giác tôi phát run. Nước sông đỏ quạch trông như một dòng máu bắn, chiếc cầu đen đen ẩn hiện giữa dòng nước đỏ bầm ấy như sống lưng màu đen của một con cá khổng lồ. Những đợt sóng đập mạnh vào thành cầu làm thành những bức tường nước cao đến cả mét bắn lên tung tóe rồi đổ xuống mặt cầu không một tiếng động. Một người đàn ông tay xách hai chiếc túi du lịch màu xám nhạt to tướng, mặc quân phục của trường Thiếu sinh quân, xem ra rất quen mặt đang đứng ở bên đầu cầu. Anh ta có vẻ do dự trong giây lát rồi cúi đầu xắn quần, cởi giày, xách hành lý và dò dẫm từng bước bước lên cầu. Ban đầu, bước chân anh ta rất ổn định và thẳng bằng, nhưng khi đến giữa cầu, bước chân anh ta trở nên loạng choạng. Theo nhịp loạng choạng của bước chân, hình như có một con cá trắng lấp lánh màu như bạc vọt lên từ mặt cầu, toàn thân anh ta nghiêng về một bên và ngã xuống mặt cầu. Thân thể của anh ta cùng với con cá màu trắng đồng thời chìm xuống mặt nước, lát sau đã biến mất tăm.

Tôi cảm thấy mình quả thật là may mắn, nghĩ:

– Nếu lúc này tôi qua cầu, có lẽ tôi sẽ giống người đàn ông kia!

Lúc này anh ta đang ở trên đầu tôi, nói:

– Không sai tí nào.

– Có cần tôi phải cảm tạ ông không? – Tôi hỏi.

– Lão chiến hữu à, hà tất phải khách khí như thế! – Anh ta cao giọng nói.

Anh ta đang nhanh chóng rút cái quai ba lô lên. Cái quai như một con rắn đang cựa quậy trước mặt tôi. Hình như trước chiếc quai như con rắn này, thân thể tôi bỗng nhiên nhanh nhẹn hẳn lên, nhẹ tâng. Tôi vươn tay chop lấy một cành cây, chỉ cần nhún người là ngồi vắt vẻo trên một cành cây ngang bằng với anh ta. Lúc này tôi mới phát hiện mình đang ngồi trên ngọn cây, trên một cành cây chỉ lớn hơn chiếc dưa một tí. Theo luồng gió từ sông thổi đến, thân thể tôi du đưa, nhẹ tênh. Tôi chop lấy quần áo của anh ta, hét lên:

– Đồ trứng thối! Quay đầu sang đây!

Bộ quân phục của anh ta đã mục nát, tôi vừa chop tay vào là nó đã rách toạc trông như một loại giấy bồi bị thấm nước. Tôi chẳng kịp ngạc nhiên vì anh ta đã quay đầu lại với nụ cười trên miệng. Gương mặt đầy mụn sần sùi màu đỏ bầm đã kề sát mặt tôi: té ra là người cùng làng, là đồng đội của tôi, là Tiền Anh Hào, người đã hy sinh vào tháng hai năm một ngàn chín trăm bảy mươi chín trong một trận phản kích.

Chúng tôi ôm choàng lấy nhau chặt cứng, rồi vung nắm đấm lên đấm thùm thụp vào vai, vào lưng nhau. Tôi cảm thấy

nước mắt mình đang thấm ướt vai áo cậu ta và nước mắt của cậu ta cũng đang thấm ướt vai áo mình.

– Thằng quý! – Tôi chăm chú nhìn gương mặt rất phấn khởi của cậu ta, kêu lên. – Cậu vẫn chưa chết đấy chứ?

– Cậu già rồi! – Cậu ta nói – Cũng mập ra nhiều rồi đấy. Xem ra mười năm qua, cậu sống cũng chẳng đến nỗi tồi.

– Cũng phải lăn lộn mà sống thôi. Còn cậu sống thế nào?
– Tôi hỏi.

Cậu ta nhổ một bãi nước bọt văng đến tận bờ sông, nói:

– Cũng tạm tạm vậy thôi.

Cậu ta ngồi xuống cành cây, hai tay ôm lấy đầu gối, dáng ngồi rất ổn định, tự nhiên như đang ngồi trên một chiếc salon màu xanh sang trọng. Cậu ta nói:

– Thằng quý, ngồi xuống đi. Chúng ta gặp nhau đây nói chuyện cho thỏa thích đi.

Tôi bắt chước kiểu ngồi của cậu ta, ngồi xuống. Trong khi ngồi xuống, tôi nghĩ ngợi một cách mơ hồ: cành cây mềm oặt này liệu có thể chịu đựng nổi trọng lượng cơ thể tôi không? Khi móng tôi tiếp xúc với cành cây, những lo lắng của tôi ngay lập tức biến mất. Dưới móng tôi, cành cây vừa mềm vừa có độ đàn hồi rất mạnh. Tôi cũng bó tay ở đầu gối, nhìn thẳng vào mặt cậu ta, hỏi:

– Chúng ta không gặp nhau mấy năm rồi nhỉ?

Anh ta bấm ngón tay, bắt đầu từ bảy chín tính đến chín mươi hai, nói:

– Mười ba năm rồi!

2. Mười ba năm trước, chúng tôi cùng với bảy trăm chiến sĩ từ trung tâm quân dự bị huyện Hoàng được đưa lên những chiếc xe bít bùng găm rú chạy một mạch đến Côn Minh thuộc tỉnh Vân Nam. Sau đó thì chúng tôi tiếp tục leo lên những chiếc cam nhông vượt qua không biết bao nhiêu là núi đèo và đường sá quanh co để đến một khe núi. Sau một tuần chinh huấn về chính trị, chúng tôi được điều động về quân đoàn X, sư đoàn E, trung đoàn F, tiểu đoàn 1, trung đội 2 và tiểu đội 3⁽¹⁾. Khi còn ở trung tâm quân dự bị huyện Hoàng tôi là tiểu đội trưởng, về đây tôi được cử làm tiểu đội phó, Tiền Anh Hào là chiến sĩ. Tiểu đội trưởng của tôi người Tứ Xuyên, vóc người nhỏ thó, cằm nhọn, nhìn chung là rất xấu trai, hễ mở miệng là nói điều lệnh, ngậm miệng lại là chuỗi “đồ con rùa”, tính khí rất

⁽¹⁾ Trong nguyên bản chỉ có dấu X, phiên hiệu là do người dịch tạm đặt – ND

dữ dẩn, xem mình như một vị tư lệnh không bằng. Hỏi ra mới biết anh ta là lính nhập ngũ năm bảy sáu, cùng lúc với chúng tôi. Tiền Anh Hào tỏ vẻ bất phục, nói: Tổ cha nó, làm dóc cái nổi gì? Giỏi thì cứ xông lên phía trước mới biết bản lĩnh thực; rời khỏi đáy sông mới thấy chân mình dầy bùn! Đơn vị X của các ông lợi hại; còn đơn vị tôi là tôi sao? Đơn vị ông là bò cạp hai đuôi, chúng tôi là rắn hai đầu. Các ông là chim ưng già trên trời cao tìm bắt chuột nhắt, chúng tôi là ông cọp xuống núi chẳng thèm ăn thịt loại hạ đẳng.

Quả thực, kỹ thuật chiến đấu của Tiền Anh Hào chẳng tồi chút nào, cho dù là xạ kích, ném lựu đạn, đánh cận chiến, gài bộc phá hay đào hầm..., thứ gì cậu ta cũng được biểu dương ở trung tâm dự bị, đã được quân khu khen tặng. Năm bảy tám, cậu ta tham dự hội thao cấp quân khu, trong khoa mục ném lựu đạn ngoài bờ biển – rất may là hôm ấy trời nổi gió thuận chiều, cậu ta lấy thế, dựa theo con gió mà ném. Quả lựu đạn như một con quạ đen bay lên không, quay tít và rơi xuống một nơi rất xa, vừa chạm đất là nổ ngay. Một đụn khói bùng lên rồi mới nghe được tiếng nổ nhỏ. Những người tham dự hội thao vỗ tay rào rào khen lấy khen để. Trọng tài tuyên bố: Quá tuyệt vời, tám mươi tám mét! Phá kỷ lục toàn quân, được phong kiện tướng ném lựu đạn. Thủ trưởng khen ngợi: Cậu này chính là một khẩu pháo nhỏ bằng xương thịt. Nhưng Tiền Anh Hào lại là một tay thích khua môi múa mép, ưa nói dóc cho nên không thể đề bạt tiểu đội trưởng, cũng không được kết nạp đảng. Năm bảy tám, đúng ra cậu ta đã được phục viên, trung đội trưởng có vẻ thích thú cậu ta nhưng chính trị viên thì chẳng thích. Cậu ta đem bộ quân phục cũ đổi bộ quân phục mới của tôi, tôi chẳng thuận tình cho lắm, nhưng

là đồng hương, từ nhỏ đã từng chăn trâu cắt cỏ, hái trộm đào ăn trộm dưa với nhau, kẻ khốn cùng không giúp kẻ khốn cùng thì ai giúp cho. Không bằng lòng cũng chẳng có cách nào khác, tôi chưa được phục viên thì vẫn còn có cơ hội để đổi quân trang cũ thành quân trang mới. Đúng lúc ấy, một mệnh lệnh đã được ban bố rằng, những chiến sĩ nhập ngũ năm bảy sáu bảy bảy không ai được phục viên vì ở phía Nam đang đánh nhau. Chúng tôi vui thầm trong bụng. Làm một người lính thời hòa bình chẳng có ý nghĩa gì cả, cuối cùng chúng tôi cũng đã có cơ hội để thể hiện mình. So với tôi, Tiền Anh Hào còn hưng phấn hơn rất nhiều lần, đem bộ quân phục mới trả lại cho tôi và nhận lại bộ cũ của mình. Trung tâm quân dự bị mở hội nghị, tổ chức liên hoan để tiễn chiến sĩ ra tiền tuyến. Chiến sĩ viết thư bằng máu để thể hiện quyết tâm, cho đến nay ngón tay của tôi vẫn còn một vết dao cứa lấy máu viết thư. Trung đội trưởng, chính trị viên đều chúc rượu, nói: Chúc đồng chí lập nhiều công, giết nhiều địch để làm rạng danh quân đội anh hùng. Rồi nước mắt nóng hổi chan hòa, chúng tôi ôm lấy nhau như thể sắp phải sinh ly tử biệt. Chính trị viên chúc rượu Tiền Anh Hào, cậu ta không uống, nói: Đừng có quấy rầy tôi, đồ giả tình giả nghĩa! Chính trị viên mặt đỏ như gấc, nói: Trước đây tôi có nhiều chỗ không phải với cậu, lần này cậu ra tiền tuyến, tôi đã ghi vào lý lịch quân nhân của cậu là ở đây cậu đã làm tiểu đội trưởng – Còn chuyện vào đảng, đảng cấp trên không chuẩn y việc vào đảng quá đột xuất, chúng tôi không có cách nào hơn là chỉ ghi vào lý lịch của cậu là đối tượng đảng, hy vọng chi bộ ở đơn vị mới tiếp tục bồi dưỡng để kết nạp cậu vào đảng. Tiền Anh Hào nghe xong lại vô cùng ác khẩu, nói: Ông hãy mang lý lịch của tôi sửa lại

ngay, tôi đây cả đời được sinh ra dằng hoàng thì chết cũng phải vinh quang, chỉ dựa vào năng lực bản thân, chớ có diễn vở kịch thối như cút mèo ấy làm gì. Tôi chết đi thì bố mẹ tôi sẽ có giấy chứng nhận là gia đình liệt sĩ, mỗi năm nhận thêm hai nghìn công điểm và một trăm năm mươi nhân dân tệ. Nếu còn sống thì tôi sẽ mang huân chương đầy ngực để những người như các ông biết Tiền Anh Hào này là chân anh hào hay giả anh hào! Trung đội trưởng bảo, tôi tin cậu là chân anh hào, còn chính trị viên thì tím mặt lại, nín thinh. Tiểu đội trưởng thấp bé người Tứ Xuyên họ La phê bình Tiền Anh Hào: Cậu gấp chần không đúng quy định, rộng quá một phân, lại có quá nhiều nếp nhăn – Vừa nói tiểu đội trưởng vừa cầm chiếc thước tre đập chần chắt vào chiếc chần ẩm ướt – Gấp chần thế nào chẳng giết chết được quân địch; muốn giết được nhiều quân địch phải dựa vào sức lực và súng đạn tối tân! Tiền Anh Hào cãi. Tiểu đội trưởng La nói: Cậu nói sao mà dễ dãi quá vậy, ai cũng phải chấp hành kỷ luật quân đội, cậu gấp chần không đúng quy định thì đội kiểm tra nội bộ sẽ trừ điểm. Một mình cậu làm ảnh hưởng đến thành tích của tập thể, cậu còn khoác lác cái nổi gì? Tiểu đội phó Kim, tôi nói có đúng không? Cả hai cậu cùng lúc đến đây, có lẽ nào ở quân khu của hai cậu người ta không có những quy định về sinh hoạt nội bộ? Tôi vội vã nói: Có chứ! Ở đây còn quy định nghiêm khắc hơn ở đây nhiều. Cả một năm chúng tôi không dám phơi chần, vì phơi chần xong thì khó mà gấp lại cho có góc cạnh. Để gấp một chiếc chần vuông vức, có góc cạnh như một viên gạch, chúng tôi phải phun nước vào chần nửa đấy. Tiểu đội trưởng La nói, đã như vậy mà Tiền Anh Hào vẫn cố tình vi phạm, có nghĩa là cậu ta coi tiểu đội trưởng này chẳng ra gì, hay là tôi

sẽ báo cáo chuyện này lên trung đội. Tôi nói, đừng làm thế, tiểu đội trưởng La. Anh không biết đấy thôi, tính khí của Tiền Anh Hào như một con lửa đực, nóng như thiên lôi. Khi còn ở huyện Hoàng, cả trung tâm dự bị chỉ có mình cậu ta là dám phớt lờ, lại ngày nào cũng phớt lờ như cố ý thách thức với tất cả mọi người, gặp ai lại còn huyền thuyên rằng, ánh nắng có tia tử ngoại có thể tiêu diệt được vi khuẩn; siêng năng phớt lờ rất có lợi cho sức khỏe, không phớt lờ sẽ làm cho sức khỏe hao mòn. Tất nhiên chần của cậu ta sẽ khó gấp lại cho có nếp có góc, cứ búng nhùng như một chiếc bánh bao, trông chẳng chỉnh tề tí nào. Lần nào đội kiểm tra nội vụ cũng phê bình, rồi tiểu đội phê bình, trung đội đại đội phê bình. Nhưng cậu ta càng tỏ ra bất chấp. Thực ra thì bản chất cậu ta không tồi, kỹ thuật quân sự lại rất tuyệt vời, nếu không ngang ngạnh thì có lẽ đã được đề bạt từ lâu rồi. Tôi nói những lời này đều xuất phát từ thực tâm, có nửa câu đơm đặt thì tôi không phải là người, nếu tiểu đội trưởng không tin thì cứ việc điều tra. Tiểu đội trưởng La nói: Cậu Triệu à, chúng ta đều là những kẻ bốn phương tám hướng tụ tập về đây và vì một mục tiêu chung. Cá nhân phải phục tùng tổ chức, thiểu số phục tùng đa số, tăng cường tính kỷ luật, cánh mạng mới có thể thắng lợi. Cậu nói đi, tôi nói như thế có đúng không? Đúng, đúng, rất đúng! Tiểu đội trưởng La à, trình độ lý luận chính trị của anh còn cao hơn cả tư lệnh trung tâm quân dự bị của chúng tôi. Bái phục, bái phục – Tôi nói. Cao cái quái gì – Tiểu đội trưởng La nói – Toàn là những lời giáo huấn được nhắc đi nhắc lại thôi. Tiểu đội phó Triệu à, nói thực lòng tôi cảm thấy mùi thuốc súng ngày càng gắt rồi đó, chiến tranh chắc chắn sẽ bùng nổ ngay thôi. Chúng ta phải đề cao cảnh giác, trong thời khắc

quan trọng này nhất định không được sai lầm. Tôi muốn tiểu đội ta kết thành một sợi dây thừng, nắm lại thành một nắm đấm, toàn tâm toàn ý hướng về mục tiêu, đừng để cho người ta làm cho phân tán tư tưởng, cùng tương thân tương ái. Tốt nhất là đừng có ai chết. Nếu có chết là tôi chết thay cho tất cả. Nhà tôi có sáu anh em, tôi chết thì vẫn còn năm. Tiền Anh Hào là con một, cậu ta mà chết thì bố mẹ cậu ta sẽ biến thành “chó cụt đuôi nhảy trên đầu tường”, tuyệt tự mất. Do vậy mà chúng ta phải bảo vệ cậu ta. Đừng cho rằng tôi có nhiều lời phê bình là tôi có ác cảm, kỳ thực là tôi quan tâm đến cậu ta. Cậu thấy tôi như thế nào? Được rồi, được rồi! Đừng có bày gan bày ruột ra như người ta sắp từng bộ đồ gồm Cảnh Đức ra như thế, tôi gấp chăn là được chứ gì? Tiền Anh Hào nói xong thì lôi ra một hộp thuốc lá, trên vỏ hộp màu đỏ có ghi mấy chữ màu vàng. Ôi chao! Mẹ ơi! Thuốc lá Đại Trung Hoa hộp đỏ! Đây chẳng phải là loại thuốc mà các ủy viên Bộ chính trị hút đấy sao? Mỗi người một điếu thơm lòng. Được rồi tiểu đội trưởng, đừng có ra lệnh nữa, hãy hút điếu thuốc đã nào! Hút thuốc là sẽ ngậm miệng thôi! Tiểu đội trưởng nói, cán bộ các cấp như chúng tôi, không được hút thuốc của chiến sĩ dưới quyền, nhưng hôm nay là trường hợp đặc biệt nhằm tăng cường tinh hũu nghị cách mạng, thôi thì hút một điếu vậy. Vừa hút vừa ngắm nghía thương hiệu ghi trên điếu thuốc, vừa nhấm nháp mùi vị vừa khen thuốc lá quả thực là ngon – Tiền Anh Hào, cậu làm sao lại có thể bỏ ra nhiều tiền để mua loại thuốc siêu cấp thế này? Còn những ngày sau thì thế nào? Tiền Anh Hào nói, đầu treo ở thắt lưng thì kể gì đến những ngày sau sống như thế nào, cứ ăn, cứ uống, cứ hút. Vả lại gói thuốc này có phải do tôi mua đâu, là một cô gái tặng cho thôi – Cậu

dám làm chuyện quan hệ bấy bạ với con gái địa phương à? Tiểu đội trưởng La nói, đây là một vấn đề vô cùng nghiêm trọng, vạn nhất có gì xảy ra sẽ có ảnh hưởng đến quan hệ quân dân – Yên tâm đi, tiểu đội trưởng – Tiền Anh Hào nói – Cô gái ấy là con dâu tương lai của trung đội trưởng trung đội hai, thuốc lá là do cô ấy cho tôi, tôi đã cướp của trung đội trưởng trung đội hai phải không? Tiểu đội trưởng, lòng ruột của ông đã quay trở về chỗ cũ chưa?

3. – Thằng quý! Cho tớ điều thuốc!

Tiếng nói của Tiền Anh Hào như từ một nơi xa xăm nào đó vọng về lời tôi ra khỏi dòng hồi ức. Nhìn thấy sắc mặt u ám của cậu ta, lập tức tôi nhận ra rằng, cậu ta cũng như tôi đang chìm vào những tháng ngày của quá khứ.

– Được, được... – Tôi mò mẫm trong túi áo quân phục lôi gói thuốc ra – Chỉ mãi mê suy nghĩ, quên mời cậu hút thuốc, thật có lỗi...

Tôi chà xát đầu ngón tay vào quân phục cho khô, lấy ra một điều thuốc đưa cho cậu ta. Những ngón tay cong queo của Tiền Anh Hào hình như đang run rẩy. Những nỗi bi thương dâng trào trong lòng tôi hình như đang trải dài ra với làn mưa nhẹ và những đợt gió lạnh trên sông. Tôi bật lửa, một ngọn lửa màu xanh yếu ớt đưa đến trước mặt Tiền Anh Hào. Trong khi

cậu ta đốt thuốc, tôi nhìn thấy mặt Tiền Anh Hào có những vòng tròn màu xanh lục và cả những đường vân vện màu đỏ sậm, trông mặt cậu ta như một cổ vật bằng đồng vừa mới đào từ dưới đất lên.

Hai luồng khói trắng xanh đặc sệt tuôn ra từ mũi cậu ta. Động tác và thói quen hút thuốc của con người đã chết nhiều năm này chẳng khác gì so với lúc còn sống. Cậu ta cau mày, nói:

– Thuốc này rất ngon, loại gì vậy?

– Malboro – Tôi nói.

– Malboro? Chưa hề nghe đến loại thuốc này. Những đoàn ủy lạo thường chỉ mang đến chỗ chúng tớ thuốc lá hiệu Trung Hoa, Hồng Tháp Sơn, Mẫu Đơn, chưa hề có Malboro.

– Đây là thuốc ngoại, thuốc Mỹ. Khi chúng ta đang đánh nhau thì loại thuốc này chưa nhập về.

– Ôi chao! Tớ không theo kịp thời đại rồi! Cậu ta cảm thán – Còn cái bật lửa của cậu nữa, đưa đây anh em xem tí nào.

Tôi đưa chiếc bật lửa cho Tiền Anh Hào, đồng thời bày cho cậu ta cách sử dụng. Miệng cậu ta mấp máy, tán dương:

– Quá đẹp, mẹ kiếp, đúng là quá đẹp. Quả là một dụng cụ phun lửa nhỏ. Mười mấy năm trước mà có cái này thì chúng tớ ở Ma Pha đã có lửa để hút thuốc.

– Quả là như vậy – Tôi nói – Lần ấy chúng ta đã phải nhai sợi thuốc cho đỡ cơn nghiện.

– Xã hội phát triển quá nhanh, chỉ chớp mắt mà không biết bao nhiêu là cái mới ra đời – Tiền Anh Hào bật bật cái bật lửa, nói.

– Nếu cậu thích tờ tặng cho cậu đấy, – Tôi nói.

– Không được, không được – Cậu ta có vẻ gấp gáp – Khi còn ở tại trung tâm quân dự bị, tờ có mượn của cậu hai mươi đồng, lúc về phía nam tờ lại quên khuấy đi mất, vẫn chưa trả cho cậu.

– Cậu chớ bôi bác tờ, – Tôi nói. – Cậu chết rồi, còn nói đến chút tiền ấy làm gì nữa.

– Chớ nói thế! Người chết nhưng trách nhiệm không chết. Khoản tiền ấy nhất định tờ phải trả.

– Bỏ qua đi, – Tôi nói. – Giữa cậu với tờ, ai sẽ phải nghe ai đây! Lại nữa, tờ nghe người già nói rằng, tiền sử dụng ở thế giới người chết, vừa quay về dương gian là đã biến thành tro tàn.

– Nói bậy! – Tiền Anh Hào có vẻ kích động – Hoàn toàn không phải như vậy.

Cậu ta đưa chiếc bật lửa cho tôi, rít vội mấy hơi thuốc rồi với một động tác cực kỳ thành thục phùng má – Phù! Mẩu thuốc lá trong miệng cậu ta văng đi thật xa rơi xuống nước cuộn cuộn.

– Cậu chờ đấy!

Vừa nói, Tiền Anh Hào vừa thả tay vịn cành cây, như một con chuột, bóng cậu ta vụt qua và một tiếng xoẹt vang lên, cậu ta đã chuyển đến giữa vùng cành lá um tùm. Chỗ cậu ta vừa ngồi rõ ràng vẫn còn có dấu vết. Tôi cúi đầu nhìn xuống phía dưới, nhưng chỉ nhìn thấy cành lá um tùm giao thoa, có sáng có tối trông giống như một mê cung. Tiền Anh Hào vô cùng lạnh

lệ đi giữa cành lá sáng tối ấy, toàn thân cậu ta phát ra một thứ ánh sáng xanh lục bóng loáng, đẹp rực rỡ như một con cá dưới đáy biển sâu. Tôi thực sự kinh ngạc, không ngờ rằng trên cái cây liễu già cỗi cành lá rậm rạp này lại có một thế giới kỳ diệu đến như vậy, thảo nào Tiền Anh Hào một mực buộc tôi phải leo lên đây. Từ nhỏ cậu ta đã có những trò quái quỷ, thường phát hiện ra những nơi vừa thú vị, vừa hấp dẫn, từ khi học tiểu học đến khi vào bộ đội, tôi nhờ cậu ta mà cảm thấy vinh dự lắm. Đang miên man với những suy nghĩ rối bời, tôi bỗng thấy cành cây dao động rồi rẽ ra, Tiền Anh Hào – như một con bướm xuất hiện giữa những cành lá rậm rạp ngồi xuống đối diện với tôi, rút từ trong bụng ra một gói giấy dầu, rất trình trọng mở từng lớp giấy – hai tờ giấy bạc mười nhân dân tệ mới toanh. Cậu ta đưa hai tờ giấy bạc cho tôi, nghiêm trang nói:

– Chúng mình là bạn tốt của nhau, chắc cậu không tính lái chứ?

Tôi đẩy cậu ta ra, tức giận nói:

– Không phải là cậu đang coi thường tôi đấy chứ?

Vẫn đưa cánh tay cầm tiền đến trước mặt tôi, Tiền Anh Hào cố chấp nói:

– Bạn tốt ơi! Tiền bạc phải rõ ràng. Cậu phải nhận lại số tiền này, nếu không hồn phách của tôi chẳng bao giờ được yên ổn đâu.

Nhìn gương mặt với những vòng tròn xanh và những vết đỏ sạm giat giat vì xúc động của Tiền Anh Hào, tôi đành phải cầm lấy hai tờ giấy bạc nhét vào túi áo của mình. Cậu ta buông một hơi thở phào nhẹ nhõm, nói:

– Được rồi! Bây giờ tớ chẳng còn nợ nần trách nhiệm gì với ai nữa – Không nợ nần ai, thoải mái vô cùng!

– Cậu ở bên ấy, làm sao lại tìm được những đồng bạc mới như thế này? – Tôi buồn rầu hỏi.

– Có một cô bé vất ở trước phần mộ của tớ, – Giọng Tiền Anh Hào có vẻ cảm động. – Hình như cô bé biết khi còn sống tớ có nợ của người khác hai mươi đồng.

Tôi nhìn thẳng vào mắt cậu ta, có ý chờ nghe kể câu chuyện có liên quan đến cô bé cho tiền cậu ta. Nhưng Tiền Anh Hào lại lái câu chuyện sang hướng khác, kể về những chuyện xảy ra ở nghĩa trang liệt sĩ.

– Tớ ở trong ngôi mộ số 780 tại nghĩa trang liệt sĩ Ma Pha. Ngôi mộ số 781 sát bên cạnh tớ là ai cậu thử đoán đi. Cậu không đoán ra à? Tớ ở sát vách với cậu văn thư của đại đội đấy. Cậu ta là một tay say mê văn chương, cậu cũng đã từng biết là cậu ta đã làm mấy bài thơ, tản văn, có viết cả tiểu thuyết nữa đấy. Nói cho cậu hay, đừng bao giờ nghĩ rằng bọn tớ đã chết là hoàn toàn tự do. Không có chút tự do nào hết. Ở chỗ chúng tớ có một ngàn hai trăm linh bảy ngôi mộ, tất nhiên là để chôn một ngàn hai trăm linh bảy người. Bước vào cổng nghĩa trang là phải đến chỗ trực ban để báo danh, giống như ngày nhập ngũ của chúng ta thời ấy vậy. Chúng tớ lập thành một trung đoàn, trung đoàn trưởng vốn là một trung đoàn trưởng khi còn sống, sau khi chết vẫn được đề bạt làm trung đoàn trưởng. Trung đoàn tớ tổ chức thành bảy tiểu đoàn, mỗi tiểu đoàn gần một trăm tám mươi người. Tớ thuộc tiểu đoàn sáu. Trong ban chỉ huy trung đoàn có một vị trung đoàn phó

deokính đến tìm tớ, đề nghị tớ làm chính trị viên tiểu đoàn. Tớ nói, tôi không phải là đảng viên thì sao lại có thể làm chính trị viên? Viên chỉ huy này lục lọi trong đồng hồ sơ mật, tìm ra túi hồ sơ lý lịch của tớ, nói: Sau khi chết, cậu đã được truy nhận là đảng viên chính thức rồi. Không có vấn đề gì, làm đi. Tân binh thuộc tiểu đoàn sáu khá nhiều, lại nhiều người Sơn Đông và Tứ Xuyên. Sơn Đông là gậy, Tứ Xuyên là chùy. Gậy và chùy gặp là đánh nhau, do vậy cậu cần phải quản lý thật nghiêm ngặt. Tớ hỏi: Ai sẽ chỉ huy cùng với tôi. Trung đội phó nói: Tạm thời cử đồng chí La Nhị Hồ làm tiểu đoàn trưởng. Nghe nói cậu ấy đã từng giữ chức Tiểu đội trưởng của tiểu đội cậu phải không? Vừa nghe xong câu này tớ đã nổi đóa lên. Cậu xem, tớ làm sao có thể hợp tác chỉ huy cùng với gã ngốc nghếch ấy. Hắn chỉ biết cầm thước tre để đo chân gấp, miệng lúc nào cũng chỉ biết nói: Rộng quá một phân; hẹp mất một phân. Gấp lại, gấp lại! Chỉ khi vào chiến trường, lúc cần bản lĩnh thực sự thì chân nhũn ra, tay ôm lấy đầu, ném lựu đạn thì quên rút chốt, đánh bộc phá thì chẳng giật nụ xòe, khi tấn công vào một điểm cao vô danh, nếu hắn không giơ cái móng quá cao làm lộ mục tiêu để mời hai quả pháo ập đến thì hắn đầu đến nổi phải chết, kể cả tớ cũng đầu đến nổi mạng vong. Nói rằng tớ chết bởi tay quân địch, nhưng thực tế thì... Phì! Triệu Kim à, cậu có thấy tớ chết oan không? Vừa vào chiến trường, một phát súng chưa kịp bắn ra, một quả lựu đạn chưa kịp ném đi mà người ta lại hồ đồ. Giấy chứng nhận liệt sĩ bố tớ đã có, nhưng thực tế tớ chết chẳng ra gì...

Tôi nhìn thấy nét bi thương pha lẫn với sự phẫn nộ trên mặt Tiền Anh Hào, hai giọt nước mắt trong suốt như hai giọt keo dính chặt trên hai gò má của cậu ta, không chịu chảy

xuống. Nước sông tiếp tục dâng cao, xóm làng ở phía bên kia sông chìm trong làn mưa dày đặc. Cánh đồng phía đầu làng rộng mênh mông chỗ xanh đậm chỗ xanh nhạt đang vào vụ hè thu, tiếng ếch nhái kêu vang trời. Ở đó có tiếng mưa rơi đập vào lá cây cùng với làn nước mênh mang tràn qua bờ vùng bờ thửa. Tôi cảm thấy khó xử, tiếc nuối cho Tiền Anh Hào... Cuộc chiến đấu mười mấy năm trước như hiện ra trước mắt tôi...

4. Một tiểu đoàn thiện chiến của địch chiếm cứ cao điểm Không tên với những vũ khí là súng tiểu liên xung kích, trung liên và pháo cối. Tất cả đều là súng do Trung Quốc chế tạo. Vũ khí Trung Quốc đối đầu với vũ khí Trung Quốc, thắng hay bại là do con người quyết định. Toàn tiểu đoàn chúng tôi suốt mấy ngày ăn sủi cỏ. Ăn sủi cỏ là điềm báo cuộc chiến đấu sắp đến gần, đây là lời của bố Tiền Anh Hào. Bố cậu ta đã từng là bộ đội “Thổ Bát lộ”, bị thương ngoài chiến trường phải thay một chiếc chân bằng gỗ, bước đi cứ lộc cà lộc cộc. Lúc còn ở quê, ngày nào chúng tôi cũng được nghe ông kể về chiến tranh, trong mỗi lời kể đều có ý ca tụng vũ khí của quân đội Quốc Dân đảng tối tân. Có người phê bình là ông ta thiếu lập trường giai cấp, ông bèn phản kích: Vũ khí của quân Quốc Dân đảng tối tân, nhưng không phải là bọn chúng đã đại bại dưới tay chúng ta hay sao? Ăn xong sủi cỏ thì xem phim “Nhị

nữ anh hùng". Vương Thành Cao lớn tiếng gào: "Hãy bắn về phía tôi! Hãy nã pháo về phía tôi", hai tay nắm chặt lấy quả bộc phá, rất dũng mãnh và anh hùng vọt ra khỏi chiến hào, một ánh chớp nhoáng nhoàng làm sáng rực cả không gian, thân xác quân địch thành bùn đất, dùng sĩ hóa thành sao băng – Ầm! Khí anh hùng sục sôi, máu anh hùng rần rật chảy trong huyết quản, nước mắt anh hùng rưng rưng, tất cả đều đứng ngồì không yên. Tất cả đều muốn noi gương Vương Thành Cao! La Nhị Hồ cắn ngón tay viết thư máu nhưng cắn đi cắn lại mãi mà máu vẫn không chảy ra, đúng là tự mình cắn mình quá khó! Hắn ta tự trào: Được rồi, không cần tay nữa, cứ ra chiến trường thì sẽ biết nhau thôi. Không ai ngủ được trong hoàn cảnh ấy, hút thuốc, tán gẫu..., hừng hực tráng chí "một đi không trở lại". Đêm ấy Tiền Anh Hào giả vờ ngáy khò khò, riêng tôi cũng không thể nào ngủ được. Tất cả là do cái tâm lý rối như tơ vò vì đây là lần đầu tiên bước chân vào một trận đánh. Mười lăm con người hồi hộp đợi chờ rồi cũng có lúc hành động. "Người ngậm tằm, ngựa ngậm hàm thiếc" yên lặng như tờ. Thời tiết rất nóng nhưng răng miệng lại đánh lập cập, không phải là sợ mà là lo lắng. Tôi có một cái tật là mỗi khi lo lắng lại cảm thấy buồn ỉa, một phản xạ rất tự nhiên thôi. Cây cối sao lại rậm rạp thế này nhỉ? Lá cây lá cỏ như có răng cửa vào da thịt, cành lá rậm rịt ngăn trở lối đi như những nhát kiếm chích vào mặt vào mũi. Lại còn có cả rần rết và côn trùng bám vào quần áo nữa chứ! Nghiến chặt răng, tôi bò theo đội hình. Tiếng khẩu lệnh vang lên và từ phía sau, trăm nghìn tiếng pháo hỏa điểm. Sao mà giống cảnh trong phim "Nam chinh bắc chiến" – Vô cây, cành cây văng lên trời, một làn mưa đạn xối xả, không khí nóng lên khiến cây cỏ như muốn

bốc cháy. Những cột khói như những lùm cây cao; những lùm cây cao như khói. Giây phút chờ đợi xung phong sao mà dài đằng đẳng. Trước mắt đều là những anh hùng: Đồng Tôn Thụy, Hoàng Kế Quang, Khâu Thiếu Vân... Đúng lúc này cái mông của tiểu đội trưởng La Nhị Hồ từ từ vồng cao lên, cho đến nay tôi vẫn không thể hiểu vì sao cặp mông của hắn ta lại cao lên từ từ trước mắt quân địch như thế. Những đôi mắt lấp ló trong những động đá của kẻ địch dễ dàng nhìn thấy, lạng lẹ điều chỉnh nòng pháo cao xạ. Một quả cối trăm trăm đục đục, lại một quả nữa đánh đánh sắc sắc. Pháo cao xạ mà bắn ngang là sáng tạo của những người phía bên kia chiến tuyến. La Nhị Hồ chưa kịp thụt mông xuống thì đã toi mạng. Còn cậu – Tiên Anh Hào chưa kịp bắn viên đạn nào thì cũng đã nhắm mắt, hy sinh! Máu từ trong người cậu chảy ra trên đất và bò dần đến trước mặt tớ. Tớ nghiêng chặt răng, ngừng thở để khỏi ngửi thấy mùi máu tanh của cậu đang lan tỏa vào không gian. Lòng tớ đau nên sự lo lắng đã biến mất, tớ bình tĩnh dần lên. Mặt cậu đang úp xuống đất nên tớ không thể nhìn thấy những biểu hiện gì trên mặt cậu lúc ấy. Tớ đau khổ nhưng không phải vì cậu chết mà vì cái chết của cậu chẳng có chút ý vị hùng tráng nào. Cậu cường tráng, cậu đầy kỹ thuật chiến đấu, cậu đầy bản lĩnh, đầy tố chất anh hùng và một đầu óc vô song cứ như thế mà chết, chết một cách im lặng. Cậu đeo trên người mười tám quả lựu đạn, một khẩu liên thanh với một trăm tám mươi viên đạn nhưng chưa kịp bắn viên nào, chưa kịp ném quả lựu đạn nào mà đã chết, tiếc ơi là tiếc! Lại một loạt pháo nữa nổ vang, kinh động cả đất trời. Một phát súng lệnh nổ vang, tất cả cùng gào lên, cùng chồm dậy, cùng vất súng và lao về phía trước. Khi chồm dậy tớ còn liếc

mắt nhìn cậu một lần nữa. Cậu vẫn nằm bất động trên đất, như có lửa đốt trong lòng, hình như tớ đã gào lên rằng, tớ sẽ báo thù cho cậu và xông lên. Sau này nghĩ lại, trong hoàn cảnh ấy, tớ chẳng còn lòng dạ nào mà gào lên như thế.

5. Tôi thở dài, nói:

– Anh Hào, cậu đáng ra phải trở thành một đại anh hùng, tiếc thay vận cậu lại không ra gì.

– Khi sống thì chẳng hiểu đâu, chết rồi mới hiểu, muốn làm anh hùng còn phải tùy thuộc vào thời vận. – Tiền Anh Hào nói một cách ai oán.

– Thực ra, cậu cũng có thể đã là một anh hùng.

– Đừng an ủi tớ, – Cậu ta buồn rầu nói. – Ngay cả bóng của một tên địch cũng chưa hề thấy, thế mà gọi là anh hùng sao?

– Chỉ oán thề La Nhị Hồ quá run, giờ mông lên trời để lộ mục tiêu. Hắn chết là quá đáng đời, chỉ khổ là cậu bị vạ lây. – Tôi tức giận nói.

– Do vậy mà tớ cảm hận thằng cha này vô cùng, – Cậu ta cần moi. – Cho nên trung đoàn phó vừa nhắc đến chuyện tớ với hắn kết hợp để quản lý đơn vị, tớ đã vỗ bàn đứng dậy, nói: Các người cứ sắp đặt cho người khác làm, tôi không làm. Trung đoàn phó hỏi tớ, cậu đang nói cái gì vậy. Tớ nói, trung đoàn phó không biết đấy thôi, tôi với thằng cha này không đội trời chung. Tớ còn nói, thằng cha này đã hại tôi trở nên thê thảm. Nếu không có hắn, tôi đã đường hoàng đứng trên sân khấu để báo công, nếu không có hắn lúc này tôi đã được bao vây bởi bao nhiêu là phụ nữ đang đua nhau tặng hoa. Trung đoàn phó cười nói: Đồng chí ơi là đồng chí, chớ có hẹp hòi thiển cận như vậy. Trong chiến tranh cách mạng lâu dài này, những người hy sinh như chúng ta kể có hàng nghìn hàng vạn nhưng mà oanh liệt như Đồng Tồn Thụy, Hoàng Kế Quang thì liệu có được mấy người. Phần nhiều các đồng chí đều giống như các cậu và tôi, chết một cách yên lặng. Bao nhiêu là kiểu chết: chết rét, chết đói, chết nước, còn có cả người chết vì bị chó cắn, chết vì bị ốm đau... Trương Ân Đức thì rơi vào hố vôi mà chết... Vì nhân dân mà chết còn nặng hơn cả Thái Sơn. Ngay cả tôi đây, khi lội qua sông bị nước chảy mạnh xô ngã mà chết chìm, tôi cũng cảm thấy vô cùng vinh dự. Đồng chí, dù gì thì chúng ta cũng đã lưu một cái tên ở trên bia mộ, còn hàng nghìn hàng vạn đồng chí của chúng ta chết mà chẳng có lấy một cái tên, thế cậu nói đi, họ là anh hùng hay là đồ vứt đi?

Lời của trung đoàn phó khiến tớ nghẹn lời, không còn tìm ra từ để đáp trả. Tớ nói, lời trung đoàn phó rất đúng, nhưng tôi chỉ nghĩ tới việc phối hợp với thằng cha ấy để quản lý một tiểu đoàn là tôi không thể nào chịu nổi. Đồ con rùa ấy chỉ biết nói những lời hay ho mà chẳng có lấy một hành động

thực tế nào, e rằng với hấn, tôi sẽ không làm việc được, ảnh hưởng đến công việc chung. Trung đoàn phó ôm vai tớ, nói rằng đánh giá đồng chí mình nên toàn diện một tí, cần phải biện chứng, cần phải nhìn nhận ưu điểm của họ mà bỏ qua bớt khuyết điểm, phê bình và tự phê bình chỉ cần thành tâm thực ý mới dẫn đến sự đoàn kết nhất trí, giải quyết xung đột. Tôi sẽ tìm đồng chí La Nhị Hồ để bàn bạc thêm, hy vọng là hai người sẽ xây dựng được một tiểu đoàn thực sự có nề nếp và quy củ.

Tớ đứng nghiêm và chào trung đội phó, nói: Được rồi, thưa thủ trưởng, tôi nghe lời đồng chí. Trung đoàn phó nói: Không phải nghe lời tôi mà là chấp hành mệnh lệnh của tổ chức.

– Thế giới của các cậu hoàn toàn giống trên này sao? Sống chết là hoàn toàn giống nhau sao? – Tôi nghi ngờ.

– Cơ bản là giống nhau, tất nhiên cũng có những điều đặc biệt.

– Cậu có thể nói một tí về những điểm đặc biệt ấy không? Để cho tớ chuẩn bị tinh thần thôi.

– Thôi thôi! Trước sau gì thì cậu cũng biết cả thôi. Tớ kể cho cậu nghe chúng tớ ở thế giới ấy làm báo như thế nào.

– Người chết cũng làm báo à? – Tôi kinh ngạc hỏi.

Tiền Anh Hào vừa lạnh vừa nghiêm giọng nói:

– Tớ yêu cầu cậu đừng dùng đôi mắt như thế nhìn tớ, cũng đừng dùng giọng điệu ấy hỏi tớ.

– Xin lỗi! – Tôi cảm thấy xấu hổ – Tớ bị kích động quá thôi mà.

Tiền Anh Hào lôi từ trong lòng ra một tờ tạp chí in lụa, có lẽ đã quá lâu, cũng có thể đã bị ướt nên nét chữ cũng như tranh ảnh đều đã nhòe nhoẹt, nhưng ba chữ “Hồn anh hùng” vẫn còn rõ lắm. Cậu ta trịnh trọng mở ra, dùng những ngón tay khô vàng vuốt vuốt trên mặt báo, cái mặt đầy những vòng tròn xanh và vân vân biểu hiện rõ sự cảm động.

– Tớ đã nói cho cậu nghe về tay văn thư của tiểu đoàn tở bên ấy chưa nhỉ? Cậu cần phải phân biệt rõ điều này, khi tớ nói “chúng ta” là tớ đang nói về chúng ta, còn khi tớ nói “tiểu đoàn chúng tớ” chính là chúng tớ khi về bên kia mới sáng lập nên tiểu đoàn, là tiểu đoàn âm binh chứ không phải là tiểu đoàn tân binh; là nơi tớ đảm nhận chức chính trị viên, La Nhị Hồ là tiểu đoàn trưởng chứ không phải là đơn vị mà cậu làm tiểu đội phó và La Nhị Hồ làm tiểu đội trưởng. Tay văn thư của tiểu đoàn chúng tớ là một tay say mê văn chương, thường sáng tác một vài bài thơ, bút ký và tản văn. Làm chính trị viên, tớ là người rất cởi mở, thường động viên cậu ta sáng tác, đêm nào cũng cho cậu ta rất nhiều đom đóm. Tay văn thư của tiểu đoàn chúng tớ tên là Hoa Trung Quang. Có lẽ cậu ta thấy cái tên này không kêu lắm nên lấy một cái bút danh là Linh Hồn Chết. Nghe đâu là một nhà văn Nga nào đó đã từng viết một cuốn sách có tên là “Những linh hồn chết” đúng không? Lão này chẳng qua là những linh hồn chết giả, còn chúng tớ là những linh hồn chết thật. Linh Hồn Chết làm thơ cũng tạm được, tớ đọc cho cậu nghe một bài nhé. Đây là một bài thơ có đầu đề là “Không đề”.

Tiền Anh Hào mở tờ báo “Hồn anh hùng” ra, ngâm lên sang sang:

Tôi là một linh hồn chết,
Nhưng tôi vẫn còn một tình cảm
Tôi vẫn cứ là một chiến sĩ
Mỗi buổi sáng vẫn cứ nghe lệnh truyền chạy đến thao trường.
Khẩu hiệu rầm vang,
Nghỉ!
Nghiêm!
Lại nghỉ,
Lại nghiêm.
Nhìn bên phải!
Nhìn trước!
Chạy nhanh! Chạy!
Một hai ba bốn
Đi đều bước!
Hát vang.
Từ những gia đình bình thường,
Xông ra chiến trường.
Nghiêm!
Nhận xét biểu dương:
Hôm nay bình thường,
Ưu điểm có ba:
Một – Chân bước chỉnh tề
Hai – Quân trang nghiêm chỉnh
Ba – Chân bước chỉnh tề
quân trang nghiêm chỉnh.
Khuyết điểm có ba:
Một – Chân bước chưa chỉnh tề
Hai – Quân trang chưa nghiêm chỉnh

Ba – Chân bước chưa chỉnh tề quân trang chưa nghiêm chỉnh.
Từ nay phát huy ưu điểm hạn chế khuyết điểm thật
nghiêm minh.

Giải tán!

Rửa mặt đánh răng ăn cơm rồi bắt đom đóm cho thật
nhiệt tình.

– Cậu thấy bài thơ này như thế nào? – Tiền Anh Hào hỏi.

Tôi nuốt nước mưa trên mặt, nói:

– Thằng quỷ! Bài thơ này quá kém, như buột miệng nói
ra thôi.

– Cậu ta cũng biết bài thơ này không ra làm sao, nhưng
vẫn còn có những bài tương đương có ý vị. Cậu có muốn nghe
nữa không?

– Tất nhiên là muốn nghe – Tôi nói – Đây là những âm
thanh phát xuất từ thiên đường.

– Làm gì có chuyện thiên đường ở đây!

– Thế thì từ địa ngục.

– Cũng không phải từ địa ngục

– Vậy thì đó là từ nơi nào?

– Về cơ bản giống như nhà trẻ – Tiền Anh Hào nói
– Cũng có chút giống với đơn vị tân binh, cậu còn nhớ không?
Đó chính là chỗ chúng ta ở tiểu đoàn tân binh tại vườn nhà
họ Đinh!

Những chuyện cũ bỗng nhiên hiện rõ trong tâm trí tôi.
Tiền Anh Hào nhận ra vẻ mặt tôi đẩy về thê lương bèn nói:

Ai da! Đau quá! Đau quá, mẹ ơi! Đau quá,
Thân hình con đã bị đạn xuyên qua.
Viên đạn xuyên qua đập vào thân cây con đang tựa,
Nó cũng bị thương rồi kêu lên thê thảm: Mẹ ơi!
Tiếng kêu thương ấy vẫn văng vẳng bên tai con:
Tội chẳng tội tình gì, sao bắn vỡ đầu tôi,
Nó ngăn trở dòng máu trong tôi, tôi sắp chết!

Vĩnh biệt mẹ, mẹ yêu, vĩnh biệt,

Đâu phải mẹ đưa con

xông thẳng đến chiến trường

Bao bài ca đều là tưởng tượng hoang đường.

Viên đạn xuyên qua tôi

lại đâm thẳng vào đầu mẹ,

Mẹ tôi lại bị thương!

Tiếng mẹ kêu thương còn dài hơn cả Hoàng Hà Trường Giang:

Hãy để cho tôi hứng viên đạn đoạn trường,

Đầu bạc tiền đầu xanh,

ôi sao mà đau thương!

Ôi đau quá, mẹ ơi! Con đau quá!

Ôi đau quá, me ơi! Con đau quá!

* * *

Tôi đưa tay lên bit miệng Tiền Anh Hào lại, nói:

- Được rồi, đừng đọc nữa!

Tiền Anh Hào cuộn tờ báo lại nhét trong bụng, nói:

– Hay là tớ đọc cậu nghe một bài khác nhẹ nhàng hơn, bài này nói về những con đom đóm...

– Được rồi! – Tôi ngắt lời cậu ta – Chúng ta nói chuyện khác đi. Các cậu bắt đom đóm làm gì?

– Để làm ra ánh sáng – Tiền Anh Hào nói – Ban đêm của các cậu là thời gian làm việc của chúng tớ, còn ban ngày của các cậu là lúc bọn tớ nghỉ ngơi. Cậu không nghe người ta nói “đom đóm là đèn lồng của quỷ” sao?

– Thảo nào đom đóm lúc nào cũng quần quanh trong các nghĩa địa – Như đại ngộ ra vấn đề, tôi nói – Nếu người sống đem thật nhiều đom đóm đến nghĩa địa, chắc các cậu rất vui phải không?

– Nếu vậy thì tớ thay mặt cho toàn thể chiến sĩ cảm ơn cậu – Tiền Anh Hào nhảy dựng dậy, đứng thẳng trên hai nhánh cây, uốn ngực thẳng người chào tôi theo kiểu quân đội.

Tôi bị tất cả những điều vừa diễn ra làm cho cảm động, máu chảy rần rật trong người. Tôi cũng đứng lên, uốn ngực thẳng người chào Tiền Anh Hào theo kiểu quân đội. Cả hai chúng tôi đứng yên trên những nhánh cây trông như hai con chim khổng lồ.

Qua một hồi lâu, Tiền Anh Hào cười hí hí, nói:

– Đứng làm gì, ngồi xuống nói chuyện tiếp đi!

6. Buổi trưa hôm ấy, tớ bắt đầu thi hành trách nhiệm đi kiểm tra các ngôi mộ do mình quản lý. Ngược đầu nhìn vầng mặt trời trắng toát đang chuyển dần về phía tây, bên tai tớ nghe rất rõ tiếng người huyên náo ở phía biên giới. Tớ biết thị trường buôn bán của dân hai bên biên giới đã được khôi phục trở lại sau một thời gian dài bị gián đoạn. Đúng như lời của một bài ca nào đó: “Thân thể anh chưa kịp lạnh, thể sự đã đổi thay”. Trong nghĩa địa cây cối um tùm, tiếng chim kêu râm ran, phân chim màu trắng như những viên băng rơi xuống phần mộ của chúng tớ. Tớ ngửi mùi tanh tanh đầy sức sống của thân thể những con chim ẩn sau những bộ lông rậm rịt, bước từ phần mộ này sang phần mộ khác. Tất cả các phần mộ đều tối om, duy chỉ có phần mộ của Linh Hồn Chết là ánh sáng dom đóm vẫn sáng rực một màu xanh lục. Sự cần cù của cậu ta khiến tớ cảm động, nhưng đã có quy định là ban ngày phải

tất lửa dom dóm. Tớ bước đến gần phần mộ của cậu ta, giơ tay định gõ cửa, bỗng nghe tiếng khóc từ trong vọng ra. Chiến sĩ mà khóc, rõ ràng là có vấn đề về mặt tư tưởng. Tớ gõ mạnh vào cửa, gọi to:

– Hoa Trung Quang! Cậu đang làm trò gì vậy?

Cậu ta chẳng trả lời, tiếng khóc lại to hơn, còn có cả tiếng dấm bình bạch vào vách phần mộ.

Một con quạ từ đâu bay tới, bộ dạng rõ ràng muốn đậu xuống phần mộ của Hoa Trung Quang. Tớ giơ bàn tay lên phất mạnh, con quạ nghiêng người né tránh. Cậu biết không, chúng tớ kỵ nhất là quạ đậu trên phần mộ bởi những uế khí trên người chúng có thể xuyên thấu qua vách mộ khiến không khí chỗ ở của chúng tớ bị ô nhiễm. Trục ban của tiểu đoàn năm đang di di lại lại giữa những phần mộ của tiểu đoàn mình, từ xa đã vẫy tay chào tớ. Tớ đã nhận ra anh ta – chính là tay được mệnh danh là vua sáo của sư đoàn, có biệt danh là Thiết Định Tiên. Ý vào tài thổi sáo, tay này coi trời bằng vung khi còn ở tiểu đoàn tân binh, chúng ta đã từng gây gổ với hắn, cậu quên rồi à? Tớ bắt chước tiếng đế kêu lên hai tiếng để đáp lễ, hắn đưa ống sáo lên miệng thổi một tràng dài nhại tiếng chim vàng anh rồi lẩn vào sau hàng cây to rậm.

Tiếng khóc của Hoa Trung Quang càng ngày càng to. Tớ dấm mạnh vào cửa, quát:

– Hoa Trung Quang! Mở cửa! Mở cửa! Giữa ban ngày ban mặt, cậu kêu gào cái quái quỷ gì thế?

Chẳng quan tâm đến tiếng quát của tớ, Hoa Trung Quang tiếp tục khóc gào. Tiếng khóc của cậu ta chẳng khác gì so với

người sống, đến nỗi toàn thân tứ nổi da gà. Đúng là “chính ngơ nghe người khóc, người chết cũng lạnh run”. Làm thế nào đây? Cậu buộc tôi phải phá cửa mà vào à? Phá không nổi đâu. Cửa mộ bằng bê tông cốt thép, phá không nổi. Tứ chạy đến phần mộ của La Nhị Hổ, gõ cửa:

– Tiểu đoàn trưởng, mở cửa nhanh lên!

Hắn chỉ mở hé một cánh cửa, hỏi:

– Ai? Ban ngày ban mặt, làm trò quỷ gì thế?

– Tôi! Chính trị viên! Triệu tập họp ngay! Hoa Trung Quang đóng cửa khóc ầm lên kia kia, chắc chắn có chuyện gì đó.

– Thằng oắt con này, tôi trông thấy nó đã ngứa mắt. Văn thơ bút mực là chuyện của người sống, nó vương vào làm gì? Muốn khóc cứ để cho nó khóc. Người sống có thể khóc mà chết, người chết khóc chẳng đời nào có thể sống lại được – La Nhị Hổ lau bầu.

Tứ tức giận quát to:

– La Nhị Hổ! Như ông mà xứng đáng là một tiểu đoàn trưởng à? Khi còn sống đã giả vờ tích cực, chết rồi ông vẫn cứ là một kẻ lạc hậu.

La Nhị Hổ thấy tứ tức giận nên đấu dịu một cách xảo quyệt:

– Chẳng qua là tôi thuận miệng nói thôi mà. Làm lính lâu ngày như vậy, nhất định cũng có ít nhiều giác ngộ. Nếu chẳng có trách nhiệm gì với cậu ta thì cũng phải có trách nhiệm với người sống, nhất định không để cho cậu ta làm điều gì

khiến người sống cảm thấy phiền phức. Liên lạc đâu! Mau triệu tập hội nghị toàn thể cán bộ.

Đại đội trưởng các đại đội đều có mặt, các trợ lý cũng đã đến. Tổ báo cáo tóm tắt tình hình, mọi người mỗi năm miệng mười đua nhau đề xuất giải pháp. Một là cứ đứng ngoài cửa để khuyên giải bằng tình cảm, cả bằng lý lẽ. Hai là phong tỏa mọi thông tin, không để cho tiểu đoàn bên cạnh biết chuyện. Một viên đại đội trưởng có kinh nghiệm trong việc xử lý những chuyện hồn ma phá phách người sống ở Việt Nam nói, anh ta đã từng biết thế nào là hợp xướng của những hồn ma. Nếu tất cả chiến sĩ ở đây đồng loạt khóc lên như vậy đòi về nhà, đòi sống lại thì sẽ gây ra phiền phức kinh hoàng.

Chúng tớ lặng lẽ bao vây phần mộ của Hoa Trung Quang, nhón chân bước khẽ, còn đặt người đứng gác đề phòng người sống tò mò đến xem, bố trí đại đội trưởng đại đội hai vốn là người đồng hương của Hoa Trung Quang đến để khuyên anh ta. Tay này thân thể thấp lùn, đôi mắt màu xanh lam tròn xoe, cái mũi cũng ngắn và tròn, cái mũi nhỏ có cặp môi đỏ mọng và một mái tóc hoe vàng mềm mại. Lời nói của cậu này nhẹ nhàng như gió thoảng, chậm chậm du dương, ngọt ngào như một dòng sữa. Đúng là một chất giọng ngọt ngào trời cho. Miệng cậu ta kề sát khe cửa, cái lưỡi chỉ cần dao động là trong không gian đã dậy lên một mùi ngọt thoang thoảng như mật ong:

– Trung Quang ơi! Bạn tốt của tôi ơi! Tôi là Khương Bảo Châu đây. Bạn đừng khóc nữa để nghe mình nói mấy lời. Những tiếng khóc của bạn giống như những mũi dao đâm nát trái tim mình. Đừng khóc nữa để nghe mình nói đây. Mình

biết cậu nhớ nhà, muốn về nhà, nhưng trong tất cả bọn mình, ai không muốn về nào? Nhưng chúng mình lúc sống đã từng oanh oanh liệt liệt, chết đi cũng phải làm sao cho xứng đáng với lúc sống phải không? Được rồi, mình chẳng nói lý lẽ nữa, về chuyện lý lẽ bạn hiểu hơn mình nhiều. Mình chỉ nói những điều mình nghĩ trong lòng. Bạn ơi! Bạn muốn về nhà, lẽ nào mình lại không muốn về sao? Bố mẹ mình vẫn còn đang sống ở quê. Bố mình mắc bệnh lao, chỉ cần cử động mạnh là thở không ra hơi, chẳng biết làm gì để có cái ăn, chính quyền đã có chính sách hỗ trợ nhưng chỉ dựa vào khoản trợ cấp này thì liệu có sống được không? Do vậy mà vẫn phải cặm cuội ngoài đồng. Ai làm những công việc nặng nhọc nhất? Chỉ dựa vào mẹ mình thôi. Trước khi chiến tranh nổ ra, bạn được phép về thăm nhà và đã từng ghé thăm nhà mình. Lúc ấy vợ mình vẫn còn sống, việc đồng áng vẫn do vợ mình lo liệu. Bạn nói rằng vợ mình quá khổ, một mình trồng và chăm sóc đến hàng mẫu bông, mang gùi trên lưng cả ngày ngoài đồng hái lá thuốc, bỏ đứa con chỉ mới đầy tháng ở nhà. Bạn nói, toàn thân cô ấy nực nồng mùi lá thuốc, cặp vú cô ấy đầy sữa chảy ướt đầm cả vạt áo trước ngực. Con mình ở nhà do mẹ mình chăm sóc. Nhà mình quá nghèo, làm sao mua được sữa bột và bột dinh dưỡng cao cấp cho con. Con bé đói quá rồi, mẹ mình nhai mấy mẫu bánh khô mớm vào mồm cho nó. Ngay cả nước sôi cũng chẳng có, mẹ mình vớt mấy hạt cơm còn đọng dưới đáy nồi bỏ vào phích nước đã hỏng không còn giữ được độ nóng, lát sau mở ra đã nguội thấy một thứ mùi quái dị xông lên. Con mình uống cái thứ nước ấy... Bạn ơi! Bạn chưa hề quên phải không? Khi bạn kể cho mình nghe những chuyện gia đình mình, mình đã khóc ngất như thế nào... Lúc ấy mình chỉ nghĩ, sao mình lại

tôi tệ, sao mình lại vô dụng đến như thế? Sao lại có thể để cho bố mẹ, vợ con mình khổ đến như vậy? Khóc xong thì lại hận mình, lúc ấy mình đã nói với cậu là: Trung Quang, người như mình đây chẳng xứng đáng có vợ, chẳng nên kết hôn, càng không xứng đáng là một người bố. Là trẻ con cả, tại sao có đứa lại được sinh ra trong gia đình giàu có, uống sữa, ăn bánh bao, mặc quần áo đẹp; còn sinh ra trong gia đình của mình thì ăn cái gì, mặc cái gì? Trời ơi!

Bạn trở về đơn vị thì mình được phép về thăm nhà. Tình hình gia đình mình thực tế còn bi đát hơn lời kể của mình nhiều lần. Bố mẹ mình trông già đi rất nhiều, còn con bé thì đen và gầy hơn cả một con mèo hoang. Nhà cửa tan hoang, khắp nơi phân gà vương vãi, mấy chiếc bát sứ mẻ nằm chỏng chơ trong nồi, trên bếp lò chỉ có vài củ khoai mọc thối. Bố mình vừa ho vừa đi chặn trâu, mẹ cõng con bé trên lưng và đi lại trong vườn trên đôi chân khẳng khiu. Con bé đang khóc ằng ặc, xem ra nó chẳng có chút sức lực nào. Bước vào cửa, mình chỉ kịp kêu lên một tiếng “Mẹ” thì nước mắt đã tuôn trào. Mẹ thấy mình thì phấn khởi đến độ tay chân run lẩy bẩy, suýt chút nữa làm con bé rơi xuống đất. Đưa đứa bé từ sau lưng về phía trước ngực, mẹ nói với nó: Phân Phân! Xem ai về kia kia? Là bố cháu đấy, gọi bố đi, mau đi! Con bé mặt mày đầy ghét bẩn, nước mũi thò lò, một ngón tay đang nhét vào miệng mút chùn chụt; nước miếng chảy ra nhem nhuốc và những vết ghét bẩn đóng quanh mép. Mẹ nói: Con bé không nhận ra con. Đúng rồi! Kể từ ngày nó được sinh ra nào đã thấy mặt bố mình, sao có thể nhận bố? Mẹ nói: Phân Phân! Để bố bế cháu! Mình vút hành lý xuống đất, đưa tay đỡ con bé. Nó vẫn mút tay và nhóp nhép nói câu gì đó mà mình nghe không ra. Nó không hề

khóc. Mẹ mình than: Bố con mà chẳng hề nhận ra nhau! Đây chính là con gái mình sao? Ôm lấy nó mà trong lòng mình cảm thấy tuyệt vọng và đau xót vô cùng. Đã là mùa thu, lá trong vườn đã ngả màu vàng và đang rụng, gió se sắt, thì thoảng lại nghe tiếng nhận trên trời cao. Con bé nửa tuổi của mình chỉ mặc một chiếc áo ngắn che đến rốn, còn thân dưới thì hoàn toàn trần truồng, sờ tay vào mông nó mình thấy lạnh căm căm. Trên mông và đùi con bé có mấy bớt màu xanh, mình hỏi mẹ: Tại sao lại thế này? Mẹ nói, sinh ra đã có; có lẽ kiếp trước nó mắc tội gì đó nên Diêm Vương đã sai bọn đầu trâu mặt ngựa dùng thước đánh. Mình nói: Phải mặc quần cho nó chứ! Mẹ nói, vừa dài vừa ỉa lung tung, cứ để được ngày nào hay ngày ấy. Mình nói, không mặc quần thì nó lạnh chết còn gì. Mẹ nói: Lạnh không chết đâu mà sợ. Con bé đột nhiên khóc ằng ặc, mẹ nói: Nó khát nước rồi, cho chút nước. Mẹ đổ ra nửa bát nước dùng đục từ phích, thổi phù phù rồi kể bát vào miệng con bé, nói: Phân Phân! Uống chút nước đi, uống đi! Con bé kể miệng vào bát, uống vài ngụm rồi tiếp tục khóc. Mình hỏi: Không có nước sôi à? Mẹ nói: Chiếc phích bị hỏng rồi.

Trung Quang! Bạn nói xem, lúc ấy lòng tớ nghĩ gì? Chúng mình trong bộ đội được ăn cơm trắng bánh mì thơm, con cái ở nhà một ngụm nước sôi cũng không có. Bạn đã biết rồi đó, nguồn nước vùng mình vừa có phèn, vừa mặn, mùi vị còn khó uống hơn cả mùi thuốc bắc, con bé làm sao có thể uống được. Nó khóc. Mẹ mình nói: Con bé này chắc là đói rồi. Bồng nó vào nhà đi để mẹ cho nó ăn chút gì đó. Mẹ lấy từ chạn ra một miếng bánh bột ngô bỏ vào miệng nhai cho bã ra rồi chấm vào đĩa muối bột, đưa lên miệng con bé. Mình đau xót quá, van nài: Mẹ, đừng cho nó ăn kiểu thế...! Không ăn thế này thì ăn

thế nào? Con bé này lúc nào cũng khóc, giống hệt anh ngày xưa. Mẹ tiếp tục nhai một miếng nữa và nhét vào mồm con bé. Lần này thì nó không nuốt nữa mà như một bà già, nó ho lên sặc sụa, mặt mày tái xám, lâu lắm mới bình thường trở lại. Mẹ nói: Được rồi, được rồi! Chờ mẹ mày về mà bú nhé! Minh hỏi: Mẹ nó lúc nào mới về? Mẹ ngược mắt nhìn về phía mặt trời đang lặn, nói: Còn lâu lắm, bông đang nở trắng ruộng, chỉ cần một trận gió mạnh là rụng hết. Ban đêm lại có bọn ăn trộm. Bố anh đêm nào cũng phải ra canh gác, gác cả đêm mà vẫn bị hái trộm. Ôi dào! Cuộc sống lúc này sao mà khó khăn quá. Mẹ dụi dụi mắt nói tiếp – Chỉ mong anh rời khỏi nhà để có thể kiếm một chức tước gì đấy, chuyện kiếm tiền ít nhiều gì không kể; chỉ muốn anh làm cho bố mẹ được mở mặt mở mày với mọi người. Chớp mắt đó mà đã hai năm rồi, xem ra chẳng có chút hy vọng nào cả. Nếu cảm thấy không ra gì thì về đây, nếu không thì vợ anh sẽ kiệt sức mất, bố mẹ cũng không còn sống mấy năm nữa đâu, chỉ muốn thấy được vợ chồng anh ăn ở với nhau là có chết cũng mãn nguyện rồi. Về đơn vị mà báo cáo mọi chuyện với lãnh đạo đi, không phải là bố mẹ lạc hậu. Ngày xưa bố anh tham gia Bát Lộ quân, mẹ đã từng thức suốt đêm để giã gạo làm bánh cho bộ đội mà một lời oán trách cũng không hề thốt ra. Nhưng bây giờ thì không được nữa rồi... Ngừng một lát, mẹ tiếp tục – Anh bồng con bé đi dạo một chút đi, mẹ đi thổi cơm đây – Bố anh đang chăn trâu ngoài bờ đê, anh ra gặp bố đi...

Lòng rối như tơ vò, mình ôm Phấn Phấn lần ra bờ đê. Con bé đang thở khèn khẹt trông như sắp đuối sức đến nơi. Đột nhiên mình nghĩ, hay là con bé sắp chết. Suy nghĩ này khiến tớ hoảng hốt, vội vàng mở cúc, cởi chiếc áo quân phục

ra gói nó lại. Mình đứng trên bờ đê cao cao nhìn thấy mặt trời màu đỏ to bằng chiếc mâm đang lặn xuống rất nhanh, ánh sáng lạnh lẽo của nó vẫn cố vớt vát chiếu trên mặt nước sông im lìm trông như một làn băng màu hồng. Lạnh kinh khủng! Mấy người già đang ngồi trên mặt đê, trong đó có một người gầy như que củi, đầu tóc trắng phau. Đó chính là bố mình. Mình đi về phía họ, đôi chân cứng đờ và nặng như đeo chì. Lúc mình đi tới trước mặt, họ đồng loạt đứng dậy, tất cả có ba người – kể cả bố mình. Hai người kia đều là bậc cha chú của mình. Chào hỏi xong, hai người béo má Phấn Phấn bảo nó gọi ông. Ông già mặt mày hồng hào và mập mạp này có con trai làm cán bộ huyện, ăn nói rất bộp chộp rằng, bảo bố anh bỏ ra tí máu mua một ít quà cáp ở quê mang về đơn vị biếu cho tiểu đoàn trưởng, chính trị viên, nhất định sẽ có chỗ tốt, bộ đội địa phương như các anh, chú hiểu lắm. Bố ho sù sụ, nói: Làm gì còn máu mà chích nữa hả ông? Hết sạch rồi. Dùng mũi giáo mà đâm xuyên qua người tôi cũng chẳng có giọt máu nào chảy ra đâu, ngay cả kiếm đồng bạc mua muối cho bà già ở nhà cũng không có nữa là... Ông già mập mạp nói: Ông anh, chẳng qua là ông quá hồ đồ mà không nhìn thấy rõ thôi, tiền bỏ ra đâu phải là hoang phí, nhất định không hề hoang phí đâu. Mười xe phân đồ xuống ruộng, vụ xuân không tốt thì vụ thu sẽ tốt, trước sau gì cũng thấm vào gốc lúa thôi. Cứ tin lời tôi, lần này Bảo Châu về đơn vị, ông hãy bỏ ra khoảng ba trăm mà lo liệu, chờ cho đến khi Bảo Châu làm quan quân đội, nó sẽ thu về; ông chẳng lỗ vốn đâu mà sợ. Giọng của ông ta rất khỏe khiến tai tôi kêu lên ong ong. Bố nói: Lời của anh hai rất phải, chẳng sai một tí nào, chỉ có điều tôi... Bố đưa tay chỉ vào lồng ngực lép kẹp của mình – Đem tôi ra mà bán cũng chẳng

được giá ba trăm đồng dậu. Ông già mập nói: Tôi biết ông không có tiền, người đang sống lẽ nào bí tiểu mà chết? Không có thì cứ mượn. Chờ Bảo Châu làm quan, cả vốn lẫn lãi đồng thời sẽ vào nhà. Bố cười méo mồm: Có thể mượn được tiền của ai, tôi làm sao bị gọi là kẻ cùng đường mặt hạn. Xem tôi như thế này, bất cứ ai gặp cũng cao chạy xa bay thôi. Được rồi, đừng nói nữa. Có số giàu sang thì nó sẽ tự đến, không có thì có vật vơ cũng chẳng được gì. Để tự nó ra làm sao thì ra, con nhà nghèo chớ có trèo quá cao. Hai năm rời khỏi nhà, ăn được hai năm cơm ngon, mặc được hai năm áo mới, coi như cũng chẳng uống phí một đời. Sống được là do ông trời có mắt, phần mộ tổ tông lên khói xanh, sống không được thì coi như đó là chuyện phải làm, xong rồi thì quay về nhà cày cuốc mà kiếm cái gì nhét vào miệng. Tổ tiên đều sinh ra từ gốc rễ vẫn cứ từ nhỏ lớn lên, lớn lên rồi già rồi chết đấy thôi, một nắm đất vàng che lên mắt, mọi chuyện vất lại sau lưng! Ông già mập nói: Nghe ông nói mấy câu vừa rồi sao mà nhụt chí thế. Thằng Bảo Châu nhà ông là một nhân tài, xem ra nó không phải là con chim chỉ biết cào đất mà kiếm ăn. Con người muốn sống thì phải xông về phía trước, bay lên cao, còn nước thì lúc nào cũng chảy xuống chỗ trũng. Cứ xem là nhà tôi đã khá, thằng con tôi trước đây cũng đã từng làm những công việc tẹp nhẹp trên huyện, cúi đầu xếp vó trước người ta. Tôi đã khích lệ nó, bán một con lợn to dùng, chặt ba cây ngô đồng, tất tần tật được ba trăm đồng, mua đủ các loại rượu và thuốc lá để đi thăm tất cả các vị lãnh đạo ở huyện rồi yên tâm mà chờ đến đợt cải tổ nhân sự, ngay lập tức con tôi được đề bạt lên chức cục trưởng, quản lý đến mấy nghìn người. Bây giờ nó ngồi xe con bóng lộn, thuốc lá thơm ngoại nhập, uống rượu hảo hạng;

bữa ăn nào cũng bảy tám món, ăn một mà nhìn đến hai ba phần, trong nhà nuôi con chó béc giê chỉ biết ăn thịt ăn cá, ăn đến nổi lông bóng mượt, không sữa “gâu gâu” mà sữa “oang oang”, chẳng giống chó mà xem ra giống hổ hơn. Vợ con nó cứ ngồi mà hưởng phúc, phúc còn cao hơn cả núi, sâu hơn cả biển. May mà nó là đứa con có hiếu, mời tôi lên chơi, chơi được ba ngày thì chịu hết nổi. Lão đây xuất thân bản cùng, chẳng hưởng được đại phúc như thế...

Mình biết không thể ngăn chặn được lời kể của ông ấy, bèn nói: Bố, chúng ta về đi! Bố nói: Anh về trước đi – Rồi bố nói với ông ta: Anh hai, cứ ngồi xuống! Ông già mập nói: Cháu Bảo Châu à, về nhà mà bàn bạc với bố nhé. Không thả mỗi thì chẳng bắt được sói, không móc châu châu thì cá chẳng cắn câu. Cháu sẽ có tương lai khá đấy, mất ta nhìn lâu nay chẳng bao giờ sai đâu – Bố mình đứng dậy đi lừa trâu. Nó đang gặm cỏ một cách nhàn nhã ở sườn đê, dây thừng quấn trên sừng, xem ra vô cùng thông dong và tự do. Ráng chiều chiếu lên thân thể bố mình khiến ông giống như một người được bọc bằng vàng, cái bóng ngả dài rất xa. Mình ôm chặt đứa con gái vào lòng, thấy tâm hồn mình hiu hắt như một cánh đồng hoang. Phóng tầm mắt xuyên qua những hàng cây thưa thớt đứng trên bờ đê, xa xa là cánh đồng bông nở trắng lóa như tuyết. Người hái bông vẫn còn đông lắm, trong số ấy có vợ mình. Mười mấy tiếng đồng hồ chẳng bú được giọt sữa nào, con gái mình đã đói lả đang nằm thiêm thiếp trong lòng mình. Nó ngủ mà xem ra chẳng ngon lành gì, cái miệng thì thoảng lại chớp chớp, rồi lại cau mày chun mũi. Trong không khí lạnh lẽo của buổi hoàng hôn ấy, mình ngửi thấy mùi tanh tanh từ cơ thể đứa con gái mình.

Đến khuya vợ mình mới về. Cô ấy vớt cái bao dầy bông nặng trĩu trĩu trên vai xuống, lạnh lẽo gật đầu chào mình, chẳng quan tâm gì đến chuyện ăn một miếng cơm, ôm lấy con bé. Nó vội vàng dụi đầu vào ngực mẹ để tìm cái ăn, và cuối cùng nó đã tìm ra. Mình nghe tiếng nó mút, nghe tiếng nó nuốt sữa. Trong ánh đèn dầu nhấp nháy, vợ mình nhắm nghiền đôi mắt ngồi trên chiếc băng dài, sắc mặt vàng vọt, bất động, còn đứa con gái thì miệng mút, tay chụp, chân đạp... Cuối cùng thì con bé đã ngủ trong lòng mẹ nó. Vợ mình mở mắt, đặt con bé xuống chiếc giường ọp ẹp. Mẹ nói: Mẹ con Phân Phân à, ăn cơm đi! Cô ấy nói vâng rồi khoát nước trong khay nước để cho gà uống rửa tay qua loa, lau tay vào chiếc khăn đen. Dây phơi động đậy khiến hàng trăm con ruồi đang đậu trên dây bay vù loạn xạ dưới ánh đèn mờ tỏ, lát sau lại quay về vị trí cũ tiếp tục ngủ. Những trận gió đêm thổi từ ngoài cánh đồng vào mang theo mùi lá mục. Ngọn đèn chỉ lớn hơn hạt đậu dao động, leo lét và có thể tắt bất cứ lúc nào, trông thật đáng thương. Mẹ lại giục: Ăn cơm đi! Chiếc bàn ăn nhỏ xíu đặt trên giường mẹ, trên bàn chỉ có một đĩa rau với một bát nước tương. Bố ngồi ở đầu giường, vừa hút thuốc lá cuốn vừa ho. Mẹ gắt: Đã ho thì đừng hút nữa. Bố chẳng nói chẳng rằng, đôi mắt thì thoảng lại lóe lên khi đốm thuốc lá rực đỏ lên. Mẹ nói: Mẹ của Phân Phân à, con mở vung lấy cơm đi, chân mẹ đau quá đứng lên không được – Nói xong, mẹ vịn thành giường bò lên giường. Vợ mình mở nắp vung bê ra một đĩa khoai và hai bát cơm... Thôi thôi, mình cứ lan man về chuyện này làm gì nhỉ. Chỉ chớp mắt là mười ngày phép đã qua, phải trở lại đơn vị thôi. Bố khóc, mẹ cũng khóc, làm như đưa mình vào chỗ chết không bằng. Vợ mình chẳng khóc, chỉ lặng lẽ ôm lấy Phân

Phân trông như một bức tượng gỗ... Minh sờ mặt con bé, nói: Phân Phân, chờ nửa năm nữa là bố về... Lúc này nước mắt vợ mình mới trào ra... Có ai ngờ lần ấy ra đi...

– Đừng kể nữa! – Không phải là Hoa Trung Quang hét mà là tố hét. Những lời khóc kể của Khương Bảo Châu cũng chính là sự khóc kể của chính tố – Triệu Kim à, hoàn cảnh gia đình tố, cậu biết rất rõ, chẳng khác gì hoàn cảnh gia đình Khương Bảo Châu phải không?

– Không! Minh phải kể – Khương Bảo Châu vỗ vỗ vào cánh cửa, tiếp tục nói với Hoa Trung Quang, lúc này đã ngừng khóc – Trung Quang, dù sao thì bạn vẫn có một người anh ở nhà, bố mẹ đều còn khỏe, cũng chưa có vợ con, cậu khóc là vì sao?

Hoa Trung Quang lại bật khóc nức nở, chạy bổ ra ôm chầm lấy Khương Bảo Châu, nói:

– Bảo Châu đừng nói nữa! Lời của cậu như những nhát kéo, như máy nghiền biến lòng ruột tố thành một hũ tương rồi...

Tố và La Nhị Hổ chen vào phần mộ của cậu ta. Bên trong rất hẹp, khó đủ chỗ cho ba bốn người nên còn vài cán bộ nữa chỉ đứng ngoài cửa cúi đầu nhìn vào trong. Rễ cỏ và rễ cây đã đâm ra tua tủa ở bốn bên vách, ngoằn ngoèo, cong veo trông như râu bạch tuộc, muốn cắt bỏ được bọn này còn khó hơn cả nằm mơ giữa ban ngày. Trong rễ cây rễ cỏ tạp nhạp ấy, Hoa Trung Quang đã đắp được hai chiếc đôn bằng đất, một cái to một cái nhỏ. Một chiếc túi vải sa đựng rất nhiều đom đóm được treo trên một chiếc rễ cây, màu xanh lục chiếu rọi một tờ báo đang mở.

Hoa Trung Quang chen vào, nói:

– Các vị thủ trưởng, thực ra tôi khóc không phải là vì nhớ nhà. Gia cảnh của các thủ trưởng còn khó khăn hơn tôi gấp nhiều lần, các anh cứ yên tâm ở lại đây, vĩnh viễn không về thì tôi có lý do gì mà về. Tôi khóc vì tờ báo này đây.

Tiểu đoàn trưởng La liếc mắt nhìn vào tờ báo rách nát, ố vàng, hỏi:

– Nó viết cái gì mà cậu lại đau xót đến dường ấy?

– Trong tờ báo này có một bản tin, chỉ cần đọc qua là tôi không thể kềm chế được nữa.

– Tin gì? – Tiểu đoàn trưởng La hỏi.

– Anh hãy tự xem đi! – Hoa Trung Quang đưa tờ báo cho La Nhị Hổ.

Tôi cũng nghiêng đầu nhìn vào tờ báo, trông thấy trên tờ báo rách lỗ chỗ có một bản tin cũng bị rách lỗ chỗ. Nội dung bản tin này là, căn cứ vào tin của Bộ ngoại giao, mối quan hệ giữa hai nước Trung Quốc và Việt Nam đã bắt đầu bình thường hóa. Tôi quay đầu lại hỏi Hoa Trung Quang:

– Bản tin này làm cho cậu khóc như thế sao?

– Chính trị viên, – Nước mắt Hoa Trung Quang vẫn còn đọng trên mắt. – Tôi càng nghĩ càng cảm thấy mình chết thật là oan uổng.

– Đồng chí này, tư tưởng của cậu có vấn đề rồi đó, – La Nhị Hổ nói một cách nghiêm trang. – Trên thế giới này không hề có một tình bạn vĩnh viễn, cũng không hề có một kẻ thù vĩnh viễn. Quan hệ giữa con người và con người là như vậy,

quan hệ giữa nước này và nước khác cũng như vậy. Mâu thuẫn tích lũy đến một mức độ nhất định nào đó tất sẽ đánh nhau; đánh nhau thì tất sẽ có dừng. Không đánh nhau ắt không có ngày hòa bình hôm nay, cậu có hiểu không?

– Không hiểu! – Hoa Trung Quang lắc đầu nói.

– Không hiểu cũng chẳng sao, chuyện quốc gia đại sự không cần dân đen lo lắng, cũng chẳng cần người chết phải bận tâm – La Nhị Hồ nói.

– Nhưng mà... – Hoa Trung Quang định vót vát, nhưng tứ đã cắt ngang lời cậu ta:

– Cậu có mệt không hả?

Lúc này, tiếng gà gáy trong rừng từng vọng đến le te. Tiếng người nói ồn ào, tiếng lửa ngựa kêu vang lên bốn phía. Bọn tớ cảm thấy trong lòng không yên, hình như sẽ có một tai họa gì đó sẽ đến.

7 ● – Không ngờ chết rồi mà vẫn còn phiền phức thế, – Tôi cảm thán. – Trước đây nghe người ta nói là, người chết như ngọn đèn đã tắt, thần khí tan biến trong gió xuân, thi thể hóa thành bùn, té ra là người ta đã lầm.

– Ban đầu tớ cũng nghĩ như thế, – Tiền Anh Hào nói.
– Ai ngờ sau khi chết mới biết là chẳng hề đơn giản như vậy. Thì ra là “chưa chết thì không biết, vừa chết là rõ ràng”.

Cậu ta động dậy chiếc mùng, hàng ngàn giọt nước rơi xuống dòng sông ngay lập tức đã tan vào dòng chảy mất tăm mất dạng. Phía tây nam, giữa làn mây đen kịt bỗng dừng lại có một khoảng trời trong xanh và một luồng ánh sáng sắc như một đường kiếm chiếu xuống làm cho mặt nước sông rực lên một màu đỏ. Mấy con chim hồng yến đang bay là là trên dòng sông, thi thoảng lại đáp bụng xuống mặt nước khiến vài giọt nước bắn lên tung tóe. Dưới ánh sáng mặt trời, hảnh như

nước sông dâng càng nhanh, chiếc cầu đá đã biến mất hoàn toàn, ngay cả bức tường sông cũng không còn nữa. Nhiều lùm hồ bên bờ đê đã chìm trong nước, những cành liễu buông rũ chạm xuống mặt nước rồi lại nhẹ nhàng bật lên. Tốc độ chảy của dòng nước hình như đã chậm lại nếu so với lúc nãy. Dưới gốc cây liễu, dòng nước lặng lẽ như không chảy, chỉ thì thoảng xuất hiện một vài vòng nước xoáy vì gặp phải một vật cản dòng là có thể chứng minh dòng nước vẫn đang chảy. Có dòng đang chảy về đông, có dòng đang chảy về tây, hai dòng gặp nhau, những vòng xoáy sinh ra từ đó. Dưới ánh mặt trời rực rỡ, mùi tanh tanh của nước bốc lên khá nồng, kích thích bằng quang của tôi – Tôi không thể hiểu vì sao mùi vị tanh nồng của nước lại kích thích bằng quang – Cảm thấy buồn tiểu, tôi nói:

– Anh Hào, cậu chờ tớ một tí, tớ leo xuống tiểu cái đã.

Tiền Anh Hào cười lên nghe rất quái dị mơ hồ, nói:

– Cậu quả là có quá nhiều chuyện bày đặt. Tiểu thì việc quái gì phải tuột xuống gốc cây – Vừa nói cậu ta vừa đứng lên – Tớ sẽ biểu diễn cho cậu xem!

Cậu ta đứng ép hai chân vào nhau, thẳng lưng ưỡn ngực, mắt nhìn theo hướng mặt trời, mở cúc quần, nói: Lúc tiểu phải cắn chặt răng, tập trung tinh lực, chỉ quan tâm đến việc mình đang tiểu, chớ có nghĩ ngợi lung tung. Tiểu cũng như ném phi tiêu, phân tán tinh thần thì không thể ném trúng vòng mười đầu. Có biết vì sao phải cắn chặt răng không? – Cậu ta hỏi tôi – Xem ra cậu chẳng biết gì đâu. Cắn chặt răng là làm cho răng thêm chắc khỏe, lại có khả năng giảm béo. Hiểu chưa? Hiểu rồi thì cứ theo tớ mà làm, hiểu rồi mà không làm theo tớ có khác nào chẳng hiểu gì. Được rồi, xem tớ đây!

Cậu ta không nói nữa, thân hình đứng nghiêm theo tư thế quân đội, càn liểu nhún lên nhún xuống, chao qua chao lại. Một dòng nước trong suốt bắn thẳng xuống mặt sông. Dòng nước trong rót xuống mặt sông ngẫu dục, dòng nước nối liền cậu ta với dòng sông như một chiếc cầu vồng nhiều màu sắc. Chiếc cầu vồng nhiều màu sắc nối cậu ta với dòng sông khiến tôi có cảm giác toàn bộ nước sông là do cậu ta đái ra, còn cậu ta là kết tinh của dòng sông đang ồn ào chảy. Chiếc cầu vồng này tồn tại đến nửa tiếng đồng hồ. Tôi bỗng kinh hoàng khi thoáng nghĩ là cậu ta đang chết đứng, nước trong người chảy hết ra ngoài thì cậu ta sẽ biến thành một bộ xương trắng hếu được bọc trong bộ quân phục mục nát. Rất may là điều tưởng tượng khủng khiếp này vừa mới xuất hiện trong đầu tôi thì chiếc cầu vồng ấy cũng biến mất, tôi nhìn thấy cậu ta rùng mình một cái thật mạnh và nhanh nhẹn chỉnh sửa áo quần rồi dùng chân phải làm trụ, xoay một vòng chín mươi độ, đối diện với tôi, ra mệnh lệnh thật nghiêm khắc:

– Triệu Kim! Ra khỏi hàng!

Trong chớp mắt, những nhiệt huyết và ý thức quân nhân đã bị quên lãng từ rất lâu đột nhiên ùa về, tôi quên cả chuyện nguy hiểm có thể xảy ra là rơi xuống sông, vận động cơ bắp toàn thân bước về phía trước một bước. Cành cây mềm mại dưới chân tôi hình như là một bãi đất bằng phẳng đầy cỏ mềm dầy.

– Nhìn thẳng về mặt trời! – Tiền Anh Hào ra lệnh.

Tôi dùng chân phải làm trụ, xoay người ba mươi độ, mặt hướng về phía mặt trời đang nấp trong những đám mây dày phóng ra hàng vạn tia sáng ở phía tây nam, tiếng chảy của

dòng nước dưới chân hình như đã lùi về một nơi rất xa xăm. Tôi nghe thấy tiếng tim mình đang cùng một nhịp đập với tiếng tim của cậu ta. Tình đồng đội giữa tôi và cậu ta từ trước đến nay chưa bao giờ trở nên gần gũi, thân thiết và cảm động như chính lúc này. Bên tai tôi, mệnh lệnh của Tiên Anh Hào tiếp tục vang lên, tôi cảm thấy tôi là một con ngựa đang chở cậu ta trên lưng, hai tai tôi có tiếng sáo trúc vi vu, bốn chân tôi như được gắn chiếc chuông đồng. Tôi đang khao khát được nghe mệnh lệnh của cậu ta.

– Cẩn chặt răng!

Cẩn chặt răng.

– Thót bụng!

Thót bụng.

– Vút bỏ tạp niệm!

Vút bỏ tạp niệm.

– Điều hòa hơi thở!

Điều hòa hơi thở.

– Chuẩn bị – Bắn!

Những gì đang nung nấu trong thân thể tôi lập tức bung ra ngoài, giữa tôi và dòng sông cũng đã tạo nên một chiếc cầu vồng nhiều màu sắc. Tôi cảm thấy nước trong cơ thể mình đang tuần hoàn, đang tẩy rửa từng mạch máu, từng kẽ hở của máu thịt, những gì cặn bã đang tích tụ trong huyết quản, trong thịt da tôi bao năm qua đã bị bài tiết hết ra ngoài. Cảm giác khoan khoái được bài tiết hết những chất dơ bẩn của cơ thể ra

ngoài không thể dùng ngôn ngữ để diễn đạt được. Kỳ thực là suốt quá trình bài tiết ấy, tôi không còn là tôi nữa; chân tay và toàn bộ cơ thể tôi vẫn tồn tại một cách hữu hạn song tư tưởng tôi lại vô cùng tự do, cảm giác lại vô cùng linh mãnh. Trước mắt tôi, chiếc cầu vồng không ngừng biến đổi màu sắc, đỏ cam vàng xanh lam chàm tím giao thoa, những màu sắc của trái đất đều có trong chiếc cầu vồng này. Khi nó biến thành màu đỏ, tinh thần tôi vô cùng hưng phấn, lửa nhiệt tình bốc lên; một lá cờ đỏ phấp phới bay trước mắt tôi, mũi tôi ngửi thấy mùi thuốc súng; da thịt tôi cảm thấy không khí bỏng rát... Hình như tôi đang ở ngoài chiến trường. Khi chiếc cầu vồng biến thành màu cam, một điệu nhạc du dương hồn hậu từ dưới dòng sông vang lên, như mây như khói bay là đà trong không gian, như một chiếc chăn ấm áp bao bọc lấy cơ thể tôi. Âm nhạc càng mạnh, càng nhanh, chiếc cầu vồng biến dần từ màu cam sang màu vàng, những đốm lửa âm nhạc từ dưới dòng sông kết thành từng chùm bay lên, không gian đầy áp những đốm lửa nốt nhạc cuồng nhiệt mà hào phóng, thoáng đặng mà mênh mông. Dòng nước lững lờ hình như biến thành một sa mạc vô cùng vô tận. Từ màu vàng biến thành màu xanh, không khí trở nên mát mẻ lạ thường, những dây tử đằng buông rũ trước mắt tôi, những chiếc lá đối xứng nhau to và dày. Từng đoàn từng đoàn côn trùng thân cứng đủ màu sắc bám vào những dây tử đằng leo lên leo xuống giống như trong mỗi con đều mang trong mình một mệnh lệnh hỏa tốc nào đó cần phải cấp báo. Thi thoảng cũng có hai con đâm sầm vào nhau, không nhường nhịn nhau, cuối cùng đầu cụng vào đầu, chân quặp lấy chân và một trận huyết chiến xảy ra, tất nhiên là có kẻ thua và rơi xuống. Khi thấy chúng rơi, tôi kêu lên hoảng hốt, nhưng chúng

đã mở lớp áo giáp trên lưng, đôi cánh xòe ra và đập nghe vù vù, bay lên, chỉ chớp mắt là đã đáp xuống những chiếc lá to đùng và dày cộm như một viên đá cuội, đôi cánh mỏng tang như sa tanh xếp lại, kỳ diệu vô cùng, hai mảnh giáp trên lưng khép lại không thể nào nhận ra kẻ hở. Không dần lòng được, tôi buông một tiếng thở dài cảm thán vì sự tinh diệu và hoàn mỹ của tạo hóa. Lúc ấy, bạn không thể không tin tưởng rằng, phía trên mặt trời kia còn có một thượng đế vạn năng và đầy quyền lực. Bạn có thể trông thấy được bộ râu màu vàng rất dài và gương mặt nhân từ của ngài. Nhưng khi màu xanh lục biến thành màu xanh lam thì những dãy núi từ xa xăm đang cuộn cuộn chạy về phía tôi. Chúng đứng bên kia sông, đối diện với bờ đê, tỏa chiếu bóng đổ sộ màu lam xuống mặt nước, nhuộm lam cảm giác của tôi, nhuộm lam nước sông. Màu lam bao phủ không gian, vạn vật trở nên trong suốt như được tạc bằng thủy tinh, những đàn chim sẻ đang đập những đôi cánh màu lam như một chiếc dù hoa xòe to trước gió. Nước sông cũng nhanh chóng biến thành màu lam, một màu lam gần như đen, ẩn tàng trong màu đen ấy là vô số bí mật của lòng sông. Cuối cùng, một màu chàm cao quý hiện ra trước mắt khiến tôi nhận ra từ trong tâm hồn mình tràn ngập một niềm cảm kích và lưu luyến đối với thế giới này, cuộc đời này. Một chất lỏng màu chàm chảy tuôn ra từ cơ thể tôi, nước mắt màu chàm cũng đầy hốc mắt tôi. Khi cảm giác của tôi hoàn toàn trong suốt, khi nước sông trở lại nguyên trạng màu vàng sậm, cánh đồng trở về với màu xanh lục, núi khôi phục màu xanh xám thì tôi cũng cảm thấy toàn thân mình nhẹ tênh, lục phủ ngũ tạng tinh khiết vô ngần, những ảo giác cũng biến mất. Tôi nghe thấy Tiền Anh Hào đang phát mệnh lệnh:

– Đừng cắn răng nữa!

Đúng, không cắn răng nữa.

– Thả lỏng đôi vai!

Đúng, thả lỏng đôi vai.

– Cài cúc quần lại !

Đúng, cài cúc quần lại.

– Quay đằng sau!

Đúng, quay đằng sau.

– Trở về hàng!

Đúng, trở về hàng.

Tôi đứng đối diện với Tiền Anh Hào, nhìn vào mặt nhau hồi lâu rồi không hẹn mà cùng cười phá lên, cười đến khi nước mắt chảy ra ràn rụa mới thôi.

Chuyện này có vẻ cực kỳ hoang đường, nhưng cái cảm giác kỳ diệu một cách đặc biệt trong suốt quá trình ấy lại cứ hiện ra rõ ràng trước mắt tôi.

Mây đen lại gặp nhau, che mất ánh mặt trời, trên sông tối sầm lại, mùi vị của nước cũng giảm nồng độ khá nhiều. Một luồng gió đông bắc thổi qua, mặt nước sông lại nổi lên hàng vạn con sóng, một xác chó lênh bênh từ phía thượng nguồn trôi về. Bụng con chó đã trương lên khá to, lông đã trĩu lúi thật gớm ghiếc. Tôi cảm thấy mất vui, rất may là nó trôi khá nhanh, chớp mắt đã mất hút, tâm trạng không vui của tôi cũng biến mất. Luồng gió đông bắc đã lặng, một cơn mưa nhẹ bắt đầu rơi nghiêng. Những giọt mưa trông rất nhẹ, không phải rơi

mà là bay, trông như được cắt ra từ xốp. Mười mấy con hải âu trắng từ thượng nguồn bay về, màu sắc của chúng có vẻ thâm hơn so với những giọt mưa nên rất dễ dàng phát hiện ra. Cách bay của đàn hải âu có kỹ thuật: Xuyên qua làn mưa xiên mà không để cho một giọt mưa nào đụng đến lông cánh, cho dù lông chúng trơn tuột, nước mưa không thể thấm ướt.

Nhìn theo đàn hải âu bay đi, tôi cảm thấy đói bụng mới sực nhớ rằng trưa nay mình không ăn cơm. Tôi hỏi Tiền Anh Hào:

– Cậu đói bụng không?

– Cậu thì sao?

– Tớ đói lắm rồi!

– Tớ cũng đói lắm rồi.

– Trong túi hành lý của tớ có bánh bao, xúc xích, chân gà Đức Châu, lại còn có cả chai rượu Mao Đài – Tôi nói.

– Phải mang về nhà để biếu mẹ chứ – Tiền Anh Hào nói.

Tôi rất khảng khái:

– Chúng mình mười mấy năm không gặp, hôm nay trùng phùng là ngày vui nhất của cuộc đời. Tình chiến hữu nặng hơn cả tình phụ mẫu, chúng mình ăn nhé. Cậu chờ đây tớ xuống lấy lên.

Tôi cúi đầu nhìn xuống mới phát hiện ra rằng, không biết tự bao giờ, nước sông đã dâng lên đến tận mặt đê, cây liễu ở lưng chừng sườn đê đã bị ngập đến nửa cây, chỉ còn lại phần trên, nơi chúng tôi đang ngồi như một ốc đảo giữa mênh mang

sóng nước. Hành lý của tôi để trên mặt đê, nước sẽ cuốn đi bất kỳ lúc nào. Tiền Anh Hào nói:

– Thôi thôi! Cậu là thằng đầu não linh hoạt nhưng tay chân vụng về, lúc còn ở huyện Hoàng dã vụng, bây giờ phát tài rồi càng vụng. Chờ đấy, để tớ đi lấy. Xem tớ biểu diễn bay trong không trung đây!

Lần này thì Tiền Anh Hào chẳng cần leo trèo giữa cành lá rậm rạp như một mê cung này nữa mà như một vận động viên nhảy cầu, từ trên cành cây nhún mình một cái, cành cây như một chiếc lò xo có sức đàn hồi cực mạnh đẩy thân hình cậu ta lên cao, hạ xuống rồi lại lên cao, cứ như thế đến ba lần, lần sau cao hơn lần trước. Cuối cùng, thân hình cậu ta rời khỏi cành cây, bay lên không trung để đến mười mét. Từ trên độ cao nhất, cậu ta đảo người mấy vòng rồi dang tay dang chân từ từ rơi xuống. Hơi nước từ phía dưới bốc lên đỡ lấy thân hình cậu ta nên tư thế rơi rất đẹp, rất nhẹ nhàng như một con chim ưng đang cánh đáp xuống cành cây. Tôi không ngờ là thằng cha này lại luyện được cái kỹ năng xuất quỷ nhập thần như vậy nên chỉ biết há miệng ngây người đứng nhìn mà chẳng thốt lên được tiếng nào. Cậu ta đang nhắm thẳng về phía đồng hành lý của tôi mà rơi xuống, trong quá trình rơi lại lộn người mấy vòng rồi hai chân đáp xuống mặt đê. Từ trên độ cao như thế rơi xuống mà chẳng gây ra tiếng động nào, có thể nói tuyệt kỹ này xưa nay hiếm thấy, trong tiểu thuyết kiếm hiệp có tưởng tượng ra những trang hảo hán võ nghệ siêu quần như thế nào xem ra chẳng hơn gì tuyệt kỹ tôi đang chứng kiến đây.

Tiền Anh Hào đứng trên mặt đê, hỏi:

– Thức ăn trong chiếc túi nào?

– Trong chiếc túi da nhân tạo màu đen ấy!

Cậu ta mở chiếc túi, lôi hai chiếc bánh bao được bỏ trong chiếc túi nylon, một hộp chân gà rút xương Đức Châu, hai chiếc xúc xích ra, rồi ném từng chiếc lên cho tôi. Cậu ta là vận động viên ném lựu đạn cấp quân khu, khi ném những vật ấy hình như trên tay cậu ta có mắt, dùng lực lại thích hợp, mục tiêu lại rất chuẩn nên tôi chộp lấy chẳng khó khăn gì. Cuối cùng là chai rượu Mao Đài được ném lên. Tôi sợ để trên cành cây chúng sẽ rơi xuống nên ôm tất cả trong lòng.

– Làm sao cậu lên? – Tôi hỏi.

– Chuyện nhỏ!

Tiền Anh Hào lùi về phía sau hai bước rồi tung người nhảy lên, gót chân đập nhẹ lên đầu những lùm cây hộc lấp ló trên mặt nước, giống như một con mèo màu lục chộp lấy thân cây liễu. Tôi cúi người vạch kẻ lá nhìn, chỉ thấy cậu ta như một làn khói, thoát cái đã lên đến nơi.

– Thế nào? – Cậu ta có vẻ đắc ý hỏi, hàm răng lấp lóa. Té ra hàm răng của cậu ta trắng hơn trước kia rất nhiều.

– Tuyệt vời! Cậu học được công phu leo tường hạ thủy tuyệt vời này bao giờ thế?

– Chuyện này thì đáng gì, chỉ là một trò vật dễ luyện thôi mà – Có vẻ không quan tâm, cậu ta nói – So với việc chúng ta tập ăn đậu còn dễ hơn nhiều....

8. ... Tắm màn nhung từ từ mở ra. Đó là một đêm trước ngày tiếp nhận tân binh vào năm 1977. Buổi lễ được cử hành tại hội trường lớn của trung tâm quân dự bị.

Tôi và Tiền Anh Hào đang ở trong phòng hóa trang phía sau sân khấu, trong tim đứa nào cũng có một con thỏ, nháy loạn lên. Lúc ấy, trung tâm quân dự bị có một đội văn nghệ mang danh là nghiệp dư nhưng hoạt động như một đoàn chuyên nghiệp của anh em chiến sĩ, luôn luôn biểu diễn trong những dịp lễ tết, tiết mục biểu diễn có rất nhiều chủng loại: đơn ca, múa, đối đáp, kể chuyện sách theo lối Sơn Đông, trích đoạn các vở kịch... Đội văn nghệ có một nữ chiến sĩ dẫn chương trình, dáng người cao ráo, lỗ mũi to, cái miệng cũng to chẳng kém. Lần đầu tiên chúng tôi trông thấy cô ta là tại sân khấu hội trường trung tâm dự bị, lúc ấy chúng tôi mới nhập ngũ nửa tháng. Ở tiểu đoàn tân binh, chúng tôi ngủ

trong những ổ rơm, lạnh đến nổi nước mũi xanh chảy cả ra ngoài, cho nên vừa bước vào cái hội trường ấm áp, chúng tôi cảm thấy như được bước vào cổng thiên đường. Khi cô gái dẫn chương trình mũi to, miệng rộng, trang điểm sặc sỡ môi phấn son này vén chiếc màn nhung bước ra, chúng tôi cảm tưởng đó là một tiên nữ giáng phàm, trong lòng nghĩ nếu kiếm được một cô gái thế này làm vợ thì cũng bỏ một đời, có chết cũng chẳng ân hận gì. Những bóng đèn cực mạnh từ khi sinh ra đến bây giờ chưa được nhìn thấy đang chiếu thẳng vào thân hình cô ta. Cô ta mặc một bộ quần phục sáng lấp lánh, mang đôi giày da đen cũng sáng lấp lánh, nếp quần quần phục sắc như dao, khuôn ngực đầy đặn, cao vút. Sau này khi chúng tôi ngồi bình phẩm về cô ấy, Tiền Anh Hào có vẻ hiểu biết nói: Các cậu chỉ nhìn bề ngoài thôi. Đó là đồ giả! Tớ đã có dịp trông thấy cái ấy. Hai cái chóp to đùng, thêm cả cân bông độn vào bên trong, sao lại không cao được nhỉ? Cô ta cao như một cuống sen, đôi môi đỏ đến độ phát sáng, sống mũi trắng và cao, đôi mắt đen và sâu hun hút, trán cũng rất trắng. Đặc biệt nhất là mái tóc đen được chải cao, bồng bênh mà không rối, sáng đến lóa mắt, không biết được xịt không biết bao nhiêu là dầu hoa quế – Lại bị vẽ bề ngoài làm cho mê muội rồi – Tiền Anh Hào phê bình chúng tôi. Đó là dầu bôi tóc giả mùi hoa quế! Loại dầu này có hiệu là Miên Thạch, do Thượng Hải sản xuất được đóng trong hộp, một đồng hai hào một hộp. Còn dầu hoa quế à? Các cậu cho cô ta là vợ bé của địa chủ à, vợ bé của địa chủ mới có dầu hoa quế để dùng – Cái cậu này cái gì cũng biết, làm như cậu ta là người chuyên nghiệp trang điểm cho cô dẫn chương trình không bằng. May mà chúng tôi chẳng biết gì cả nên cậu ta mới có dịp ba hoa đúng chỗ – Cô ta ôm

một bó hoa tươi xanh đỏ trắng vàng trước ngực – nói tóm lại là rất rực rỡ thích mắt. Những bông hoa này tươi rói như vừa được ngắt trên cành xuống – Lại là Tiền Anh Hào cho biết: Đó là hoa giả, bằng nhựa! Khi cô ta ôm hoa xuất hiện trước tấm màn nhung to tướng, tân binh ở dưới hội trường như ong vỡ tổ, ban đầu là huýt sáo và la ó, một cán bộ lãnh đạo đứng ở bậc lên xuống gào to: Không được la ó, không được huýt sáo, chỉ được vỗ tay. Thế là cả hội trường ngậm miệng và tiếng vỗ tay vang lên rào rào, như điên như dại, vỗ tay đến độ rất bồng lòng bàn tay, đau buốt cả ngón tay – Tiền Anh Hào chê rằng, cách vỗ tay của chúng tôi là không đúng, vừa mất sức, vừa đau tay nhưng lại không vang. Cậu ta bảo rằng, hai lòng bàn tay phải khum lại, không được vỗ hai bàn tay song song vào nhau mà phải vỗ bắt chéo thành hình chữ thập, như thế giữa hai lòng bàn tay mới có một khoảng không gian, do vậy tiếng vỗ sẽ rất to mà cũng chẳng đau gì cả. Tôi đưa tay lên làm thử, quả nhiên lời cậu ta thật chính xác. Cậu ta đặc ý nói: Phục lân chưa? Tôi nói: Phục thì có phục, có điều khi cô ta xuất hiện, toàn thân tớ đã phát cuồng lên, còn bày đặt chú ý về cách vỗ tay. Cậu ta bảo: Loại người như cậu chẳng làm được việc gì lớn lao. Tôi hỏi vì sao. Cậu ta nói người làm việc lớn thì bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải bình tĩnh, phải có cái đầu lạnh. Cho dù chẳng có mấy tân binh học tập cách vỗ tay của Tiền Anh Hào nhưng rồi tiếng vỗ tay dần dần đồng đều lại, trở thành từng loạt như những đợt sóng, thiếu điều làm tóc mái hội trường. Cô ta nhất định rất đặc ý, bởi tôi thấy cô ta hướng về phía chúng tôi, đôi hàm răng trắng lấp lóa và hai bên mép có hai cái rãnh rất sâu. Cô ta đang cười. Cô ta không vừa lòng sao được khi ở phía dưới có bao nhiêu chàng trai đang vỗ tay

vì mình? Tiếng vỗ tay cuối cùng rồi cũng dừng lại, cô ta đi những bước nhẹ nhàng đến vị trí của chiếc micro đặt trước tấm màn nhung, lại nở nụ cười thật mê hoặc, rồi hàm răng ngọc ngà của cô ta lấp lóa dưới vành môi mọng, một âm thanh êm dịu như nước suối róc rách tuôn ra:

– Các đồng chí thủ trưởng kính mến, các đồng chí chiến sĩ thân yêu! Xin chào!

Lại một cơn sóng vỗ tay rào rào, sao mà giống với cách miêu tả trong báo: “Tiếng vỗ tay như gió gào mưa trút”. Lần này thì tôi đã thay đổi thói quen rất nông dân của mình, chỉ vỗ tay mà không gào thét nữa. Cô ta lại nói:

– Thay mặt cho đội văn nghệ trung tâm quân dự bị, tôi kính chúc các đồng chí sức khỏe!

Nói đến đoạn “chúc các đồng chí sức khỏe”, giọng của cô ta đột nhiên cao vút lên như một tòa lầu thật cao, như một đợt sóng dâng lên trên mặt sông êm đềm, lại như lửa sắp tàn được đổ thêm dầu khiến cho ngọn lửa nhiệt tình của tất cả tân binh chúng tôi được kích động, hừng hực, nóng hổi. Thế thì còn phải do dự điều gì, còn gì phải suy nghĩ đắn đo. Vỗ tay lên, các đồng chí ơi! Cô ta nói tiếp:

– Các chiến sĩ mới! Các đồng chí vút cày vút cuốc để tham gia vào giải phóng quân, mặc quân phục xanh, đến với đội ngũ cách mạng, cầm lấy cây súng cách mạng, hai bên vai các đồng chí là quân hàm màu đỏ, mũ các đồng chí đội sao vàng rực rỡ. Tôi thay mặt anh em trong đội văn nghệ trân trọng kính chào các đồng chí!

Hai tay đang bận ôm hoa tươi, cô ta chẳng có cách gì để

đưa tay chào theo kiểu quân đội. Chúng tôi rất thông cảm cho cô ta ở điểm này, lại vỗ tay. Cô ta tiếp lời:

– Đêm văn nghệ chào mừng chiến sĩ mới bắt đầu. Tiết mục hợp xướng “Tôi là chiến sĩ” sẽ mở đầu cho đêm văn nghệ hôm nay.

Tất cả các tiết mục đã được chuẩn bị và biểu diễn vì những tân binh chúng tôi. Làm chiến sĩ thì quá tốt, đời chiến sĩ quá nhiều ý nghĩa. Cô ta ôm bó hoa trong lòng, rút lui vào trong cánh gà. Bó hoa này vốn là để tặng cho chúng tôi, nhưng hoa ít người nhiều, ai có ai không, phân phối không đều là có lỗi với tân binh, do vậy mà cô ta ôm hoa trở vào. Chúng tôi đều hiểu chuyện này, lại vỗ tay. Sau đó thì tấm màn nhung được mở rộng hết cỡ, tiếng quân lệnh hô vang, những bài ca chiến đấu hào hùng vang vọng. Có tiết mục hay tiết mục dở nhưng thực ra hay dở nào có quan hệ gì, bởi tim tôi đã bị cột chặt vào cô gái dẫn chương trình rồi. Chỉ sau đó một năm rưỡi, tôi và Tiền Anh Hào được mời một cách đặc biệt tham dự vào đội văn nghệ nghiệp dư, cùng bước lên sân diễn với cô ta.

Lúc này chúng tôi đã biết tên cô ta là Ngưu Lệ Phương, nhập ngũ năm bảy ba, đầu tiên là làm hộ lý tại trạm xá trung tâm dự bị, nhưng vì hát hay và múa giỏi nên được tuyển vào đội văn nghệ nghiệp dư, ban đầu là tham gia đội múa nhưng sau đó thì bị vẹo chân nên biến thành người dẫn chương trình. Tôi và Tiền Anh Hào đã từng biểu diễn nhiều lần, tâm lý biểu diễn thật thoải mái, trên sân khấu chiến sĩ diễn, dưới sân khấu chiến sĩ xem. Nhưng lần này thì không được, vì diễn viên đều là chuyên nghiệp (trừ tôi và Tiền Anh Hào), ở dưới sân khấu là chiến sĩ nhưng lại có cả cán bộ chủ chốt của địa phương,

chúng tôi mà không lo lắng mới là chuyện lạ. Thằng tôi có một cái tật quái lạ là, chỉ cần thoáng lo lắng trong lòng là buồn ỉa, nhưng khi ra đến nhà vệ sinh thì lại chẳng còn; vừa quay lại sân khấu thì lại buồn ỉa, đi ra đi vào, khổ không chịu nổi. Lãnh đạo đội văn nghệ động viên: Đừng lo lắng quá, cứ làm giống như mình đang ở huyện Hoàng, thoải mái vào! Lời nói ra thì dễ, nhưng để tôi thoải mái thực sự thì lại là một chuyện khác. Tiền Anh Hào nổi cáu, đập một cái thật mạnh vào đùi tôi. Ái da! Mẹ ơi! Đau quá! Đau đến độ tôi ngã quỵ xuống đất (sau này mới phát hiện đùi tôi có một vết bầm to tướng), nước mắt tôi trào ra. Nói ra có vẻ kỳ lạ, cái đập của Tiền Anh Hào lại chữa được cái bệnh có vẻ bất trị của tôi. Hình như tôi đã cảm thấy đỡ lo lắng hơn, tim đập cũng đúng nhịp hơn, không cần phải đứng ngồi không yên mà phải lê đôi chân như bị trời đi đi lại lại nữa. Chỉ còn duy nhất một chút đau âm ỉ ở đùi phải sau cú đập của Tiền Anh Hào. Tôi bình tĩnh ngồi xuống, chú tâm xem động tĩnh trên sân khấu.

Tiếng vỗ tay đã dứt, buổi biểu diễn bắt đầu. Âm thanh chất chúa từ trên sân khấu bị những bức tường của hội trường chặn lại nên khi dội vào phòng hóa trang đã biến thành những âm thanh dịu nhẹ, tôi cảm giác như mình đang chìm sâu dưới đáy sông mà nghe những âm thanh ở trên bờ. Đúng lúc ấy con người mà tôi ái mộ – chính là cô dẫn chương trình Ngưu Lê Phương – tay ôm hoa tươi đi vào phòng hóa trang. Tôi và Tiền Anh Hào được điều động lên đội văn nghệ chưa đầy hai tuần nhưng đã mấy lần gặp Ngưu Lê Phương không hề hóa trang. Lúc ấy mặt cô ta trắng bệch, vành môi nứt nẻ, đôi mắt vô hồn, lông mi thưa và cụt lủn, tóc tuy đen nhưng khô khốc và rối bù. Lúc mới gặp, tôi không hề nghĩ đó là cô ta. Đó là một

ngày chủ nhật, cô ta đang mặc một chiếc áo bông quân dụng, những đường chỉ may lỗi cả ra ngoài, mang đôi dép nhựa lệt xệt, tay cấp chiếc chậu rửa mặt, trong đó chất đầy xà phòng thơm, dầu gội đầu..., mái tóc ướt sũng có kẹp một chiếc lược nhựa màu hồng phất đi từ nhà tắm ra. Tiền Anh Hào giặt tay tôi thì thầm:

– Cô dẫn chương trình kia kìa!

Tôi chăm chú nhìn cô ta, nói:

– Không giống! Sao lại có bộ dạng như thế này?

– Nếu không phải là cô ta, tớ tự nguyện móc con người của mắt mình đưa cho cậu để làm đồ chơi – Tiền Anh Hào khẳng định.

Tôi lại liếc nhìn cô ta, nói:

– Cũng có chút giống mơ hồ nào đó!

– Đừng quan tâm chỗ khác, chỉ cần nhìn vào miệng cô ta. Tớ dám cá là toàn thể nữ chiến sĩ trong trại này, miệng cô ta rộng nhất.

Khi tôi chăm chú nhìn vào miệng cô ta theo lời Tiền Anh Hào, tôi lại gặp phải đôi mắt đầy độc ác của cô ta khiến tôi rụt cổ lại, thu hồi ánh mắt, nghe cô ta cất tiếng chửi từ phía sau lưng:

– Đồ lưu manh!

Câu chửi của cô ta khiến tôi xấu hổ vô cùng, bởi đột nhiên tôi thấy rằng, khi không phẩn son lòe loẹt, cô ta càng khiến tôi mê muội, mà cái làm tôi mê muội nhất là cái miệng quá cỡ của cô ta.

Bó hoa mà cô ta ôm lên sân khấu vẫn là bó hoa mà cô ta đã ôm tặng chúng tôi cách đó một năm. Cô ta đang vắt nó trên bàn, ngay trước mặt tôi. Tôi chăm chú nhìn lớp bụi đọng trên những cánh hoa và nhận ra rằng, đó là một bó hoa nhựa. Kinh nghiệm của Tiền Anh Hào quả là đáng nể. Không dẫn lòng được, tôi quay lại nhìn Ngưu Lệ Phương, nhưng cô ta quay ngoắt đi, nửa mặt hướng về phía chúng tôi. Mặt cô ta đầy phấn sáp đỏ rực, da ở vành tai và dưới cổ lại nhợt nhạt, vàng vọt. Sự tương phản quá rõ ràng này khiến lòng tôi không vui. Cô ta cầm chiếc cốc nhựa màu xanh trên bàn đưa lên miệng và nhẹ nhàng uống một ngụm nước. Trong chiếc cốc có hai vật gì đó đang động đậy, Tiền Anh Hào nói là một loại thuốc đông y trị chứng khan giọng. Uống nước xong, cô ta cầm một vật màu đỏ hồng lên, nhìn vào gương và tô lại đôi môi. Đầu lưỡi cô ta vàng vàng, dưới cằm có nhiều hạt lấm tấm nổi cộm lên sau lớp phấn dày cộp. Nàng tiên trong lòng tôi cách đây một năm rưỡi lúc này chỉ cách tôi trong gang tấc, tôi đã nhìn thấy tất cả những gì mà người xem ở dưới sân khấu vĩnh viễn không thể xem được. Tiền Anh Hào lại rất vô tình, hỏi cô ta:

-- Chị Ngưu! Tiết mục của chúng tôi diễn vào lúc nào?

Cô ta lè lưỡi liếm môi, liếc xéo nhìn tôi, lạnh lùng:

-- Không phải là trên tờ chương trình đã in rồi à?

Nói xong cô ta chun mũi cau này và nhìn chúng tôi bằng đôi mắt lạnh đến trắng toát rồi bước ra khỏi phòng hóa trang.

Trong tờ chương trình chúng tôi đọc thấy:

... Tiểu phẩm hài: Ăn đậu.

Người biểu diễn: Tiền Anh Hào, Triệu Kim (Chiến sĩ trung tâm dự bị huyện Hoàng).

Nói thực lòng chúng tôi chẳng phải anh hùng, cũng chẳng phải đẹp đẽ cao sang gì, có nằm mơ cũng không thể nghĩ là mình sẽ là diễn viên trên sân khấu rực rỡ này, cho dù chỉ là diễn viên tạm thời được điều động như một sự cho mượn. Chuyện này diễn ra một cách ngẫu nhiên: Mùa xuân năm bảy bảy, e rằng chiến sĩ nhớ nhà, tiểu đoàn tổ chức một buổi liên hoan văn nghệ. Chính trị viên nói: “Bè lũ bốn tên” đã bị đập đổ, năm nay tư tưởng của chúng ta đã được cởi mở, chẳng phải diễn những tiết mục như “Đánh trống chuyển hoa” hay “Tụng thơ” nữa. Mọi người hãy chủ động sáng tạo, sáng tác những tiết mục mới, chỉ cần có nội dung tốt là được. Tiết mục hay nhất sẽ đưa lên hội diễn sư đoàn, sẽ diễn ở hội trường, đặc biệt là sẽ có dịp trở tài trước tân binh. Có bản lĩnh mà không thể hiện lúc này e rằng sẽ không còn cơ hội nữa đâu.

Sau khi nghe chính trị viên huấn thị, Tiền Anh Hào đến tìm tôi, nói:

– Triệu Kim, chúng ta tham gia một tiết mục đi!

– Cậu chớ bị kích động quá thế. Như tờ đây, cậu hiểu quá rõ, chỉ cần nhìn thấy người lạ là mặt tở đỏ tía, bây giờ bắt tở biểu diễn, có khác nào cậu muốn giết tở – Tôi chẳng mặn mà lắm, nói.

– Tiết mục này của tở dễ diễn lắm, không cần cậu nói câu nào cả. Chỉ cần cậu lên sân khấu, há miệng ra chờ đợi là được – Tiền Anh Hào nói với một vẻ láu lỉnh quỷ quyết.

– Thế mà gọi là biểu diễn à? – Tôi nghi ngờ.

Tiền Anh Hào cười nói:

– Cậu chưa hiểu được đâu. À, cậu còn nhớ lão Trương Lục không?

– Dương nhiên là nhớ, – Tôi nói. – Tôi đã từng cắt cỏ cùng với lão.

– Ăn đậu do lão ta rang chưa? – Tiền Anh Hào rất nghiêm trang hỏi.

Trương Lục là một ông lão cô quả trong thôn chúng tôi, đầu trọc lóc, mắt nhỏ, chân vòng kiềng, lúc nào cũng bày chuyện bày bạ, làm nghề cắt cỏ nuôi miệng. Nói đến lão Trương Lục, trước mắt tôi bỗng hiện ra cánh đồng cỏ mênh mông ở quê tôi. Đã mùa thu, cỏ bắt đầu úa vàng, hoa cúc đại nở rộ trong cỏ, mùi hương hoa cỏ nồng nàn. Bầu trời cao và trong vắt khiến người ta hoa mắt, một vài đám mây trắng đến chói chang lững lờ trên cao. Tôi dắt trâu đi theo Trương Lục ra đồng cỏ đại, trên đầu tiếng chim kêu râm ran, thỏ hoang chạy nháo nhào dưới đất. Đến ven đồng cỏ, Trương Lục nói: Các cháu đi nhổ trộm đậu đi! Chúng tôi lần dò đến ruộng đậu của thôn bên cạnh, mỗi người nhổ cả một ôm đậu, dắt trâu đi theo Trương Lục vào đến giữa đám cỏ đại mênh mông. Trương Lục dồn đậu chúng tôi mang về thành một đống rồi bảo: Nhật cỏ khô về đây! Chúng tôi vâng lời nhặt về cả ôm cỏ khô đặt bên cạnh, lão vun lên thành một đống rồi vốc đậu rải lên trên nhóm lửa đốt cỏ. Ngọn lửa dần dần cháy to bò dần về phía trước, đậu tươi nổ lép bép. Lửa tắt, trên đất chỉ còn một lần tro tàn, một vài cọng cỏ vẫn còn đang âm ỉ bốc những làn khói xanh lờn vờn. Lúc này ngọn lửa bốc quá to khiến da chúng tôi bỏng rát, mùi đậu bị đốt cháy bốc lên từ đống tro tàn. Cái

đầu troc của lão Trương Lục như được bôi một lớp mỡ, vài sợi tro xám dính bết bết. Chúng tôi đứng ngây người nhìn lão. Lão bảo: Cởi quần ra, quạt cho tao! Chúng tôi quạt, quạt cho đến khi tro tàn bay hết, để lộ nền đất xanh xanh và những trái đậu bị nướng vàng sém. Kỹ thuật nướng đậu của Trương Lục thật có một không hai, không cháy mà cũng vừa chín, vừa bùi vừa thơm. Lão bảo: Ăn đi, các cháu! Reo lên một tiếng, chúng tôi nhào xuống, đưa ngỗng đưa quỳ bốc lấy bốc để, có lúc một tay bốc một tay cho vào miệng, có lúc vốc cả nắm rồi thổi cho tro bay sạch rồi tọng cả vào mồm – đây là cách ăn của tôi, tuy hơi thô lỗ và bần tiện nhưng được cái rất nhanh, khuyết điểm là thì thoảng lại nhai phải những cục đất dính vào những hạt đậu, cũng có khi đó là một cục cứt thỏ, nhưng tất cả đều chui qua miệng và dồn xuống dạ dày. Lão Trương Lục ăn rất có kỹ thuật, bốn ngón tay ở hai bàn tay cong lại và bốc, rất giống với gà mổ thóc, loang loáng, nhanh không thể tả. Chúng tôi nhét đậu vào mồm, còn lão thì ném đậu vào mồm, không dùng mắt mà chỉ dựa vào cảm giác, những hạt đậu vàng vàng bay vào miệng lão, trăm phát trăm trúng. Ăn đậu xong, miệng chúng tôi đều đen như mỏ quạ, miệng lão lại chẳng dính một vệt tro nào. Tiền Anh Hào rất hâm mộ cách ăn rất đẹp của lão, nên lẻo đẻo theo đuôi để học lóm, ban đầu động tác rất chậm nhưng chỉ sau vài ngày thì kỹ thuật của cậu ta đã vượt cả Trương Lục. Cậu này tâm trí thông minh, học cái gì được cái nấy, trèo cây, lặn dưới nước, bẫy chim, bắn ná cao su... đều thành thạo. Tôi cũng theo cậu ta để luyện tập nhưng chẳng có môn nào luyện cho ra hồn...

Cậu ta tìm một vỏ chai rượu đặt lên bậu cửa sổ, lùi mấy bước rồi móc túi lôi ra một vốc đậu màu vàng, nói với tôi:

– Xem đây này!

Rồi vung tay, từng hạt đậu bay vèo trên không rồi rơi vào miệng chai, tuy không phải trăm viên trăm trúng nhưng cũng được tám chín phần. Tôi rất khâm phục nhưng chẳng hề kinh ngạc, bởi tôi biết cậu ta làm gì cũng có thể được. Cậu ta bảo:

– Thấy rồi chứ?

– Thấy rồi!

– Hiểu ý tứ không?

– Không hiểu!

– Cậu đúng là đồ ngốc!

– Tớ vốn ngốc từ bé, người khác không biết, lẽ nào cậu cũng không biết sao?

– Tớ muốn chúng ta biểu diễn tiết mục ăn đậu!

– Ăn thế nào?

– Chúng mình cùng lên sân khấu, cậu cứ việc há mồm, tớ sẽ ném từng hạt đậu vào miệng cậu.

Vừa nghe xong, tôi đã nổi xung:

– Cậu muốn dùng đậu sống nhét vào miệng tớ để tớ đau bụng mà chết sao?

Cậu ta cười nói:

– Đúng là cậu quá ngốc, tớ xuống nhà ăn rang chín là được chứ gì.

Tôi lo lắng:

– Cậu có dám chắc là hạt nào cũng trúng miệng tớ chứ?

– Cứ tập rồi sẽ biết.

Tiền Anh Hào bảo tôi đứng dựa vào cửa sổ rồi lùi đến tận chân tường, ra lệnh:

– Mở mồm ra!

Tôi há mồm.

– Há to ra một tí!

Tôi há mồm to thêm một tí.

Cậu ta thò tay vào túi lấy đậu, ném mạnh. Hạt đậu đập trúng chóp mũi tôi.

– Cậu đừng có lằng xằng! – Tôi đưa tay sờ mũi nói.

– Hạt thứ nhất không tính. Pháo binh còn được phép bắn ba viên để thử cơ mà. Bạn tốt! Há miệng ra, tớ tiếp tục luyện tập đây.

Tôi ngẩng mặt lên, há miệng.

Cậu ta dùng hai ngón tay nhón lấy hạt đậu, nheo mắt ngắm rồi vung tay. Hạt đậu bay đến và chui tọt vào miệng tôi. Mười mấy hạt tiếp theo duy nhất chỉ có một hạt trúng vào môi tôi văng ra ngoài, còn lại đều chui tọt vào miệng tôi. Đúng lúc ấy phó chính trị viên xuất hiện, nhìn một hồi lâu rồi hỏi:

– Tiền Anh Hào, cậu lòi kéo Triệu Kim làm cái trò quỷ gì thế?

Tiền Anh Hào đáp:

– Báo cáo phó chính trị viên, chúng tôi đang luyện tập một tiết mục văn nghệ.

Phó chính trị viên ngạc nhiên hỏi:

– Tiết mục văn nghệ gì vậy?

– Ăn đậu! – Tiền Anh Hào đáp.

Tôi nhớ toàn bộ những viên đậu trong mồm ra lòng bàn tay, lẳng lặng nghe Tiền Anh Hào hoa chân múa tay giải thích tiết mục của cậu ta với phó chính trị viên. Khi Tiền Anh Hào nói xong, phó chính trị viên cười nhếch mép, nói:

– Cậu này đầy một bụng là những suy nghĩ bàng môn tà đạo. Hai cậu thử cho tôi xem nào.

Tiền Anh Hào tiếp tục ném mười mấy hạt đậu nữa vào miệng tôi, lần này thì hạt nào cũng trúng mục tiêu. Phó chính trị viên than:

– Cái cậu này, cậu trở thành bộ đội là hao phí một nhân tài, đáng ra cậu phải là một diễn viên xiếc cỡ khò. Tiết mục này rất khó. Được rồi, cậu cố gắng nâng cao kỹ thuật lên tí nữa!

Phó chính trị viên quả là người có máu nghệ thuật. Ông ta đã đề nghị tôi không nên đứng yên một chỗ mà phải chủ động phối hợp cùng Tiền Anh Hào, nói:

– Tiết mục này có hai yêu cầu cơ bản. Yêu cầu thứ nhất có liên quan đến Tiền Anh Hào là, cậu phải luyện cho được kỹ thuật ném hạt đậu vào đúng miệng Triệu Kim cho dù ở bất cứ góc độ nào, bất cứ tư thế nào. Yêu cầu thứ hai thuộc về Triệu Kim. Cậu phải luyện cho được cái miệng phải tiếp nhận được

hạt đậu của Tiền Anh Hào ở bất cứ góc độ nào và bất cứ tư thế nào.

– Phó chính trị viên à – Tôi buồn rầu nói – Không khéo là tôi sẽ biến thành một con chó vàng to tướng mất.

Phó chính trị viên cười nói:

– Có thể dùng ý thức của chó để luyện tập nhưng tất nhiên không phải là chó.

– Phó chính trị viên, anh có thể bảo nhà bếp rang chín đậu được không? – Tôi hỏi.

– Không thành vấn đề, trước tiên là rang mười cân, hết thì rang tiếp.

Tiết mục của chúng tôi đã gây ồn ào trong tiểu đoàn rồi lây lan đến tận sư đoàn. Nghe người ta kháo nhau rằng, ông sư đoàn trưởng họ Hứa chẳng biết lấy một chữ nhất một nhị hai này chửi toáng lên rằng, mẹ cha nó chẳng biết trời đất xui khiến thế nào mà có hai thằng tân binh dẫn xác về sư đoàn ông làm trò quỷ. Khi chúng tôi biểu diễn trên sân khấu sư đoàn thì ở dưới khán giả có một cô gái là vợ của vị đội trưởng đội văn nghệ chiến sĩ trung tâm quân dự bị. Cô ta đem tiết mục của chúng tôi về kể lại thật chi tiết cho chồng... Do vậy mà chúng tôi có cơ hội ngồi chờ trong phòng hóa trang này.

Từ ngoài sân khấu, đội trưởng thông báo:

– “Ăn đậu” chuẩn bị diễn!

Tôi và Tiền Anh Hào rời khỏi phòng hóa trang ra đứng ở một bên cánh gà, ngay bên cạnh người đẹp Ngưu Lệ Phương. Tiết mục “huynh muội khai hoang” – một vở Ương ca Thiêm

Bắc đang diễn trên sân khấu. Diễn viên nam khí thế ngất trời, diễn viên nữ lời ca nhỏ nhẹ, bước chân diễn viên nam mạnh mẽ khiến sàn sân khấu bằng gỗ kêu lên ken két. Ngưu Lệ Phương liếc mắt nhìn chúng tôi, tôi có cảm giác ánh mắt cô ta có chút khinh miệt kèm theo một chút thù hận.

Tiết mục “Huỳnh muối khai hoang” đã kết thúc, hai diễn viên thở hổn hển lui vào trong sân khấu, chụm đầu vào nhau nói gì đó. Trên sân khấu khai hoang, dưới sân khấu la ó. Ngưu Lệ Phương thoát cái dĩa ra đứng giữa sân khấu với nụ cười mê hồn và lời giới thiệu:

– Tiết mục tiếp theo: Tiểu phẩm hài “Ăn đậu”, người biểu diễn: Tiền Anh Hào, Triệu Kim.

Tiếng vỗ tay rào rào, Ngưu Lệ Phương bước vào. Tôi đang phát run thì Tiền Anh Hào đã đẩy tôi thật mạnh, nói:

– Ra sân khấu, nhanh lên!

Sau khi chúng tôi đến đội kịch chiến sĩ, những biên đạo kỹ thuật ở đây đã giúp chúng tôi nâng cao kỹ thuật của tiết mục rất nhiều. Khi biểu diễn ở tiểu đoàn hoặc sư đoàn, nói chung là chúng tôi biểu diễn một cách tùy hứng, ném bao nhiêu hạt đậu cũng được. Có một lần, Tiền Anh Hào ném vào miệng tôi đến nửa ký đậu, nhanh đến nỗi tôi chẳng kịp nhai. Đậu từ tay cậu ta như đạn liên thanh bắn tới tấp vào miệng tôi, để tiết mục thành công, tôi đành phải nuốt trọng. Đêm ấy, bụng tôi phát trướng, đánh rắm liên tục. Chỉ đạo nghệ thuật của đội văn nghệ chỉ cho phép tôi tiếp nhận bốn mươi chín hạt đậu, lấy bảy hạt làm một đơn vị, mỗi đơn vị như vậy phải kèm theo một động tác cố định, vừa rõ ràng vừa đơn giản. Hạt đậu

từ góc độ nào bay tới đều đã nằm trong dự liệu của tôi, cho nên đảm bảo rằng vạn hạt cũng không sai một hạt. Đạo diễn còn bảo chúng tôi thay đổi trang phục biểu diễn, tôi được hóa trang thành một lão nông đầu thất khăn trắng, nửa trên mặc áo chèn, dưới mặc quần cộc, chân mang giày vải. Tiền Anh Hào thì hóa trang thành một trẻ chăn trâu, mặc áo sát nách màu đỏ, quần ngắn màu xanh lục, chân và đầu để trần, tóc túm lại thành một cái đuôi vểnh ngược lên trời, cảnh trên sân khấu được thiết trí thành một cánh đồng mênh mông. Bốn mươi chín hạt đậu được bỏ trong một chiếc túi treo trước ngực Tiền Anh Hào, để phòng đậu văng ra ngoài nên miệng túi được buộc chặt lại. Đạo diễn còn nói, tôi là ông của Tiền Anh Hào, còn cậu ta tất nhiên sẽ là cháu tôi, quá trình biểu diễn mang ý nghĩa biểu thị sự thân ái chan hòa giữa ông và cháu.

Lúc ấy, tư tưởng con người vừa mới được giải phóng, công nông binh vẫn là hình tượng chủ yếu của văn học nghệ thuật. Tôi và Tiền Anh Hào vừa mới bước ra sân khấu đã nhận được những tràng cười chế nhạo quái ác từ dưới hội trường văng lên. Màn một, tôi ngồi trên ghế nhận bảy hạt đậu, mặt ngẩng cao, miệng há rộng, Tiền Anh Hào đứng cách năm mét lấy từng hạt đậu ném vào, viên nào cũng chính xác, viên nào cũng ngọt lịm, tiếng vỗ tay vang lên rào rào. Bảy viên tiếp theo thì tôi phải đứng, Tiền Anh Hào ngồi ném, hạt nào cũng trúng, tiếng vỗ tay lại vang lên rào rào. Cảm hứng nổi lên, chúng tôi quên phất kịch bản. Đã có sắp đặt từ trước nên trong túi Tiền Anh Hào không chỉ bốn mươi chín hạt đậu mà là hàng trăm. Điều luyện nhất là hạt đậu này: Chúng tôi đứng quay lưng với nhau, khoảng cách là năm mét rưỡi, mặt tôi ngược lên trời. Tiền Anh Hào ném hạt đậu qua đầu, văng về phía sau. Tôi đang mong

nó, đang chờ nó. Ánh đèn cực mạnh trên sân khấu làm tôi lóa mắt, khó chịu vô cùng, hạt đậu đã bay đến như một con côn trùng màu vàng. Nó được ném đi với độ chuẩn xác đến từng milimét, dựa vào cảm giác, tôi biết nó sẽ rơi đúng miệng mình nên không cần phải điều chỉnh miệng. Chớp mắt, nó đã rơi đúng vào đầu lưỡi tôi. Dưới hội trường, tiếng cười, tiếng hét, tiếng huýt sáo, tiếng vỗ tay âm ỉ, náo động. Nhưng cổ tôi đã cứng rồi, mắt tôi đã hoa rồi, bụng tôi đã căng rồi, thằng cháu quý quái kia, hãy tha cho ông đi! Tiền Anh Hào đưa tay vào túi quần lấy ra một bì đậu nữa. Ôi trời, chỉ ít là phải nghìn hạt. Ông chẳng xơi nữa được đâu, cháu ơi! Tôi chạy như bay xuống khỏi sân khấu, Tiền Anh Hào đuổi theo. Đây là một đoạn sáng tạo tùy hứng không có trong kịch bản nhưng sau này được đội trưởng khen là đoạn có ý nghĩa nhất. Người chỉ đạo buổi biểu diễn mặt mày tươi rói chạy đến lỗi chúng tôi lên sân khấu, còn ở dưới hội trường thì tiếng xuýt xoa rí rít vang lên như tiếng rang đậu trong chảo. Tôi vội vàng nói:

– Không ăn nữa! Ăn không nổi nữa đâu!

Chỉ đạo viên hô:

– Kéo màn! Kéo màn!

Chúng tôi cúi chào khán giả. Lui vào trong, tôi cự nự Tiền Anh Hào: Cậu làm trò quý gì thế, muốn giết chết tớ à? Cậu ta bảo: Ông nhỏ ơi! Tưởng làm được ông của tớ là dễ lắm sao? Tôi nói không dễ, không dễ tí nào, mẹ kiếp, không dễ tí nào.

Khi chúng tôi đang hạ giọng nói qua nói lại với nhau thì Ngũ Lê Phương đã giới thiệu xong tiết mục mới, bước vào

hậu trường. Khi chưa trông thấy chúng tôi, nét mặt cô ta trông khó dăm dăm, nhưng khi đã trông thấy chúng tôi, nét mặt ấy tự nhiên biến đổi, và như không kềm chế được, cô ta cười lên một tiếng nhỏ, nhưng ngay lập tức, cô ta đã lấy tay bịt miệng lại. Tiếng cười này biểu thị một cách rõ ràng: Cô ta đã thích chúng tôi. Lòng tôi vui như mở cờ, định tìm một câu gì đó đưa đẩy, nhưng mẹ kiếp, lại là Tiền Anh Hào ra tay trước. Anh ta móc trong túi ra một nắm đậu, hô to:

– Cô Ngưu! Há miệng ra!

Hình như Ngưu Lệ Phương đã đứng lặng trong giây lát, buông tay xuống khỏi miệng. Không những không há miệng ra, cô ta còn mím môi thật chặt, gương mặt đang cười bỗng nhiên rấn lại. Không nhìn chúng tôi nữa, không nói câu nào, cô ta quay mặt đi chỗ khác. Câu nói đùa của Tiền Anh Hào đã khép lại con đường để chúng tôi tiếp cận với cô ta...

9. Từ những hồi ức về chuyện “ăn đậu”, tôi quay về với hiện tại, trông thấy Tiền Anh Hào lấy ra từ những cành cây rậm rịt một tấm nylon màu hồng. Xem ra từ đồng cành cây lá rậm rạp này, cậu ta còn tàng trữ nhiều vật quý nữa, cho dù cậu ta lấy từ trong ấy ra một khẩu súng tiểu liên cực nhanh, tôi cũng không hề ngạc nhiên. Cậu ta bày bánh bao, xúc xích, chân gà lên tấm nylon, mở nắp chai rượu rồi vươn tay lấy ở đâu đó trong vòm cành lá rậm rịt hai chiếc cốc sứ, rót rượu vào. Chung quanh chúng tôi, mùi rượu thơm ngát lan tỏa.

Tiền Anh Hào đưa cốc rượu đến trước mặt tôi, nói:

– Chúc mừng cuộc tao ngộ của hai chúng mình, cạn chén!

Tiếng cốc sứ chạm vào nhau nghe khô khốc. Tôi ngửa cổ nhấp vài ngụm, mùi cay nồng của rượu chảy vào trong huyết

quản. Trên mặt Tiền Anh Hào, mấy mảng da như sắt gỉ từ từ bóc ra và rơi xuống. Cậu ta cảm khái:

– Mười mấy năm nay rồi mới lại được thưởng thức mùi vị của rượu Mao Đài!

– Loại rượu này kỳ thực cũng chẳng có gì là ghê gớm, chẳng qua là những kẻ có tiền chuyên dùng nó để biếu xén muốn nâng giá trị nó lên thôi.

– Tôi biết thừa đi rồi. Ở thế giới của bọn tôi bây giờ cũng có thói quen biếu xén rồi.

Nói xong, cậu ta cầm một chiếc chân gà lên, đầu tiên là đưa lên mũi ngửi rồi bỏ vào mồm nhai ngon lành. Tôi hơi hoảng kinh khi nhìn thấy cách ăn của Tiền Anh Hào vừa thô bạo vừa tục tằn. Cậu ta nhét vào mồm cả một chiếc chân gà, đôi môi không hề động đậy nhưng hàm răng thì lấp lóa và ngay lập tức trong lòng bàn tay cậu ta chỉ còn chơ vơ vài đốt xương. Chúng bị cậu ta ném xuống sông, mặt nước xao động, một con cá to màu đỏ đã phát hiện ra vật có thể ăn được nên rẽ nước lao đến nhanh như điện xẹt, ngay lập tức những mảnh xương biến mất.

Nửa chai rượu đã chui tọt vào bụng hai đứa, những mảng da gỉ sắt của cậu ta cũng đã bóc đi rất nhiều, để lộ làn da mặt xanh tím tái. Rượu vào lời ra, cậu ta nói huyên thuyên, thân thể cũng chao đảo trên cành cây.

– Người anh em à, tôi biết vừa rồi cậu nghĩ gì.

Cậu ta cười một cách lém lỉnh. Kiểu cười này của cậu ta đối với tôi là quá quen thuộc, mỗi khi nhìn thấy là biết ngay

cậu ta đang chuẩn bị chọc ghẹo ai đó, nhưng lúc này cậu ta không có nhiều khả năng để chọc ghẹo tôi.

– Cậu nói đi, tớ đang nghĩ gì? Nói đúng tớ sẽ mời cậu một cốc rượu.

Tiền Anh Hào cười ha hả, rất thoải mái:

– Nếu tớ không đoán ra những gì diễn ra trong đầu cậu thì tớ làm quỷ mười năm nay quá phí. Cậu đang nghĩ về cô ta...

– Cô nào? – Tôi giả vờ ngô nghê.

– Mồm to Ngưu Lệ Phương!

– Cậu đang đoán mò đấy à?

– Tớ không đoán mò. – Cậu ta nói. – Cách cậu cả một cái lô cốt, cậu nghĩ gì tớ cũng biết. Trong não cậu có một tấm màn lớn bằng hộp diêm. Mồm to Ngưu Lệ Phương đang lượn qua lượn lại trên đó, làm sao cậu có thể che giấu được tớ.

– Ôi chao! Cậu có khả năng đặc biệt à? – Tôi hỏi.

– Với người đang sống thì có thể gọi là khả năng đặc biệt, còn với thế giới người chết thì chẳng có gì là ly kỳ cả.

– Được rồi! – Tôi rót rượu vào cốc của Tiền Anh Hào, nói
– Cứ coi là tớ thua, mời cậu một cốc.

Cậu ta ngửa cổ uống một ngụm cạn sạch cả cốc rượu. Lại có một mảng sắt gỉ từ trên mặt cậu ta rơi xuống, da mặt của cậu ta biến thành màu lá cây non, còn những vết sẹo thì lại đỏ tươi. Xanh lục đỏ tươi chen lẫn, tương phản nhau khiến gương mặt Tiền Anh Hào trông như một bức họa rất hỗn nhiên khả ái.

- Cậu có biết Ngưu Lê Phương bây giờ ra sao không?
Tiền Anh Hào hỏi.

Tôi lắc đầu:

- Sau khi về phía nam, tớ hoàn toàn không liên lạc được gì với đơn vị cũ. Năm nay cô ta cũng đã bốn mươi, chắc đã lấy chồng. Nếu cô ta đang hưởng phúc thì cái miệng của cô ta sẽ nhỏ lại chút ít, nếu cô ta gầy di, cái miệng e rằng càng to hơn.

- Dù sao thì chúng ta cũng là chiến hữu, tớ sẽ nói cho cậu nghe những bí mật của tớ .

Nói xong, Tiền Anh Hào đứng dậy đi vào vòm cành lá um tùm, lát sau quay lại, đưa một cuốn album ảnh được bọc nylon cẩn thận cho tôi, nói:

- Cậu xem đi!

Tôi mở cuốn album, lật từng trang xem từng bức ảnh đã ố vàng vì thời gian. Trang đầu tiên là tấm ảnh Tiền Anh Hào khi mới nhập ngũ chụp tại hiệu ảnh Công Nông Binh ở huyện Hoàng. Sắc mặt cậu ta trắng bệch, sống mũi như một mẩu đá vôi. Trang tiếp theo là tấm ảnh chụp chung của năm anh em đồng hương, cũng chụp tại hiệu ảnh Công Nông Binh ở huyện Hoàng, năm đứa sắp thành hai hàng, hàng đầu ngồi, đó là tôi và thằng mập Trương Ân Quốc, hàng sau đứng gồm Tiền Anh Hào, Quách Kim Khố và Ngụy Đại Bảo. Bên phải tấm ảnh có một dòng chữ: "Nhớ những tháng ngày huy hoàng trong quá khứ". Nhìn tấm ảnh này, tôi xúc động vô cùng: Tiền Anh Hào hy sinh, Ngụy Đại Bảo sau khi phục viên đã lỡ phạm tội giết người, chịu án tù mười hai năm, Trương Ân Quốc thì về quê làm nông dân, nghe đâu là không cưới được vợ - Vận mệnh

của Quách Kim Khố không tồi – Lờ Tiễn Anh Hào như gió thoảng ngấm vào suy nghĩ của tôi – Năm ngoái có một công văn của người sống ghi rõ rằng, những đồng chí tham gia cuộc chiến vừa qua được thưởng huy chương chiến công hạng ba trở lên sẽ được nhà nước bố trí công tác thích đáng. Quách Kim Khố được thưởng huy chương chiến công hạng ba, do vậy được bố trí phụ trách công việc sinh đẻ có kế hoạch của làng – Tôi tiếp tục lật trang tiếp theo, đó là tấm ảnh Tiễn Anh Hào và vợ cậu ta – Lý Thúy Hương trong ngày cưới, Tiễn Anh Hào mặc quân phục... Cuối cùng là tấm ảnh chân dung của cô gái dẫn chương trình trong đội văn nghệ – Mỗ to Ngưu Lệ Phương. Đây là bức ảnh chân dung nghệ thuật, giấy ảnh là loại giấy có hoa văn chìm, chung quanh viền hoa văn nổi, được chụp tại tiệm ảnh nghệ thuật Công Nông Bình huyện Bồng Lai. Trong ảnh là khuôn mặt Ngưu Lệ Phương nhìn nghiêng, đôi lông mi cong vút, sóng mắt đa tình, miệng cười nhẹ. Không nhìn thấy toàn bộ miệng mà chỉ là một khoe miệng đang nhếch lên một nụ cười, xinh đẹp tuyệt trần. “Quá khứ huy hoàng” đang xuất hiện dày đặc trên tấm màn nhung bằng hộp diêm trong não tôi. Chiếc miệng đang cười trên tấm ảnh cũ rách kia khơi dậy trong tôi bao nỗi đau thương. Tôi gấp cuốn album lại, thở dài rồi đặt hình ảnh Ngưu Lệ Phương vào đúng cái khoảng khắc “quá khứ huy hoàng” ấy mà hồi tưởng, mà nhớ.

Nước sông ngày càng lớn nhưng hình như không chảy vì tôi không thấy con sóng nào. Mặt nước mênh mông bát ngát, những chú chim hải âu lượn lơ trước mắt tôi. Mặt trời chiều cố gắng chiếu những tia nắng yếu ớt lên trên mặt sông, cả dòng sông như đang lấp lánh, từ giữa dòng một dải sáng màu bạc rực lên đến chói mắt, nhìn xa trông như một dòng nham thạch

đang lưu động. Những giọt mưa rơi xiên dưới tia sáng mặt trời cũng rực sáng như những vì sao băng trong đêm khuya.

– Hình như cậu và cô ta đã có quan hệ tình cảm phải không?

Tôi cố gắng thoát khỏi những hồi ức về Ngưu Lê Phương, cố làm ra vẻ bình thường hỏi. Do dự một lát, Tiền Anh Hào nói:

– Thôi vậy, tốt nhất là không nói cho cậu biết nữa, nói ra cậu chịu không nổi đâu.

– Khỉ mốc! Tớ và cô ta chẳng thân chẳng thiết, chịu không nổi cái gì?

– Cũng chính vì giữa cậu và cô ta chẳng thân chẳng thiết gì nên cậu mới chịu không nổi.

– Đừng nhăng cuội nữa, nói thật hết đi!

– Thực ra cũng chẳng có gì ghê gớm, – Tiền Anh Hào cười trông rất xảo quyệt. – Chẳng qua là ôm nhau một tí thôi mà.

– Nói mau! Nói thật tường tận vào!

– Sau khi từ đội văn nghệ chiến sĩ quay về huyện Hoàng, tớ bị ngộ độc thức ăn nên phải nhập viện của Trung tâm quân dự bị, cậu còn nhớ chuyện này không?

– Nhớ, cậu ăn trộm cua của nhà ăn, ăn quá nhiều, miệng nôn trôn tháo!

– Đúng lúc ấy Ngưu Lê Phương cũng nhập viện, cô ta bị kiết lỵ. Bọn tớ gặp nhau ở nhà vệ sinh, tớ gọi: Tiểu Ngưu! Vì

sao tớ gọi là Tiểu Ngưu mà không gọi là Lão Ngưu, cậu biết không? Vì Tiểu Ngưu nghe có vẻ dễ thương, lại có ý nói cô ta rất trẻ, rất đáng yêu. Cô ta cười, nói: Ăn đậu? Tớ hỏi: Cô bị làm sao vậy? Cô ta hỏi lại: Cậu bị làm sao thế? Tớ nói: Ăn đậu nhiều quá, bị đau bụng. Cô ta lại cười nói: Ăn ít thôi. Không biết là thức ăn cho ngựa của quân đội đang thiếu à? Tớ nói: Từ nay về sau sẽ ăn ít thôi, để dành lại một ít cho Tiểu Ngưu ăn. Cô ta bảo: Tôi không bao giờ ăn cái thứ quái quỷ ấy đâu! Tớ lại hỏi: Vậy thì cô ăn gì? Cô ta nghĩ một hồi rồi nói: Tôi ăn cỏ. Tớ nói: Đúng quá, cô ăn cỏ nhưng lại tiết ra sữa! Cô ta nói: Đúng là đồ đáng ghét.

Cứ như thế, câu một câu hai, lời qua tiếng lại, dần dần rồi thành thân, cô ta đã tặng tấm ảnh ấy cho tớ – Tiền Anh Hào cười nói.

– Cậu nói quá đơn giản!

– Tớ sợ kể quá chi tiết thì sẽ kích thích cậu mất.

– Không có chuyện đó đâu, kể đi!

– Tớ đã nói rồi, tình cảm của chúng tớ được xây dựng trên con đường đến nhà vệ sinh, cho nên nó có mùi của nhà vệ sinh. Cho dù sau này tớ không có nhu cầu đi vệ sinh nhiều nữa, cô ta cũng thế, nhưng số lần đi vệ sinh của tớ lẫn cô ấy ngày càng nhiều, ban đầu chỉ đi ban ngày, sau đó thì đi cả vào ban đêm. Ngay cả khi bác sĩ cho tớ xuất viện, tớ bảo là đầu tớ còn nhức lắm, bác sĩ bảo nếu thế thì ở lại thêm một tuần để theo dõi. Cậu đã từng đến bệnh viện Trung tâm quân dự bị chưa nhỉ? Nhà vệ sinh thì lộ thiên, chỉ cần đẩy nhẹ tấm cửa sơ sài ở đầu hành lang phía đông là sẽ lọt vào một khu vườn cỏ

dại um tùm, ở góc vườn phía bắc có một lùm cây gai dại rậm rạp và cao quá đầu người. Đêm ấy, tớ chặn cô ta lại trên con đường đi đến nhà vệ sinh. Tớ bảo: Đứng lại! Cô ta bảo: Đứng làm gì? Tớ nói: Tuần sau tôi đã xuất viện rồi. Cô ta nói: Anh xuất viện hay chưa thì có liên quan gì đến tôi. Tớ nói: Lần này chia tay, e rằng tôi không còn cơ hội gặp cô nữa. Cô ta bảo: Gặp lại hay không thì có vấn đề gì đâu? Tớ bảo: Với cô thì không có vấn đề gì, nhưng với tôi thì có đấy. Cô ta bảo, anh với tôi chẳng có quan hệ gì cả. Tớ bảo có quan hệ, bởi từ lâu tôi đã yêu cô. Cô ta gằn giọng: Phì! Đúng là đồ tân binh to gan muốn làm loạn! Tớ bảo: Khi cô đến huyện Hoàng biểu diễn ủy lạo tân binh, trong chúng tôi đã có nười mấy anh em yêu cô tập thể rồi, tôi được tất cả đề cử làm đại biểu cho họ. Cô muốn tiếp nhận tình yêu tập thể này thì tốt, còn không muốn tiếp nhận cũng buộc phải tiếp nhận – Tớ trợn mắt bước lên một bước, cô ta cũng trợn mắt lùi một bước, nói: Anh muốn làm gì? Tớ nói, tôi muốn thay mặt toàn bộ chiến sĩ hôn cô một cái. Cô ta đỏ mặt tía tai, còn tớ thì tiến thêm một bước nữa. Nhanh như chớp, cánh tay cô ta vươn ra và một cái tát như trời giáng đập vào mặt tớ, tớ nghe thấy tai mình kêu lên ong ong, mắt nổ đom đóm. Cô ta quay người bỏ chạy. Lúc ấy gió đông thổi đến, mang theo mùi vị của nhà vệ sinh thối hoác. Tớ nghĩ, mình không thể chịu thiệt thòi sau cú bạt tai của cô ta, tớ tin là mình không thể không hôn được miệng cô ta. Đêm đó tớ không đi vệ sinh nữa. Sáng hôm sau gặp nhau, mặt cô ta sứt lại, lạnh như tiền cố ý không nhìn mặt tớ. Tớ cười hí hí nói, chị Tiểu Ngưu à, chị đúng là đồ vô lương tâm. Sách “Ba điều kỷ luật, tám vấn đề chú ý” có ghi rõ ‘Vấn đề thứ năm là phải kiên quyết sửa đổi tác phong quân phiệt, không cho phép chửi

người đánh người'. Đây là lời Mao Chủ tịch. Chị đánh người, phạm kỷ luật quân đội, tôi phải tìm đến chỉ huy đơn vị của chị để tố cáo. Tớ biết mình gọi "chị Tiểu Ngưu" đã khiến lòng cô ta cảm thấy ngọt lịm rồi, quả nhiên cô ta mỉm cười thật tươi nói, anh cứ đi mà tố cáo tôi, còn tôi chẳng thêm tố cáo anh đâu, coi như đã tha cho cái mạng nhỏ của anh. "Ba điều kỷ luật, tám vấn đề chú ý" ghi rõ: "Vấn đề thứ bảy là, không cho phép cợt nhả với phụ nữ", anh còn nhớ không? Tớ nói, tôi không hề đùa cợt với phụ nữ, tôi chỉ thay mặt anh em chiến sĩ hôn cô, nhưng cô lại tát vào mặt tôi, thế thì có khác nào tát vào mặt mười mấy chiến sĩ cùng giai cấp với mình, tôi nói có đúng không? Cô ta bảo, anh không nên mồm miệng trơn như chạch thế trước mặt tôi, chẳng dễ dàng gì đâu. Những tân binh ngu ngốc như anh tôi đã gặp rất nhiều! Tớ nói, chị Tiểu Ngưu à, tất cả là do chị sai, hôn chị một cái, chị có mất tí thịt nào đâu, việc gì phải sợ. Cô ta nói, không phải anh đã cùng với cái gã ăn đậu kia đã cười là tôi mồm to rồi hay sao, tại sao còn muốn hôn tôi? Tớ nói, cái mà bọn tôi thích nhất ở chị chính là cái ấy. Tục ngữ nói, miệng to bao nhiêu là phúc đến bấy nhiêu! Cô ta hỏi: Thế cái tay cùng anh ăn đậu ấy có yêu tôi không? Tớ nói, trong ba trăm tân binh đêm ấy, cậu này mê cô nhất, đúng là không ăn được miếng ngon trước mắt nên ngủ không yên và sinh chứng tương tư. Cô ta nói, tôi không có thời gian để tán gẫu với anh nữa, đi tìm một cô mồm nhỏ mà tán đi! Tớ nói, chúng tôi chẳng hơi sức đâu mà quan tâm đến những cô mồm nhỏ, đàn bà mồm nhỏ thì tâm hồn cũng nông cạn, chỉ cần nổi giận là miệng chum lại còn xú xiu trông như lỗ dít gà. Cô ta nói, tôi không thêm nghe anh nói nữa. Tớ van nài: Chị Tiểu Ngưu à, hãy thương xót những thằng con

trai mới nhập ngũ này, tối nay chúng ta lại gặp nhau. Vừa nghe xong câu này, cô ta đã quay phắt người đi. Tối ấy, tớ đến chờ trong vườn. Bầu trời đầy sao, tiếng sóng biển rì rào ở đâu xa lắm. Đội chiếu phim lưu động đang mở loa phóng thanh hết cỡ ở thao trường trung tâm, tiếng vỗ tay rào rào của anh em chiến sĩ vang lên. Những bệnh binh nhẹ cũng được phép đến thao trường xem phim, phòng bệnh trống hoác vì ở đây không có bệnh binh nặng. Lúc đi, tớ không hề nhìn thấy Ngưu Lê Phương, một mình đến bãi đất trống này chờ đợi chẳng phải là ngốc nghếch hay sao? Một phút sao dài như cả một tiếng đồng hồ, tớ vừa mong cô ta đến, lại vừa sợ cô ta đến. Kiểu chờ đợi này là một sự tiêu hao năng lượng, nhưng cũng là một sự chờ đợi trong hạnh phúc. Tiếng gót giày vang lên trong hành lang nhà vệ sinh. Cô ta đến chẳng? Đúng là cô ta đã đến, cô ta đã đúng hẹn. Cái cánh cổng tối tăm kêu lên ken két, còn miệng cô ta thì đang hát lắm nhảm “Biển sóng đỏ a! Biển sóng đỏ dạt dào!”. Đúng rồi, đêm nay chiếu bộ phim “Đội quân xích vệ Hồng triều”, một trong những bộ phim được chiếu đầu tiên sau khi lật đổ “Tứ nhân bang”. Cô ta đang nhìn trước nhìn sau để tìm tớ, còn tìm tớ thì nhảy đồm độp khiến tớ tức thở, tớ thấy mình sắp chết. Tớ nói, chị Tiểu Ngưu à, chị để tôi đợi lâu quá, chị mà không đến là tôi sẽ chết. Cô ta hỏi, nếu anh chết thì anh sẽ chỉ oán thôi hay buộc tôi phải đền mạng cho anh? Tớ nói, tớ có chết thì cái chết ấy cũng nhẹ tựa lông hồng, nhưng cho dù hóa thành quỷ tớ cũng sẽ đi tìm cô ta – Thực ra có làm quỷ tớ cũng chẳng có cách nào để đi tìm cô ta đâu – Cô ta bảo, anh đừng hù dọa tôi, từ nhỏ đến giờ tôi chưa hề sợ ma quỷ. Tớ nói, được rồi bà chị xinh đẹp ơi, hãy để cho tôi được thay mặt anh em chiến sĩ hôn chị một lát, chỉ

hôn thôi... Như một ngọn lửa nhỏ, tứ lẩn về phía cô ta rồi ôm lấy eo lưng của cô ta một cách thô lậu. Eo cô ta rất nhỏ, tứ dùng sức siết chặt, cô ta vươn tay chụp lấy tứ, còn tứ thì cố tìm đôi môi của cô ta. Cô ta chẳng tỏ vẻ tránh né gì, thậm chí còn có ý ngẩng lên sẵn sàng tiếp đón, nói thì chậm nhưng mọi việc lúc ấy lại diễn ra quá nhanh, tứ cảm thấy một cơn đau dữ dội bộc phát trên miệng tứ. Có phải là cậu đang nghĩ là cô ta cắn tứ phải không. Cô ta đang mím miệng thật chặt, do vậy không thể cắn tứ mà cô ta đang cắn chặt hai chiếc kim tiêm và tất nhiên là đầu nhọn của nó vươn ra ngoài. Tứ kêu lên: Trương Thiết Sinh mọc sừng trên đầu, mọc kim trên thân, còn cô lại mọc kim ở miệng à! Cô ta đắc ý cười lên nho nhỏ, bị tiếng cười của cô ta kích thích khiến tứ ôm chầm lấy cô ta lần nữa, một cánh tay tứ ôm cô ta thật cứng, còn một cánh tay thì bắt đầu mò mẫm trên thân thể cô ta. Cô ta cúi người xuống nhưng cúi không được, nhổ hai chiếc kim tiêm trong miệng ra, kêu lên nho nhỏ: Anh không được làm thế, người ta trông thấy bây giờ... Tứ cũng lo sẽ có người trông thấy, nhưng tứ vẫn ôm lấy cô ta. Cậu cũng đã biết rồi đấy, cô ta rất cao, tứ bèn cúi người xuống ôm lấy đôi chân của cô ta. Cô ta dùng chân đá tứ nhưng hai cánh tay thì ôm lấy đầu tứ chặt cứng, đôi vú áp ngay trước mũi tứ. Tứ run run đẩy cô ta đi dần về phía góc phía nam, nơi có những lùm cây cao quá đầu người. Chỗ đó an toàn lắm, không ai bước chân đến đó đâu, do vậy mà cũng không thể thấy được chúng tứ. Tứ tiếp tục sờ nắn ngực cô ta bằng cả hai tay, cô ta lúc này không hề mang nịt vú, tất nhiên cũng chẳng có bông như tứ đã nói ở trước. Rõ ràng là những phán đoán của tứ là có phần nhầm lẫn. Đôi vú giống như hai chiếc bánh bao, cứng cáp nhưng tính đàn hồi cực mạnh, lại lạnh căm căm.

Đêm ấy gió biển thổi xào xạc, cô ta chỉ mặc một chiếc áo sơ mi phong phanh nên bị rét. Đầu cô ta lắc qua lắc lại. Ôi! Ôi! Ôi! Tôi chịu không nổi nữa rồi. Cô ta chồm người lên mình tớ, toàn thân bỗng nhiên nóng lên như một lò lửa, chiếc mồm rộng mở ra và từ đó toát lên mùi của chất bột lên men tìm lấy mồm tớ. Đôi môi đầy đặn của cô ta bịt chặt lấy mồm tớ và siết chặt. Chỗ vết thương do kim đâm khi nãy lại chảy máu, tớ nếm vị máu vừa đắng vừa mặn của mình. Toàn thân cô ta vẫn run lấy bầy, tớ ý thức được điều đó và bắt đầu cho một cuộc phản công. Tớ dùng môi mình siết lấy môi cô ta ... Môi tớ vừa tìm đúng môi cô ta, tiếng rên của cô ta đã phát ra. Sau đó, tớ dùng lưỡi của mình đẩy nhẹ đôi hàm răng của cô ta rồi tìm đầu lưỡi của cô ta đưa vào miệng mình... Tớ và cô ta trao đổi hơi thở, trao đổi tất cả... Được rồi, chuyện về sau tớ không phải kể nữa... Cô ta nói rằng, xưa nay cô không hề biết là hôn môi lại kích động cảm giác con người đến như thế... Được rồi, tớ chẳng kể cho cậu nghe những gì xảy ra sau đó nữa đâu.

Tiền Anh Hào cầm cốc rượu lên, uống những giọt còn sót từ đáy chiếc cốc, đôi mắt lấp lánh, những mụn gẻ sứt trên mặt tiếp tục rơi. Trông mặt cậu ta lúc này giống như một thanh sắt bị nung đỏ từ trong lò vừa lấy ra chờ quai búa của người thợ rèn.

– Cậu là thằng được hưởng tất cả những gì đáng mơ ước của bọn mình – Tôi chép miệng thờ dãi, nói.

Cậu ta cầm chiếc đầu gà cắn nhai rau rầu, phun xương xuống dòng sông. Một bầy cá tùm lại tranh nhau những mẩu xương vụn. Cậu ta tâm sự một cách chân thành:

– Mọi việc qua rồi tớ nghĩ rất nhiều đến cậu, cảm thấy

có chút xấu hổ. Nhưng như người ta nói, tình yêu luôn luôn ích kỷ, đúng không?

Tôi đấm cậu ta một đấm, nói:

– Thành quái quỷ này, sao cậu không kết hôn với cô ta?

– Tớ muốn kết hôn với cô ta, nhưng liệu cô ta có muốn kết hôn với tớ không? Tớ đã từng nghĩ rằng, sau khi mình trở thành một người anh hùng từ phía nam quay về, mình sẽ bỏ Lý Thúy Hương để cưới cô ta rồi đấy chứ! – Tiền Anh Hào cười như mếu.

– Cô ta không biết là cậu đã hy sinh ư?

– Ôi, cậu đừng chân thành quá như thế! – Cậu ta do dự nói – Cậu cho rằng cô ta vẫn nhớ nhung một thằng lính nông dân như tớ sao. Vả lại, tớ không hề là anh hùng. Tớ phải như Lý Thành Văn, ngày nổ ra chiến tranh cũng là ngày anh ta xả thân làm nổ tung một lô cốt ngầm, truyền hình đưa tin, báo chí đăng ảnh mới hy vọng đánh động được tình cảm của cô ta, còn như tớ, liệu có gây cho cô ta được cảm xúc gì?

– Suy cho cùng thì vận mệnh của cậu không được tốt lắm, – Tôi nói. – Cậu chết oan uổng quá.

– Như thế cũng hóa hay, – Tiền Anh Hào nói. – Nếu tớ trở thành một anh hùng chân chính, lại là một chuyện cực kỳ hoang đường. Tớ làm không biết bao nhiêu là chuyện bậy bạ. Nếu trở thành anh hùng còn sống trở về, tớ sẽ phát biểu trên diễn đàn của Trung tâm quân dự bị, lại gặp Ngưu Lệ Phương, mọi chuyện sẽ rắc rối to. Làm gì có chuyện một anh hùng trong thời gian nằm viện lại quan hệ tình ái lãng nhăng?

– Nhưng cũng có những người trước khi trở thành anh hùng vẫn làm nhiều chuyện bậy bạ đó thôi – Tôi cãi.

– Thôi đừng nhắc chuyện cũ nữa, chết cũng đã hơn chục năm rồi, còn ân hận nỗi gì? – Cậu ta nói.

Tôi rót rượu ra cốc, nói:

– Thôi thì vì Ngưu Lệ Phương, chúng ta cạn chén!

– Được! Cạn!

Chúng tôi ăn hết tất cả thức ăn, cậu ta cầm chai rượu cất vào một nơi nào đó rồi cầm lấy một mép tấm nylon, vung tay thật mạnh để cho những thức ăn rơi vãi trên đó rơi hết xuống sông. Lại một đàn cá nổi lên bao vây lấy chúng. Có cá nheo, cá chép, có cả lươn và một con ba ba to bằng chiếc quạt. Đột nhiên, Tiền Anh Hào hỏi:

– Cậu thích câu cá không?

– Quá hay! Cậu có cần câu không?

10. Có hai đứa bé tay cầm cần câu đang chạy về hướng bờ sông. Trời đang mưa lất phất, trong ngõ bùn đất nhão nhoét, những con giun đất cổ trắng bị nước mưa làm cho trồi lên khỏi mặt đất đang quẩn quại trong bùn. Lúc ấy tôi học lớp năm, mười hai tuổi, còn Tiền Anh Hào thì mười ba.

Trông thấy những con giun đất, tôi ngừng chạy, kêu lên:

– Tiền Anh Hào, chúng ta vẫn chưa có mồi câu!

– Ừ nhỉ, tớ quên khuấy đi mất! – Cậu ta đáp.

– Có mấy con giun to tướng đây này.

Cậu ta quay lại, nhìn mấy con giun đất, quay đầu nhỏ nước bọt, nói:

– Trên đời này tớ ghét nhất là giun cổ trắng, bị nó cắn là mắc bệnh hủi ngay.

– Nhưng cá rất thích ăn giun cổ trắng!

– Cậu cứ bắt nó đi!

Tôi ngắt một chiếc lá đậu trên hàng rào tre rồi bóc con giun cổ trắng lên. Nó uốn éo thân mình dưới chiếc lá trong tay tôi. Tiền Anh Hào liếc mắt nhìn rồi ôm lấy ngực nôn khan.

– Cậu làm sao thế? – Tôi hỏi.

Tiền Anh Hào xua tay, kéo vạt áo thấm nước mắt, nói:

– Cậu giết chết nó đi, tớ sợ giun cổ trắng.

Tôi tìm một mảnh kính vỡ cắt con giun ra thành nhiều đoạn. Thân thể nó có máu màu xanh và chất dịch gì đó màu vàng.

Nước chỉ ngang nửa sông, giữa sông có một dòng chảy màu vàng sủi bọt. Chúng tôi chọn một chỗ cỏ cây rậm rạp, bờ sông đến chỗ này thì có một khúc cong, làm nên một đoạn sông rất yên tĩnh. Lươn và cá chép rất thích kiếm ăn ở chỗ này.

Trước tiên, chúng tôi mở vòng dây câu bằng nylon ở đầu cần câu ra, dây câu cong vòng, kéo mãi không thẳng. Tiền Anh Hào bảo tôi chờ lo, dây nylon sau khi xuống nước tự nhiên sẽ thẳng ra. Cậu ta bảo tôi:

– Triệu Kim, cậu mắc mồi vào lưới câu đi! Tớ sợ cầm phải giun cổ trắng.

Tôi giúp cậu ta móc mồi xong rồi tự móc mồi vào lưới câu của mình và lựa thế thả lưới câu xuống nước. Trên mặt nước nổi lên hai chiếc phao bằng diên điển. Lúc ấy trên bờ đê

có hai tiếng chó sủa oang oang. Chúng tôi quay đầu lại, trông thấy con chó đen Ba Lỗ của nhà Tiền Anh Hào đang quấy đuôi nhìn chúng tôi. Con chó này đen mượt toàn thân, chỉ trên mỗi mắt có một nhúm lông vàng sẫm. Tiền Anh Hào vấy tay với nó và gọi:

– Ba Lỗ, đến đây!

Con chó cẩn thận len lỏi giữa những bụi rậm đến bên chúng tôi, đuôi vẫy cuống quít đập vào cây cỏ kêu sột soạt, hướng về giữa dòng nước chảy sủa lên ông ổng. Tiền Anh Hào xoa đầu nó, bảo:

– Nằm xuống, không được sủa. Mày sủa khiến cá sợ, không cắn câu.

Con chó nghe lời, nằm im bên cạnh Tiền Anh Hào, hai chân duỗi thẳng về phía trước, kê đầu lên trên, hai mắt nhìn chăm chăm xuống dòng sông.

Mưa nhẹ như khói sương, không gian mờ mờ tỏ tỏ. Chiếc phao nổi lênh bênh trên mặt nước, vẫn chưa có con cá nào cắn câu. Một con nhái ồm nhách đang khó khăn vượt qua đoạn luồng nước chảy mạnh và bơi vào mặt nước yên tĩnh trước mắt chúng tôi, hai chân trước rẽ nước, hai chân sau đạp nước, một luồng sóng nhỏ lăn tăn nổi trên mặt nước yên lặng. Luồng sóng làm hai chiếc phao của chúng tôi xao động. Lông bờm của Ba Lỗ dựng đứng lên, tiếng rên ư ử xuất phát từ cuống họng nó. Tiền Anh Hào ấn đầu nó xuống, nói:

– Ba Lỗ, nghe lời đừng sủa. Là một con nhái bén thôi mà, đừng để ý.

Con chó yên lặng. Con nhái cuối cùng cũng leo lên bờ và chui vào trong một bụi cỏ ven mép nước, mắt mở thao láo, cái bụng to tướng phồng lên xẹp xuống. Một con ếch đang nấp trong một bụi cỏ nào đó bên cạnh chúng tôi và kêu lên những tiếng nhỏ, nhờ có sợi râu của nó ngo ngoay tôi mới phát hiện ra. Tôi đang định đứng dậy để chụp nó thì Tiền Anh Hào nói:

– Đừng động dậy! Cá nghe ếch kêu thì nghĩ rằng không có gì nguy hiểm mới cắn câu.

– Cậu nói bậy. Cá không có lỗ tai thì làm sao nghe được tiếng ếch kêu? – Tôi cãi.

– Tại sao cậu biết cá không có tai?

– Tôi xem nhiều loại cá rồi, không con nào có tai cả.

– Tai của cá được ngậm trong miệng, lúc cần nghe gì nó mới nhả ra, không cần nghe thì ngậm lại.

– Cậu trông thấy không?

– Tôi chẳng có diễm phúc được nhìn thấy đâu. Bố tôi nói rằng ai mà trông thấy cá nhả tai trong mồm ra để nghe ngóng động tĩnh thì đó là đại phúc.

– Bố cậu chỉ đặt chuyện thần thoại ra để lừa trẻ con thôi.

– Cậu tin thì tin, không tin thì thôi vậy.

Sau khi nghỉ ngơi, con nhái lại bắt đầu kêu lên những tiếng nhỏ. Trên trán của nó có hai túi khí trong suốt lúc phồng lúc dẹp, trông ngộ vô cùng.

Con chó đột nhiên đứng dậy, bộ lông bồm như đợt sóng

trào dựng lên xẹp xuống, nhìn thẳng xuống mặt sông, muốn sửa nhưng cố ghì lại. Hai chiếc phao trên mặt nước đang di động, trước tiên là chiếc phao của tôi, tiếp theo là chiếc của Tiền Anh Hào. Tôi định giật cần câu lên nhưng đã bị cậu ta chặn lại, hạ giọng nói nhỏ:

– Cá đang thử thôi, đừng vội, chờ cho cá kéo chiếc phao chìm xuống khỏi mặt nước rồi hãy giật mạnh lên.

Chiếc phao đang chuyển động nhẹ, đúng là con cá này rất xảo quyệt. Tôi đang thăm phục những kinh nghiệm câu cá của Tiền Anh Hào thì hai chiếc phao cùng một lúc bị kéo chìm xuống. Tiền Anh Hào hét to:

– Giật!

Tôi vút mạnh chiếc cần câu trong tay về phía sau. Tiếng nước vỡ, một luồng nước bay lên cùng với một vật màu vàng nhạt vọt qua đầu tôi rồi nặng nề rơi xuống bờ đê.

Trong khi Tiền Anh Hào giật mạnh, cần câu của cậu ta bị gãy làm đôi. Cậu ta rất nhanh tay chụp lấy nửa chiếc cần còn lại và lôi sợi dây câu lên khỏi mặt nước. Tôi trông thấy một con lươn to gần bằng cả bắp tay bị treo trên mặt nước và đang quẫy rất mạnh, đồng thời kêu lên những tiếng rất kỳ dị. Tiền Anh Hào vẩy mạnh nửa chiếc cần câu, con lươn bị hất văng lên bên cạnh con nhái, lưỡi câu móc vào mang nó bị văng ra ngoài. Một tiếng sửa vang, con chó lao từ trên bờ đê thẳng xuống mép nước lao theo con lươn, ý thức lập công đã khiến nó lao cả xuống nước, nhưng con lươn vùng vẫy dữ dội đã lăn xuống nước sớm hơn con chó một tí làm bắn lên một tia nước, thoáng chốc đã vô ảnh vô hình.

Ba Lỗ bò lên khỏi mặt nước, lắc mình thật mạnh khiến nước bám trên lông nó văng tứ tung.

Chúng tôi lao lên mặt bờ đê, trông thấy ở lưỡi câu của tôi có móc một con cá chép miệng rộng màu vàng. Nó đang giãy giụa một cách giận dữ và tuyệt vọng. Hình như chưa hả cơn giận, Ba Lỗ lao tới, chỉ cần một cú tát mạnh, con cá đã chết không kịp ngáp.

Tôi cẩn thận lấy lưỡi câu cắm rất sâu trong cuống họng của con cá ra.

Tiền Anh Hào trầm lặng hẳn đi, có vẻ không vui.

– Tiền Anh Hào, câu tiếp đi. Con cá này thuộc về cả hai chúng ta – Tôi nói.

– Tiếc quá! Một con lươn trắng to bự. Nó quẫy dữ quá, không khéo là một con lươn thành tinh.

Chúng tôi bẻ một cành liễu xâu vào mang con cá, cẩn thận xem xét thật kỹ rồi bỏ vào trong túi cối. Tiền Anh Hào nối xong cần câu, nói:

– Giúp tớ móc mồi vào lưỡi câu đi, tớ không tin là không câu được nó.

Tôi giúp cậu ta móc một khúc giun vào lưỡi câu.

Chúng tôi đặt cần câu xuống đất. Tất cả phải chờ cho yên tĩnh trở lại. Mưa nhẹ đã làm đầu tóc và quần áo chúng tôi ướt bết bết. Chúng tôi cảm thấy hơi lạnh, con chó đứng bên cạnh chúng tôi run lên từng đợt. Tiền Anh Hào vỗ đầu nó, nói:

– Ba Lỗ, mày quay về nhà đi!

Không thật sự tự nguyện, con chó quay lên bờ đê, cái đuôi vểnh ngược lên và chạy biến khỏi mặt đê. Tiền Anh Hào hỏi:

– Cậu có biết thần Hà bá của con sông này là ai không?

– Thần Hà bá là gì?

– Mỗi con sông đều có một vị thần cai quản.

– Thế vị thần cai quản con sông này là ai?

– Là một con lươn trắng – Cậu ta nói với vẻ thần bí – Bố tớ nói rằng con lươn trắng này còn to hơn cả chiếc thùng chứa nước, dài hơn chiếc đòn gánh, có thể biến thành một thư sinh áo trắng lên bờ để tác oai tác quái.

– Tác oai tác quái thế nào?

– Điều này thì tớ không biết, nói tóm lại là làm những điều tội lỗi.

Đột nhiên tôi cảm thấy sống lưng mình lạnh toát. Trước mắt tôi, trên mặt sông kia sẽ có một thư sinh áo trắng xuất hiện bất kỳ lúc nào và chìm chúng tôi xuống sông cho đến chết.

– Thế cậu có biết thần Hà bá của Vận Lương Hà là ai không? – Tiền Anh Hào lại hỏi.

Tôi nhìn thẳng vào mắt cậu ta, hai tay chụp lấy những cây cỏ mọc dày bên cạnh một cách vô thức.

– Thần Hà bá Vận Lương Hà là một con cá chép màu xanh rất to – Cậu ta lại hỏi – Cậu có thể đoán là nó to như thế nào không?

Tôi sợ sệt lắc đầu.

– Bố tớ nói, có một năm sau một cơn đại hồng thủy, một ông già đã tìm thấy một chiếc vảy cá chép trên bùn lầy dọc bên bờ sông. Cậu có thể nghĩ là nó to như thế này, bằng chiếc vung của một chiếc nồi báy. Chiếc vảy mà to đến như thế, cậu có tưởng tượng ra là con cá to như thế nào không?

Tôi kinh hãi đến độ cứng đờ cả lưỡi.

– Thủy quái thành tinh ở Vạn Lương Hà nhiều không kể xiết. Bố tớ kể rằng, thời Tống đã có vị hoàng đế sai Bao Thanh Thiên giám sát việc tu sửa Vạn Lương Hà, sửa bên nam thì bên bắc lở, sửa bên bắc thì bên nam sụp khiến Bao Thanh Thiên phải đúc mười hai con dao cầu bằng đồng ném xuống sông mà yểm. Con sông như một cái nồi nước sôi sùng sục lên rồi từng luồng, từng luồng máu trào lên, nhiều đến nỗi toàn dòng sông đều biến thành màu đỏ, hàng trăm xác quái vật nào ngư tinh, giải tinh, rùa tinh nổi lên lênh bênh, ở xa đến mấy chục cây số còn ngửi thấy mùi tanh. Cuối cùng, một ông già mặc áo màu xanh có bộ râu màu lam từ dưới sông trồi lên, trông thấy Bao Thanh Thiên thì vòng tay cúi đầu chào, nói: Bao đại nhân, già này khâm phục khâm phục, sau này chẳng bao giờ dám làm nhọc lòng đến đại nhân nữa, xin đại nhân hãy ra lệnh cho những con dao dưới sông đừng chém giết nữa, nếu không thì những thuộc hạ của tôi tiêu ma hết. Bao Thanh Thiên hỏi: Người đã thực sự khâm phục chưa? Ông già nói là đã thực sự khâm phục. Bao Thanh Thiên hỏi: Người tâm phục hay khẩu phục? Ông già nói là đã tâm phục. Bao Thanh Thiên nói: Như vậy thì khẩu nhà người vẫn bất phục phải không? Ông già vội vàng nói: Phục rồi, phục rồi, cả tâm lẫn khẩu đều phục. Bao

Thanh Thiên nói: Không chém giết để cho máu các người chảy thành sông thì các người chưa biết sự lợi hại của lão Bao ta đây, các người phải biết là Bao Hắc Tử này không phải đã là một chiếc đèn cạn dầu. Lão trùm yêu tinh vội vàng nói, Bao đại nhân không phải là đèn hết dầu. Thấy lão yêu tinh đã thừa nhận, Bao Thanh Thiên cười lớn, cười xong thì ra lệnh: Vương Triều Mã Hán, hãy ra lệnh thu các con dao câu lại!

– Cậu chỉ giỏi phịa để lừa tớ, – Tôi nói.

– Đó là chuyện bố tớ kể cho tớ nghe. Bố tớ đã từng tham gia chiến dịch Mạnh Lương Cổ, đã từng đến phủ Khai Phong, lại tham gia cuộc chiến tranh giúp nhân dân Triều Tiên đánh Mỹ. Người khác có thể nói chơi, bố tớ lại nói chơi được sao?

Bố cậu ta đã từng có một lịch sử vinh quang như thế, đương nhiên không thể đặt điều nói phét được. Thế thì, trong dòng nước đầy thần bí này nhất định có những con lươn quý quái to hơn cả chiếc thùng đựng nước ẩn thân, còn có cả ngư tinh, giải tinh, rùa tinh, tôm tinh..., lại còn có cả những hồn ma chết nước nữa... Nghĩ đến đó, không kềm lòng được, toàn thân tôi cứng lại, lông tóc đều dựng đứng cả lên. Dòng nước trước mắt tôi chỗ nào cũng đầy vẻ bí hiểm và cổ quái. Đóa hoa quý đang bị cuốn theo dòng nước kia có phải là do một con rùa tinh biến hóa thành để mê hoặc trẻ con không? Những đám bọt sóng trắng xóa rất đẹp phía xa xa kia, ai dám đảm bảo đó không phải là do những con lươn quý quái phì bọt mép mà thành? Lại còn có cả những vòng nước xoáy thoát ẩn thoát hiện kia là do những con giải dùng những chiếc cào của chúng khuấy nước mà thành. Đường như có vô số những con mắt đầy âm khí lạnh lẽo ẩn sâu dưới dòng nước kia đang nhìn chúng

tôi, và bọn chúng có thể nhảy vọt lên rất nhanh bất cứ lúc nào, cũng có thể là rất chậm chạp và từ tốn bò lên giống như con nhái lúc nãy rồi lúi chúng tôi xuống nước, ăn thịt chúng tôi, biến chúng tôi thành những hồn ma bị chết nước suốt đời cứ phiêu bạt theo dòng sông...

– Tiền Anh Hào! Tớ... tớ chẳng muốn câu nữa... – Tôi đứng dậy.

– Đừng vội! Cậu ta ấn vào vai tôi nói – Cậu chú ý nghe nhé, “Côn quái” xuất hiện rồi đó.

– “Côn quái” là cái gì?

– Cậu cứ nghe!

Để giảm bớt sự xói mòn của nước sông vào bờ, ở phía tây của đám cỏ người ta đã đắp một một bờ đất, thường gọi là “con rồng đất”, một đầu tiếp giáp với con đê, một đầu đến tận mép nước. Trên “con rồng đất”, những lùm hồ và liễu mọc dày đặc, phía bên phải “con rồng đất” là một vùng nước chết đầy cỏ, từ đó vang lên tiếng gọi đáp của một đôi nhái. Đây là một đôi nhái rất hiếm thấy, chỉ to bằng ngón tay trỏ của người lớn, bụng và miệng màu phấn hồng, sau những trận mưa lớn mỗi năm mới xuất hiện, trời quang lên là lập tức không còn thấy tăm dạng cũng như tiếng kêu của chúng nữa.

– Cậu có biết chúng là do ai biến thành không? – Tiền Anh Hào hỏi, giọng rất thần bí.

– Không biết, – Tôi phát run nói.

– Đó là do hai người con gái khuê các biến thành
– Cậu ta nói – Bối rối kể rằng ngày xưa có hai cô gái con

nhà khuê các xuống sông giặt áo quần, té nước vào nhau vui đùa và để cho nước cuốn quần áo và chày đập đi mất. Hai người bèn bơi theo để vớt và chìm xuống sông mà chết, biến thành một đôi nhái, một người gọi là Côn, có nghĩa là chày đập vải, một người là Quai, nghĩa là áo mặc ngoài.

– Thế thì hai con nhái này phải một đực một cái, nếu không thì không thể sinh nở được, phải không?

– Chuyện này thì tớ không biết, – Cậu ta nói. – Bố tớ chỉ nói hai con nhái này là do hai cô gái biến thành thôi.

Một trận gió lạnh thổi qua mặt sông, đám cỏ đàng sau lưng chúng tôi kêu lên xào xạc. Ba Lỗ lại xuất hiện từ trong đám cỏ, lặng lẽ tiến đến giữa hai chúng tôi.

– Cậu nói thử xem, chúng ta bị chìm chết tại đây sẽ biến thành cái gì? – Đột nhiên Tiền Anh Hào hỏi tôi, đôi mắt lóe lên những đốm lửa sáng màu xanh lục. Một cách vô ý thức, tay tôi chụp lấy một bụi cỏ, nói:

– Không biết..., tớ không thể biết được...

– Tớ nghĩ là chúng ta sẽ biến thành hai nhân ngư nhỏ màu đen, mỗi khi nước sông dâng cao, chúng ta sẽ đứng trên mặt nước mà ca hát...

– Hát bài gì?

– Năm một chín ba tám ấy, quý dữ tiến vào đất Trung Nguyên, chúng chiếm Lư Câu Kiều rồi chiếm Sơn Hải Quan, đường xe lửa vươn về đến Tế Nam...

Vừa đúng lúc ấy, giữa dòng sông bỗng nhiên xuất hiện một vòng tròn sóng, một vật xanh rờn và tròn lẳn đang bơi

giữa vòng tròn sóng ấy. Tôi kinh hoàng thét lên, hai tay hai chân bò lên mặt đê, chẳng còn lòng dạ nào mà nghĩ đến con cá chép vừa câu được, cả chiếc cần câu, cả Tiền Anh Hào lẫn con chó, càng không quan tâm dưới chân mình là nước hay là bùn, ba chân bốn cẳng vọt về nhà.

Sau đó, Tiền Anh Hào cùng con chó đem con cá và chiếc cần câu về nhà tôi, còn nói rằng con quái vật xuất hiện giữa dòng sông ấy kỳ thực là một quả dưa hấu. Cậu ta còn nói, cậu ta đã nhào xuống nước vớt quả dưa vào bờ, đập vỡ ra định ăn nhưng một mùi chua loét đã xông lên. Té ra nó trôi trên sông quá lâu nên đã bị thối.

11. • Tiền Anh Hào đi thật sâu vào vòm cành lá lấy ra hai chiếc cần câu thuộc loại cao cấp có thể thu ngắn hoặc kéo dài ra. Tôi sờ nắn cái vòng quay dây câu mạ bạc của nó, kinh ngạc hỏi:

– Cậu lấy ở đâu ra thứ dụng cụ cao cấp này?

Cậu ta cười một cách bí mật, nói:

– Điều này thì cậu đừng quan tâm, nhưng chắc chắn là tớ không thể đến cửa hàng để ăn trộm đâu.

– Cậu không nói rõ, tớ chẳng thêm câu đâu – Tôi cáu.

– Thằng quỷ này đúng là khó giấu được điều gì, cái gì cũng muốn biết cho đến tận đầu tận đũa – Tiền Anh Hào ca cẩm.

– Nếu không như thế thì làm sao nâng cao được tri thức!

– Tôi nói.

– Tri thức cái khỉ mốc! – Cậu ta cười nói. – Nói cho cậu hay, hai chiếc cần câu này, một là của phó thị trưởng Ngô, hai là của huyện trưởng Mã. Hai người này chủ nhật nào cũng dẫn theo rất nhiều thuộc hạ đánh xe con đến đây, ngay dưới gốc cây này để câu cá. Họ làm huyên náo cái không gian cần yên tĩnh của tớ, tức quá, tớ bèn thi triển một chút pháp thuật, họ chạy tóe khói – Cậu ta cười một cách xảo quyệt – Hai chiếc cần câu này trở thành chiến lợi phẩm, nhưng từ đó đến giờ tớ chưa dùng chúng lần nào.

– Thăng quý này! Đã làm ma rồi mà còn chưa chịu an phận!

– Cái này gọi là “giang sơn dễ đổi, bản tính khó dời”!
– Cậu ta đắc ý cười vang lên.

Sau khi chuẩn bị xong cần câu, chúng tôi mới phát hiện là chưa có mồi câu. Tôi nói:

– Đào giun đi!

– Cá trên sông này biến thành quỷ cả rồi, chúng không ăn giun đâu – Tiền Anh Hào nói.

– Thế dùng mồi gì?

Tiền Anh Hào lôi lên một cành liễu bị ngập chìm trong nước và ngắt lấy hai chiếc lá bị sâu cuốn lại, mở ra và nhặt hai con sâu nho nhỏ ra, móc vào lưỡi câu của tôi và của cậu ta. Chúng tôi thả lưỡi câu xuống dòng sông, chăm chú nhìn hai chiếc phao nhựa đang nổi phập phù trên mặt nước. Tôi đưa cho cậu ta một điều thuốc, cũng đốt cho mình một điều. Từ hai lỗ mũi của Tiền Anh Hào, hai luồng khói tỏa ra nhưng trông có vẻ rất yếu ớt, bởi tôi đã nhận ra từ tai, tóc, cổ và cằm của cậu

ta đều đang bị bao phủ bởi một màu xanh bạc nhược, do vậy mà khói thuốc trở nên càng bạc nhược hơn.

Tôi chăm chú nhìn chiếc phao và thoáng nhìn thấy chiếc lưới câu từ độ sâu khoảng nửa mét đang lay động với con sâu màu trắng. Chỗ này không phải là đáy sông, lúc dòng sông đang là mùa khô, nó chính là bãi sông, lúc ấy trên bề mặt nó mọc đầy những loại rau dại màu đỏ, màu tím. Tất cả bây giờ đều chìm trong nước và đều đang nghiêng ngả theo dòng nước, lúc thì ngả về nam, lúc thì ngả về bắc, lúc thì xuôi về đông, lúc thì xuôi về tây tùy theo những dòng chảy ngầm dưới lòng sông, những vật phù du dần dần tích tụ, đọng lại trên cành lá. Vượt qua những đám rau dại rậm rịt bị chìm trong nước ấy, xa hơn tí nữa là lòng sông với ba tầng lưu lượng rõ rệt: một tầng chảy, một tầng nước xoáy và một tầng ngưng đọng, nhưng tất cả đều tải nặng phù sa. Dưới mắt chúng tôi, trên dòng sông lúc này chỉ có những sinh vật phù du màu phấn hồng nhỏ nhoi đang bám vào những cành rau dại rậm rịt mà uốn éo thân mình theo làn nước chảy nhẹ, tuyệt nhiên không hề có bóng dáng con cá nào. Không có lươn trắng, không có cá chép, không có ba ba..., tất cả đều không có. Những con cá lớn nhỏ tranh nhau đớp những vụn xương gà mà chúng tôi vớt xuống dòng sông, lúc này đã đi đâu? Tôi ngược mắt, trong lòng đầy những nghi hoặc nhìn Tiền Anh Hào. Từ trên đầu, trên cổ cậu ta, mười mấy lần khói như những con rắn màu xanh bay lên. Việc này làm cho tôi khiếp sợ, nhưng tôi không lấy đó làm kỳ lạ. Đương nhiên không thể dùng những điều hợp với lý lẽ thường tình của con người mà lý giải những điều kỳ lạ ở Tiền Anh Hào. Cậu ta phun ra những làn khói kỳ lạ ấy từ những vị trí nào chẳng qua là điều thứ yếu, còn trên sông lúc này tại sao không có bóng

dáng con cá nào mới là điều trọng yếu, bởi trước mắt chúng tôi là cần có cá để mà câu. Cá đi đàng nào nhỉ?

Bằng kỹ thuật điều luyện vốn có, Tiền Anh Hào dùng miệng xé nát phần còn lại của điều thuốc rồi phun xuống sông. Dầu lọc và giấy quấn thuốc thì nổi trên mặt nước, còn những sợi thuốc có chất nicotine thì chìm xuống, nằm trên đầu những cọng rau dại. Cá đâu? Chúng đi đàng nào hết cả rồi?

Tiền Anh Hào ho lên nẩy tiếng khùng khục rồi nhổ một búng đờm xuống dòng sông. Đờm vốn vón thành bãi nhưng với kỹ thuật của cậu ta, như một quả đạn nổ tung thành hàng trăm mảnh và liên kết lại thành một vòng thật tròn. Đột nhiên cậu ta hạ giọng, nói:

– Xem kìa, mau lên, bọn chúng đến rồi kìa!

Mắt tôi nhìn theo hướng chỉ của đầu ngón tay đầy những nốt đỏ sần sùi của Tiền Anh Hào, vượt qua làn nước nông với đầy cỏ dại để nhìn ra giữa sông, chỗ dòng nước xoáy rất sâu. Nước ở chỗ ấy quay tít như một chiếc bánh xe khổng lồ, nước chung quanh cuốn vòng theo chiếc bánh xe ấy. Hai cụm màu xanh biếc từ trong vòng xoáy ấy tách ra. Một đàn toàn những con lươn lớn nhỏ do một con lươn to bằng cánh tay đầy đặn của một thiếu phụ dẫn đầu đang rất cẩn thận bơi về phía chúng tôi như một đám mây lấp lánh ngân quang dưới mặt nước. Vượt khỏi vòng xoáy, trong lòng chiếc giường mềm mòng là mặt nước sông, chúng bơi chen chúc bên nhau với vận tốc rất nhanh. Nhìn chúng bơi, tôi liên tưởng đến một đàn bồ câu đang tung cánh liệng vòng trên bầu trời. Đàn lươn bơi lúc nhanh lúc chậm, lúc tiến lúc thoái nhưng tất cả đều đồng loạt với những động tác cực kỳ sinh động. Lươn mà bơi đạt đến

trình độ này ư! Tôi cảm thán trong lòng. Không có cách gì cản trở được đường bơi của bọn chúng, đôi mắt tôi cứ dõi theo đến khi cảm thấy mỏi và nhòe đi. Thôi, không nhìn đàn lươn nữa vậy. Tôi chuyển điểm nhìn về một mục tiêu khác. Điều kỳ diệu đang diễn ra dưới mắt tôi. Len giữa những lùm hồ đang chìm trong nước chung quanh tán lá của cây liễu mà chúng tôi đang trú là hàng trăm con cá với hàng chục chủng loại, có cá chép, có cá nheo, cá trắm, cá chình... đủ màu đủ sắc, lớn nhỏ khác nhau. Còn có cả một chú ba ba màu xanh sẫm vụng về vùi một nửa thân mình dưới lớp phù sa mỏng, giương đôi mắt ngây ngây độn độn nhìn chúng tôi. Những con cá đang bơi lội cực kỳ nhàn nhã giữa những lùm hồ xanh, hàng trăm con mắt đều mở thao láo như đang chờ đợi một điều gì đó. Bỗng nhiên tôi ý thức được một điều: Bọn cá đang bao vây chúng tôi! Một cảm giác sợ hãi chưa bao giờ có choáng ngợp tâm trí tôi. Trong những cánh rừng rậm nhiệt đới năm nào, chúng tôi bao vây những đơn vị của đối phương thì giờ đây, ngay tại quê hương mình, những đàn cá đang bao vây chúng tôi trên tán lá bên bờ sông! Đàn lươn vẫn đang biểu diễn những động tác bơi khiến người ta hoa mắt, đàn cá tạp vẫn lượn lờ chờ đợi giữa những lùm cây um tùm. Màu sắc của chúng với khung cảnh chung quanh sao mà hài hòa thống nhất, hình như tất cả đều mặc một loại quần áo có màu sắc lừa được mắt người. A! Màu này rất giống với màu quần áo của những đơn vị lính đặc công với những hoạt động xuất quỷ nhập thần.

Truyền thuyết kể rằng, không chỉ cá mập ngoài biển khơi mà cả những loài cá vốn rất hiền từ sống ở các dòng sông cũng đều có thể ăn thịt người. Lâu nay tôi nghĩ, truyền thuyết vẫn cứ là truyền thuyết, toàn những lời bịa đặt nói dóc, gặp đâu

nghe đó. Nhưng hôm nay, truyền thuyết sẽ rất nhanh chóng biến thành hiện thực thôi.

Tôi tin chắc chắn là Tiền Anh Hào đã phát hiện ra cá đang bao vây chúng tôi ở phía bên dưới. Tôi nghĩ, đầu óc cậu ta thông minh, là một thiên tài về những kỹ thuật quân sự, thuở nhỏ đã có những kinh nghiệm về tính tình và thói quen của cá; sau khi trở về quê hương lại ngồi trên lùm cây này ngày ngày quan sát, nhất định sẽ có những cách giải quyết đối với những âm mưu của cá; có cậu ta bên cạnh lúc này, tôi có thể yên lòng. Ngay lúc ấy, tôi cảm thấy ngón tay lạnh lẽo của cậu ta chọt chọt vào hông tôi, cùng lúc đó, cái miệng đang tỏa ra một mùi hôi của sự rửa nát ghé sát vào lỗ tai tôi thì thầm:

– Cậu chú ý xem con lươn trắng to nhất kia!

Âm thanh của cậu ta vừa thoát ra, mùi rửa nát chưa kịp tán phát vào không gian thì đàn lươn đang bơi rất nhanh ở bên dưới đột ngột dừng lại, tụ tập dưới tán lá của cây liễu cách một khoảng không xa, quây mạnh khiến mặt sông nổi lên không biết bao nhiêu là đợt sóng và cuối cùng hàng trăm chiếc đầu của chúng đồng loạt chụm vào một hướng kết thành hình một chiếc bảo tháp, bọn to xác ở những tầng dưới, bọn nhỏ hơn thì ở những tầng trên, vừa đẹp vừa đáng sợ. Tốc độ kết thành hình bảo tháp của chúng rất nhanh, tất cả lớn bé dường như được huấn luyện một cách rất công phu. Đương nhiên bọn lươn này không phải là binh sĩ, bọn chúng giống với một dàn diễn viên xiếc được huấn luyện một cách có bài bản hơn. Con lươn trên đỉnh tháp chỉ bằng chiếc bút chì, chắc là do một nguyên cố nào đó mà nó lại có màu đen, ba phần giống lươn, bảy phần giống một con rắn nhỏ kiêu ngạo. Không còn nghi ngờ gì nữa,

con vật bé nhỏ này chính là vươ vật của gia tộc lươn, còn cao quý hơn cả đứa con trai của một dòng họ mười đời độc đinh. Nhìn chiếc bảo tháp của đàn lươn, tôi càng cảm thương cho sự nhỏ bé đến độ thê thảm của con người. Trong giới động vật vẫn còn có bao nhiêu điều thần kỳ mà con người chưa hề thấy, thậm chí chưa hề nghe qua, e rằng chúng vẫn cứ là những bí mật vĩnh viễn đối với chúng ta.

Con lươn lớn nhất đàn cứ lượn lờ một cách ngạo mạn trong quá trình đàn lươn xây bảo tháp như một vị chỉ huy khí phách hiên ngang và đầy quyền uy lặng lẽ quan sát những kẻ dưới quyền làm việc. Sau khi chiếc bảo tháp được kết xong, nó ngừng bơi, vẩy chiếc đuôi nhỏ để cho thân hình đứng thẳng dậy, mồm mở to ra...

- Tai của cá! - Tiền Anh Hào lại dùng ngón tay chọc vào tôi, nói nhỏ.

Con lươn già há mồm, rồi như một lão già đang cong người vì ho, nó dùng sức uốn cong thân thể lại, hai màng mỏng hình cánh bướm màu trắng từ từ vươn ra khỏi chiếc mồm đang há. Những chiếc đầu lươn kết lại thành bảo tháp đang lay động rất đều đặn khiến mắt tôi hoa lên. Cứ như thế, thời gian khoảng hút xong nửa liều thuốc, từ hai màng mỏng ở mồm con lươn bỗng phát ra hai âm thanh nhỏ nhưng khô khốc, ngay lập tức chúng bị vỡ tan. Những mảnh vụn của hai chiếc màng nhẹ nhàng trôi đi theo dòng nước, và cũng ngay lúc ấy, đàn lươn kết thành chiếc bảo tháp cũng tản dần ra, con lươn nhỏ trên đỉnh tháp điên cuồng lao theo dớp những mảnh vụn của chiếc màng như thể thông qua phương thức này mà truyền thừa y bát của tổ tông. Con lươn già vừa nhả hai chiếc màng

mỏng lúc này đã lật bụng lên trên và nằm trên lớp phù sa dưới đáy dòng sông, cả đàn lươn đang bơi chung quanh như một vòng sáng màu bạc – một vòng tròn của lươn – vây lấy con lươn vừa chết và con lươn nhỏ trên đỉnh tháp lúc này vào giữa. Con lươn nhỏ tham lam nuốt lấy nuốt để những mảnh vụn của chiếc màng, sau đó thì bắt đầu dùng mõm mổ vào bụng con lươn chết. Rõ ràng đây là một ám hiệu, bởi nó chỉ mổ có vài lần rồi bơi tránh ra chỗ khác để cho cả đàn lươn lao tới. Xác con lươn bị xô đẩy, cấu xé cứ nhồi lên lặn xuống, lặn qua trở lại, phù sa màu vàng cuộn lên dưới đáy sông. Trong khi tranh ăn, đàn lươn kêu lên rín rít, tiếng kêu vọt lên khỏi mặt nước và tản mát trong làn không khí dùng dục trên sông và chỉ trong chớp mắt, con lươn to bằng bắp tay chỉ còn lại một bộ xương trắng hếu. Sau khi thanh toán xong thịt của thủ lĩnh, đàn lươn lại sắp thành đội ngũ chỉnh tề tiến hô hậu ủng đưa con lươn nhỏ lao đi. Cũng lúc đó, người đàn ông mặc đồ thiếu sinh quân rơi từ trên cầu đá xuống sông lúc này lại xuất hiện và đang men theo đáy sông trôi dần đến khoảnh sông mệnh mỏng trước mặt cây liễu. Mặt anh ta hướng lên trên, chiếc quần quân phục vén lên cao đến tận háng để lộ đôi chân đầy lông lá đen sì. Giày anh ta đã bị tuột mất, hai bàn chân bị ngâm trong nước đến trắng bệch cứ như muốn nổi lên trên mặt nước, trông rất thô thiển lại vừa tức cười. Chiếc áo quân phục cùng màu với những loài thực vật dưới đáy sông lúc thì cuộn lại, lúc thì mở ra. Khi chiếc áo cuộn lại, tôi nhìn thấy trên bụng anh ta có một vết sẹo tròn tròn, rõ ràng là do bị đạn bắn, chẳng khác nào vết sẹo trên bụng tôi. Số tôi cũng khá may mắn, chỉ trúng đạn của súng tiểu liên mà không phải đạn đại liên hay đạn cao xạ. Ruột tôi đổ ra ngoài cả thước, tôi nhét vào rồi dùng tay bịt lại, nhưng

như một con lươn trơn nhẩy, chúng cứ trào ra ngoài theo các kẽ tay, lại nhét vào và cố bò lên đỉnh núi. Tôi nghĩ mình sắp chết, trong mơ mơ hồ hồ, tôi trông thấy Tiền Anh Hào, La Nhị Hồ đang đứng trước mặt vẫy gọi tôi rồi rít. Tôi nghĩ mình sẽ đến với họ, nhưng lúc ấy cậu y tá đã công tôi chạy. Mạng tôi lớn nên không chết. Mặt anh ta trắng nhợt, mấy cọng rong rêu màu xanh dính trên mái tóc bờm xờm. Anh ta đang trôi đến trước cây liễu, đôi mắt mở trừng trừng. Trong làn nước nhờ nhờ, tôi nhìn anh ta mà có cảm giác đang nhìn chính mình trong một tấm gương.

Đàn cá nhiều loại và nhiều màu sắc đang len lỏi giữa những lùm hồ điệp nhiên như nổi cơn điên, há mồm thật to và đồng loạt lao vào anh ta. Một con cá thật to giương đôi mắt đỏ ngầu với hàm răng sắc như răng chó đớp một miếng đã cắn sứt mũi anh ta. Tôi cảm thấy cánh mũi mình đau nhói. Tất cả đều trở nên mơ hồ trước mắt tôi, kể cả đàn cá với những đôi mắt đỏ, kể cả làn nước bị đàn cá quậy phù sa làm cho đục ngầu lên.

– Triệu Kim, Triệu Kim! Tiếng Tiền Anh Hào văng vẳng bèn tai – Cậu say rồi à?

Tôi sờ cánh mũi vẫn còn đau nhức của mình, nói:

– Tổ không say! Nửa chai Mao Đài làm sao quật ngã được tớ. Tớ đã từng uống hết một chai rượu trắng Địa Lôi, nồng độ cao hơn rượu Mao Đài nhiều, nhưng tớ có say đâu.

Tiền Anh Hào cười tinh quái:

– Không say là tốt rồi. Đừng quên là chúng ta đang câu cá.

Tôi ngắm nhìn chiếc cần câu sáng loáng và chiếc phao trên mặt nước. Nó đang đứng yên, chứng tỏ chẳng có con cá nào cắn câu. Hơi nước trên mặt sông trở nên đậm đặc hơn, con chim hải âu vẫn bay là là trên mặt nước, liệng qua liệng lại không hề biết mệt mỏi. Lâu lắm rồi mà vẫn không thấy tăm dạng con cá nào, cho dù là một con cá nhỏ như lá lúa.

– Con sông này chắc chắn là không có cá rồi – Tôi nói.

– Yên tâm đi, có nước là có cá. Trong muôn ngàn tấm lưới trên sông, tấm nào cũng có cá – Cậu ta nói với giọng tin tưởng.

– Thế tại sao lâu lắm rồi mà cá lại không cắn câu?

– Kia! Không phải là đã cắn câu rồi đấy à?

Tôi từ từ nhấc chiếc cần câu lên, sợi dây câu căng như dây đàn chậm chậm rời khỏi mặt nước. Một con ba ba bằng bàn tay treo ở đầu dây câu đang quấy đạp bốn chiếc chân nhỏ trong không trung trông thật tức cười.

– Câu cá mà lại được ba ba, cát hung thế nào? – Tôi hỏi.

Tiền Anh Hào gỡ con ba ba ra khỏi lưới câu, rút một sợi dây từ đôi giày Giải phóng của cậu ta buộc vào một chân con ba ba rồi treo lên cành cây, nói:

– Đại cát đại lợi! Đại cát đại lợi! Cậu có biết con vật này bán được bao nhiêu tiền không?

– Nghe nói là rất đắt, nói chung là người bình thường không thể ăn nổi thịt ba ba.

– Quách Kim Khố bảo rằng, một con ba ba to bằng miệng bát phải đến ba trăm đồng đấy.

– Cậu có gặp cậu ta à?

– Thằng này mấy ngày nay ngày nào cũng đến đây, sáng sớm hôm nay còn cắp theo cả một chiếc cần câu, bắt một con nhái làm mồi để câu một con ba ba cho vợ chữa bệnh.

– Có câu được không?

– Được cái cục cứt! Cậu ba ba không phải là nghề của cậu ta. Mồi để câu ba ba phải là loại nhái yến lưng xanh bụng đỏ. Cậu ta không biết điều này, nhái bén làm sao câu được ba ba, ba ba câu cậu ta thì có!

– Nhái yến như thế nào, tớ chưa hề trông thấy.

– Tớ cũng chưa thấy bao giờ – Tiền Anh Hào nói – Bố tớ nói là loại này sống ở trong những hốc cây cổ thụ hàng trăm năm tuổi, tớ nghĩ chắc nó là một loại nhái sống trên cây. Tìm được nhái yến thì không còn lo là câu không được ba ba nữa.

– Chúng ta đâu có nhái yến nhưng vẫn câu được ba ba đấy thôi?

– Một là do chúng ta may mắn, – Cậu ta cười. – Hai là con ba ba này quá xui xẻo.

– Quách Kim Khố vẫn cứ như xưa chứ?

– Không! Bắt đầu từ năm ngoái đã thay đổi nhiều rồi, áo mũ bảnh chọe lắm – Đưa tay chỉ một người đang đi trên con đường lầy lội dẫn đến trụ sở thôn, cậu ta nói tiếp. – Cậu xem, cậu ta đã đến rồi đó.

12. Đó là một phiên chợ trước ngày tết năm bảy mươi tám. Khoảng chín giờ ba mươi sáng, tôi đang ở trong chợ để mua dầu thơm. Có một người chớp lấy cổ tôi từ phía sau và hét lên:

– Chạy đâu cho thoát!

Tôi giật mình quay đầu lại, thì ra đó là Quách Kim Khố. Cậu ta đang mặc bộ quân phục cũ rích, một chiếc mũ lính cũng bạc thếp. Lúc ấy, quân phục của bộ đội đã thay đổi, ngay cả huy hiệu trên mũ cũng đã đổi, nhưng cậu ta vẫn cứ gắn một ngôi sao năm cánh đỏ chói trên mũ, phù hiệu trên cổ áo màu đỏ được viền bằng chỉ trắng. Cậu ta lúc ấy với Tiền Anh Hào trước mặt tôi bây giờ ăn mặc hoàn toàn giống nhau. Hai người, một đã hy sinh, một đã phục viên nhưng vẫn cứ sống trong những hồi ức về thời gian tại ngũ.

Những ngón tay cậu ta vẫn cứ siết chặt cổ tôi với một sức mạnh kinh người, khó lòng giãy giụa mà thoát ra được. Tôi nói, Quách Kim Khố cậu làm trò quái quỷ gì thế, cứ buông tay ra cái đã, người ta nhìn thấy thì chẳng hiểu đầu cua tai nheo gì đâu.

Người trong chợ đều biết tôi và Quách Kim Khố, cười bảo tay bộ đội tạp nham Quách Kim Khố đã bắt được bộ đội chính quy Triệu Kim. Cậu ta buông tay, trừng mắt nói:

– Ai nói? Ai dám nói Quách Kim Khố tôi đây là bộ đội tạp nham. Tôi đây “một vì sao rực sáng trên đầu, cờ hồng cách mạng giắt trên vai”, ai bảo tôi là bộ đội tạp nham?

Tôi đưa tay nắn nắn cổ, nói:

– Thằng quỷ, được rồi, đừng làm loạn ở đây nữa. Nói cho tớ biết, bây giờ cậu làm gì?

– Không được! – Quách Kim Khố gân cổ lên. – Cậu phải nói cho rõ ràng, ai là bộ đội tạp nham?

– Tớ là bộ đội tạp nham, – Tôi cười nói. – Tớ là bộ đội tạp nham, được chưa?

– Như thế mới được chứ – Cậu ta thở ra, nói – Tớ đang tạm thời làm việc tại đội vũ trang thôn, chuyên lau chùi súng ống, đó là sở trường của tớ mà. – Cậu ta tự trào, nói tiếp. – Cậu đã làm quan, có tiền rồi, trưa nay mời tớ uống rượu, nếu không tớ chọc dao vào người cậu cho máu phun ra!

– Thì chuyện uống rượu thôi mà, – Tôi nói. – Cậu bảo, chúng ta đi đâu bây giờ?

– Hoàn cảnh gia đình cậu khó khăn, tớ biết – Cậu ta ủ rũ

– Nhưng hoàn cảnh gia đình tớ còn khó khăn hơn cậu nhiều, cậu không hề biết. Cậu bây giờ oai lắm rồi, quên hết anh em bạn bè nghèo khổ rồi, trở về mà không hề đến nhà tớ. Quý nhân không đạp chân lên đất hèn, đúng không? Đột nhiên cậu ta bị kích động tâm tình, hoa chân múa tay, nói – Uống rượu xong cậu phải đến nhà tớ xem qua. Đây là mệnh lệnh! Quân lệnh như sơn! Cậu hiểu không?

– Rõ! Tớ hiểu rồi! – Tôi nhìn chung quanh, phát hiện nhiều ánh mắt hiếu kỳ đang nhìn chúng tôi, hạ giọng nói – Cậu đi trước dẫn đường, đừng đứng đây mà hoa chân múa tay nữa!

– Sắp đến tết rồi, cán bộ thôn đều đã đi thăm hỏi những bậc lão thành cách mạng cả rồi – Với một chân đi cà nhấc, cậu ta dẫn tôi đi về phía trụ sở ủy ban thôn, nói – Trụ sở vắng tanh vắng ngắt, đi thăm hỏi cái quái quỷ gì, chẳng qua là lợi dụng để đi uống rượu thôi.

Cậu ta móc chìa khóa từ trong túi quần ra, mở cổng rồi chìa tay có vẻ điệu nghệ, nói:

– Xin mời!

Tôi nhìn một lượt những căn phòng làm việc ở đây, nói:

– Điều kiện làm việc cũng khá đấy chứ!

– Khá cái con khi! Chuyện ở địa phương toàn là vụn vặt, thôn đội trưởng ngày uống ba lần, xin đến độ ba ngày chưa tỉnh. Tớ xem đây như nhà của mình, mời ngồi, mời uống trà! Ồ! Không có trà. Nước đá? Có! Trong các vỏ chai bia của thôn đội trưởng toàn nước đá, ngay cả lão cũng không phân biệt được, có lúc uống cả nước đá mà vẫn tưởng là bia, lại còn bảo mùi vị rất thơm, rất tươi, lại nhiều bọt. Ha ha ha! Đúng là trong thịt

xương và tinh hoàn của lão không có chất muối, đúng là đồ trứng thối. Ngồi, ngồi đi!

Nói xong, Quách Kim Khố vớ lấy chiếc ống nghe điện thoại cổ lỗ sĩ, quay số roèn roẹt rồi hét vào trong máy:

– Tổng đài à? Tôi ở thôn đội đây, cậu nối máy cho tôi đến quán ăn Lương Quán Sở. Quán Lương Quán Sở đó à? Là tôi, Quách Kim Khố, chuyên gia bảo quản vũ khí ở thôn đội. Trưa nay, đúng mười một giờ ba lăm, hãy chuẩn bị cho tôi các món ăn sau: Gan lợn một đĩa, thịt lợn ba chỉ một đĩa, tim lợn một đĩa, tai lợn một đĩa, rau cần xào thịt bò một đĩa, cá rán một con, một bát canh đậu phụ, một bát sủi cảo. Tất cả đều cho ít dầu, nhiều tỏi. Lại thêm hai lít rượu Địa Lô. Ghi chép cho cẩn thận kẻo quên. Hôm nay không ghi nợ, ăn uống xong thanh toán luôn. Có biết anh ta là ai không? Là chiến hữu. Chúng tôi đã kề vai thích cánh chiến đấu bên nhau trong rừng súng mưa đạn đấy! Cậu phải cẩn thận đấy, chọn loại thịt cá nào tươi nhất, chớ thêm nước vào rượu đấy. Dám đùa cợt với Giải phóng quân là không xong đâu! Tôi mà cáu lên là quán cậu bị san phẳng thành bình địa đấy! Được rồi, bảo bọn thuộc hạ làm nhanh lên, tác phong của quân nhân là khoái đao trăm gai góc, không cho phép kì kèo mè nheo!

– Quách Kim Khố ơi là Quách Kim Khố! – Tôi kêu lên nửa đùa nửa thật – Bữa nay cậu làm thịt tớ rồi! Chừng đó thức ăn đủ cho cả tiểu đội. Cái chức tiểu đoàn trưởng tí tẹo này của tớ còn phải nuôi cả nhà bố mẹ vợ con tớ nữa đấy.

– Tớ lo! – Cậu ta nói với vẻ khinh miệt – Trông cái bản mặt của cậu kia! Chúng ta cùng nhập ngũ, cùng chiến đấu, cậu lại trở thành quan chức, còn tớ thì chẳng có gì ráo. Cậu lẽ nào

không mời tớ được một bữa rượu? Đúng là tiền càng nhiều thì càng keo kiệt!

– Ruột của tớ đã lòi cả ra ngoài, suýt mất mạng, được cái chức quan nhỏ tẹo này cũng đâu có dễ! – Tôi cảm thấy bức mình.

– Tai tớ bị đạn pháo làm cho điếc rồi, cả ngày chỉ nghe thấy tiếng ong ong. Miệng tớ cũng bị lửa đạn thiêu cho cháy sém – Cậu ta chỉ vào cái miệng đầy những vết hoa văn màu trắng, nói – Nhưng cái gì chờ tớ nào? Phục viên! Đ.mẹ nhân gian sao mà bất công!

– Cậu nói tai cậu bị điếc hay bị gì cũng xong, cậu nghe được hay nghe không được cũng không ai biết được – Tôi nói – Có điều cái miệng cậu khi chưa ngập ngụa đã như vậy, sao lại nói là bị lửa đạn đốt kia chứ? Sao lại có chuyện hay ho đến như thế? Lửa chỉ chuyên đốt miệng cậu mà không đốt chỗ khác sao? Thảo nào cậu có biệt danh là “Hoa Miệng”, không chỉ miệng đầy hoa mà còn biết khua môi múa mép!

Mặt Quách Kim Khố đỏ rần lên, nổi giận quát:

– Miệng tớ chính là do lửa đạn đốt, không đốt thì là nướng!

Thấy cậu ta nổi xung, tôi dấu dùi:

– Được rồi, thằng quỷ! Đừng la lối nữa, miệng cậu là do lửa đốt, được chưa? Nói một cách đường hoàng xem nào, mấy năm nay cậu sống thế nào? Đám chiến hữu trở về cùng một lúc với cậu ra sao?

Mặt Quách Kim Khố đột nhiên biểu lộ nét buồn man mác, mười mấy nếp nhăn hai bên khóe miệng càng trắng hơn. Cậu ta nói với giọng buồn buồn:

– Chuyện của Ngụy Đại Bảo đại khái cậu cũng đã biết, đánh nhau với hàng xóm, lỡ tay đập một gậy sắt làm chết vợ người ta. Vì đã từng tham gia chiến tranh nên hình phạt giành cho cậu ta được giảm nhẹ nhưng vẫn chịu hai mươi năm tù. Cậu ta vừa bước chân vào nhà giam thì cô vợ nổi gót chồng rời khỏi nhà ôm con tái giá, tung cánh đến tận Hắc Long Giang. Trương Tư Quốc thì vẫn là “lính phòng không”, mấy ngày trước có đến tìm tờ mượn tiền, bảo rằng muốn tích góp chút vốn để làm ăn buôn bán gì đó. Tờ nghèo rớt mồng tơi, làm gì có tiền để cho cậu ta mượn?

– Thăng này chịu thiệt thòi một cách quá đỗi thành thực
– Tôi cảm thán.

Giọng Quách Kim Khố đầy sự bất bình:

– Đốt đèn lồng lên cũng không thể tìm được thăng nào góc nghềch như nó nữa đâu. Nghe người trong đơn vị của nó nói rằng, lúc ấy họ đã chỉnh lý xong tài liệu, chuẩn bị báo cáo lên cấp trên để công nhận danh hiệu anh hùng cho nó, nó lại bảo nó không hề có ý định dùng thân mình để kích nổ những quả bộc phá ấy đâu. Cậu nói đi, trong thiên hạ có loại người nào ngu như nó không? Bỏ qua chuyện đó đi, nó trở về quê với một thân hình đầy thương tích, mặt cũng đã bị phá nát, nằm chết gí trong làng, ngay cả cái chức chi ủy viên cũng không đến tay nó.

– Cậu nên giúp nó, lên huyện tìm cơ quan dân chính nào đó, – Tôi nói.

– Tờ hả? Quách Kim Khố chỉ vào mũi mình, nói – Với cái mặt này mà tờ còn giúp được nó sao? Tờ lo cho mình chưa

xong, cầu ông cầu bà mãi, cán bộ thôn mới chiều cố cho làm cái công việc sai vật này, mỗi ngày đến đây canh cổng, mỗi tháng lau súng một lần, cuối tháng nhận chín mươi đồng. Khi thôn đội trưởng đi uống rượu, tớ cũng đi theo để tăng thêm chút mờ – Cậu ta cảm thán – Tính đi tính lại, chỉ có cậu là tốt số nhất.

– Hãy nghĩ đến Tiền Anh Hào, – Tôi nói. – Hãy nhớ rằng cậu ta là một người rất phong độ, chết ở đấy, ngay cả xác cũng không về được quê hương. Chúng ta được sống, cũng nên lấy thế làm đủ rồi.

– Cậu nói cũng đúng, – Quách Kim Khố nói. – Luận về nhân phẩm, luận về tài năng, cho dù có mười Quách Kim Khố tớ cũng theo không kịp một Tiền Anh Hào, thế mà tớ còn được phong huy chương chiến công hạng ba, còn tìm được một công việc lau súng canh cửa, lại còn có cả một mụ vợ...

Ngoài cửa có tiếng chuông xe đạp.

– Thăng bé đưa thức ăn đến đấy! – Quách Kim Khố đứng bật dậy, mở cửa.

Một thằng bé khoảng mười lăm mười sáu tuổi cưỡi một chiếc xe đạp màu đen, một tay giữ tay lái, một tay xách một chiếc hộp gỗ hình vuông. Chiếc xe vừa trở tới cửa, nó đã nhẹ nhàng nhảy xuống, liến thoắng:

– Chú Hoa Miệng! Thức ăn mà chú yêu cầu đã có rồi đây!

Vừa nói, nó vừa xách chiếc hộp đi vào nhà. Quách Kim Khố chụp lấy vành tai nó, giận dữ chửi:

– Mẹ con nhà mày đúng là đồ trứng thối, ngay cả một con thỏ chưa ráo máu đầu như mày mà cũng gọi ông là Hoa

Miệng sao? Ông đây nhảy vào lửa bỏng nước sôi, bị lửa đốt bị thương miệng, về đây để cho chúng mày đùa cợt sao? Bữa nay ông không tha cho mày đâu. Gọi bố! Gọi ông nội! Gọi tổ tông!

Cậu ta nghiêng răng nghiêng lợi véo mạnh tai thằng bé. Những ngón tay thô và cứng cứ vặn qua vặn lại, kéo lên kéo xuống, trông cậu ta lúc này giống như một con quỷ đang nổi giận. Thằng bé đau kêu lên oai oái, hộp gỗ trong tay rơi xuống đất, bên trong có tiếng loảng xoảng của chén đĩa. Nó vừa khóc vừa kêu:

– Chú, bác, bố, ông nội, lão tổ tông ơi... Cháu không dám nữa đâu...

Tôi vội vàng nói:

– Quách Kim Khố! Cậu có thôi đi không. Việc gì mà phải động chân động tay với một thằng bé?

Tôi bước lên kéo tay cậu ta. Cậu ta còn nắm tai nó giúi xuống đất, giúi đến khi đầu thằng bé chạm xuống nền gạch vuông mới có vẻ hả giận, buông tay. Thằng bé ôm lấy hai vành tai đỏ nhừ, khóc nức nở.

– Mau soạn thức ăn lên bàn cho tao! – Cậu ta gầm lên.

Thằng bé chẳng dám phản kháng, nhanh chóng cúi người mở chiếc hộp, đặt bốn đĩa thức ăn lạnh, hai chai rượu và hai chiếc đĩa lên bàn làm việc. Hai vành tai của nó như được bôi một lớp dầu, từ đỏ chuyển sang tím tái, trông thật thương tâm.

– Mày tưởng lão Quách này là Phật à? Lão đây chẳng

hiền thế đâu! Hôm nay chỉ là cho mày nếm thử sự lợi hại của một chiến sĩ cách mạng thôi.

Thằng bé sợ đến nỗi không nói được lấy một lời, xách chiếc hộp không phóng vù ra khỏi cửa. Quách Kim Khố nhìn theo bóng nó, gào to:

– Còn các món nóng nữa, mau mau đưa đến đây!

Thằng bé nhảy lên xe, đạp mạnh, quay đầu lại vừa khóc vừa chửi:

– Lão Hoa Miệng Quách Kim Khố kia! Tao ỉa vào mười tám đời tổ tông nhà lão!

Quách Kim Khố lao ra cửa, nhặt một cây súng gỗ dùng để huấn luyện động tác đâm lê lên đuổi theo. Thằng bé đạp xe như tên bắn, mất hút. Tôi chạy theo kéo cậu ta lại, bảo:

– Thôi đi cậu, quay vào uống rượu thôi!

Cậu ta hất mạnh một cánh tay lên khiến tôi loạng choạng tránh sang một bên, gào to:

– Không! Tôi phải giết nó! Mục tiêu ngay phía trước – Giết! Vừa gào, cậu ta vừa cầm ngang cây súng gỗ, nhắm thẳng vào một gốc cây ngô đồng trong sân lao tới và đâm mạnh – Giết! Chạy đi đằng nào rồi? Giết! Giết! Giết! Những mảng vỏ cây ngô đồng rơi xuống lá tả, những dòng nhựa cây màu lục như những dòng nước mắt từ từ lăn theo thân cây.

– Kim Khố! Được rồi, được rồi! Tôi dùng lời lẽ cực kỳ dịu dàng khuyên nhủ – Giải phóng quân yêu và bảo vệ cây cỏ, chúng ta vào nhà uống rượu thôi – Lôi lôi đẩy đẩy, khó khăn lắm tôi mới đưa được cậu ta về phòng làm việc. Giật cây

súng gỗ ném vào góc tường, ấn cậu ta ngồi xuống ghế xong, tôi mở nút chai rượu và đổ đầy hai cốc, nói – Người anh em, uống đi!

Cậu ta vẫn ngồi bất động, mắt trừng trừng nhìn vào vách tường, hai giọt nước mắt to tướng từ từ lăn ra khỏi hốc mắt cậu ta. Giọng cậu ta khàn đục:

– Tớ không uống đâu! Tớ chẳng còn mặt mũi nào mà uống nữa. Triệu Kim, bữa nay tớ sai rồi. Tớ không nên lợi dụng chiếc đòn trên vai cậu, nói thực lòng tớ biết cậu làm ra tiền cũng chẳng dễ dàng gì, gia đình cậu sống rất khó khăn tớ cũng biết. Thôi, mang rượu về nhà mời bố cậu uống đi.

Tôi cố ý làm ra vẻ thoải mái, cười nói:

– Quách Kim Khố! Đây mới chính là cậu coi thường tớ, xem tớ chẳng ra gì phải không? Anh em ta khó khăn lắm mới gặp nhau, bữa nay uống cho đã. Cậu mà nói nhăng nói cuội nữa thì không xứng đáng đã từng là một người lính đâu nhé.

– Tớ là người lính à? – Cậu ta trừng mắt nhìn tôi, hỏi.

– Đương nhiên cậu là người lính, trên mũ cậu có ngôi sao năm cánh, cầu vai đỏ hai bên ve áo. Cậu không phải là lính thì là cái gì? – Tôi khẳng định – Trong bảng vàng của quốc gia có ghi tên cậu, có ngày nào đó người ta sẽ dùng cậu, cậu có muốn trốn cũng chạy không thoát đâu!

– Tớ là lính sao? Tại sao tớ lại phải chạy trốn? “Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách”, tớ làm sao mà phải chạy trốn cơ chứ? Nói thực lòng, tớ đã từng mong có cơ hội hy sinh cho đất nước, hy sinh sao cho oanh oanh liệt liệt, khắp nơi lập bia biểu dương, quan trọng hơn cả là mẹ tớ có cái ăn mà chẳng

phải lo nghĩ gì đến chuyện dôi, thế mới không uống là sinh ra cho đời một đứa con trai. Bây giờ thì bộ dạng tở như thế này, có ra thể thống gì đâu, trắng tay hoàn tay trắng. Triệu Kim à, sống không bằng chết – Cậu ta chụp lấy cốc rượu, cụng thật mạnh vào cốc của tôi, nói – Các anh em! Vì an ninh tổ quốc, vì hạnh phúc nhân dân, thể quét sạch bọn xâm lược! Cạn chén!

Chỉ một ngụm, cốc rượu trong tay chúng tôi đã cạn veo. Lại rót, lại cụng rồi lại cạn chén.

– Là lính thì không nhất thiết phải dùng dũa, – Cậu ta vút hai đôi dũa xuống gầm bàn, tuyên bố thật hùng hồn.
– Dùng tay!

Cậu ta bốc tai lợn, tim lợn, gan lợn, thịt lợn nhét vào mồm, cầm bạnh ra. Cách ăn của cậu ta như gió cuốn mây tràn, thoát cái bốn đĩa thịt đã hết veo.

Thức ăn nóng vẫn chưa mang đến.

Cậu ta lại quay số điện thoại.

Tôi nói đã no, không cần nữa đâu.

Cậu ta bảo, hôm nay không cần cậu trả tiền, tất cả để tớ lo.

Cậu ta lôi ra một xấp nhân dân tệ ném lên mặt bàn, mắt long lên sòng sọc, hỏi: Đây là cái gì, đã đủ chưa? Lại mở chiếc đồng hồ hiệu Thượng Hải ở cổ tay ra, ném tiếp lên xấp tiền, gào lên: Đây là cái gì, có thể đổi được thức ăn không?

Tôi giúp cậu ta đeo đồng hồ vào cổ tay, lại cầm xấp tiền nhét vào túi cậu ta. Tôi nói:

– Kim Khố à, chúng ta là những người sống thực tế, thực sự cầu thị, không cần nhiều thức ăn nóng như thế, chỉ một cân

sủi cảo nữa là đủ. Chỉ e rằng thằng bé ấy có bị đánh chết cũng chẳng dám quay lại đây nữa đâu.

– Nó dám không mang đến à? Nó mà dám không mang đến, tớ sẽ làm cho cái quán ăn của nó tan hoang luôn – Quách Kim Khố gằn giọng.

– Được rồi, tớ biết cậu lợi hại rồi, cậu gọi điện thoại đi vậy.

Cậu ta quay số, nói no rồi, không cần ăn nữa, chỉ cần uống rượu.

Chai rượu thứ hai được mở ra, đổ ồng ộc vào cốc. Lại mười mấy ly rượu nữa trôi vào cổ họng chúng tôi. Mặt của Quách Kim Khố vàng ệch, chẳng khác gì đất sét.

Tôi bảo, Kim Khố à, đừng uống nữa, nhiều rồi, say rượu khó chịu lắm.

Cậu ta hỏi, ai say? Cậu bảo tớ say rồi à? Đi, chúng ta ra ngoài kia luyện tập một tí.

Tôi nói, thằng quỷ này, tớ không luyện tập được nữa rồi, nói về kỹ thuật quân sự thì chỉ có Tiền Anh Hào mới có thể so sánh với cậu, còn tớ thì không dám.

Cậu ta xiêu xiêu vẹo vẹo đi vào trong, lấy trên giá súng xuống khẩu tiểu liên 79, gắn chiếc lưới lê sáng loáng vào, nói với tôi rằng, đây là súng thật lưới lê thật, tớ với cậu dọa sức một phen, thế nào?

Tôi nói, ông anh ơi, tha cho tớ một lần này đi.

Quách Kim Khố làm một động tác đưa súng lên vai cơ bản trong quân ngũ: Đầu tiên là dùng tay phải cầm lấy báng

súng đưa lên trước ngực, miệng súng đặt ngang với cúc áo thứ nhất, cự ly giữa súng và thân mình là hai lăm phân, tay trái cũng cầm chặt vào báng súng. Bước thứ hai là tay phải hạ xuống nắm chắc thân súng, dùng sức cả hai tay đặt súng lên vai phải, tay trái đưa về vị trí đứng nghiêm ban đầu.

Động tác đưa súng lên vai của cậu ta rất chính xác, nhanh nhẹn, rất đẹp mắt.

Bàn tay to tướng của cậu ta đập vào báng súng rất mạnh nên phát ra tiếng chan chất.

– Thế nào? – Cậu ta nheo mắt nhìn tôi, hỏi – Có tư thế của một quân nhân chính quy không?

– Có, quá có là đằng khác – Tôi trả lời một cách thành thực.

Sắc mặt Quách Kim Khố bỗng nhiên đỏ rực lên, giống như ráng chiều đang nhuộm hồng bầu trời trắng đục. Cậu ta đưa súng xuống khỏi vai, đứng nghiêm ưỡn ngực như đang đứng trong đội ngũ. Đôi mắt vốn trắng dã thất thần của cậu ta lúc này lại rực lên một thứ ánh sáng diệu kỳ, nói:

– Ngày biểu diễn động tác đâm lê, sư đoàn trưởng đứng trước mặt tớ, có cả trung đoàn trưởng. Tiểu đoàn trưởng cao giọng hô khẩu lệnh: Quách Kim Khố! Tớ đồng dạc đáp: Có! Rồi khỏi hàng! Rõ! Tớ cầm súng, chạy mấy bước rời khỏi hàng – Cậu ta cầm súng chạy mấy bước trong căn phòng làm việc của thôn đội, dừng lại rất đột ngột, đứng nghiêm – Tiểu đoàn trưởng hô tiếp khẩu lệnh: Mục tiêu phía trước, hình nhân bằng cỏ khô là kẻ địch, liên tục tấn công! Bắt đầu! Tay phải cậu ta cầm lấy súng đâm mạnh về phía trước, tay trái chụp lấy báng

súng, đồng thời tay phải lui về sau kèm chụp lấy chuôi súng, chân trước khuỳnh, chân sau duỗi thẳng, hai nách khép, hai mắt nhìn thẳng, hai môi xanh rờn. Một tiếng hét: Giết! Toàn thân cậu ta chồm lên phía trước, đâm thẳng lưỡi lê vào tấm cửa bằng gỗ tùng của văn phòng thôn đội. Gỗ tùng rất chắc nên lưỡi lê bị dính chặt lại, không rút ra được. Cậu ta đá mạnh vào cánh cửa, nhổ được lưỡi lê ra, lùi lại, nhào tới. Tiếng hô giết giết rộn người vang trong phòng làm việc, nó hoàn toàn đã biến thành một thao trường. Chỉ trong chớp lát, trên cánh cửa đã xuất hiện mười mấy lỗ tròn. Nhiều khi cậu ta dùng sức quá mạnh để rút lưỡi lê ra nên không giữ được thăng bằng, ngã ngổ trên đất. Người cậu ta thấm đẫm mồ hôi, miệng thở dốc, nói: Tớ liên tục đâm đến một trăm nhát khiến tấm bia nát như - Vừa nói vừa cởi áo lau mồ hôi trên mặt, cậu ta nói tiếp - Ngày ấy đâm một trăm nhát, sắc mặt của tớ vẫn không đổi, tim vẫn chưa đập mạnh, ngay cả một giọt mồ hôi trên mặt cũng không hề có. Sư trưởng mang gang tay trắng muốt, giày đen đánh xi láng bóng được trung đoàn trưởng bảo vệ bước đến: Tên gì? Sư trưởng hỏi tớ - Cậu ta bò dậy, quên mất khẩu súng, hai chân đứng khép theo hình chữ V, ngực ưỡn quá mức về phía trước, làm như đang có sư đoàn trưởng trước mặt: Báo cáo sư đoàn trưởng, tên tôi là Quách Kim Khố! - Bao nhiêu tuổi? Sư trưởng hỏi - Báo cáo, tôi hai mốt tuổi, cầm tinh con dê! - Đúng hơn cậu là một con hổ nhỏ - Sư trưởng vỗ vai tớ, khen - Vâng, thưa sư đoàn trưởng, tôi là một con hổ nhỏ - Sư trưởng vẫy tay, tiểu đoàn trưởng chạy bổ đến, đứng nghiêm, đưa tay chào, nói: Mời sư đoàn trưởng chỉ thị. Sư trưởng nói: Tốt quá, tốt quá! Kiểu huấn luyện đâm chém lê này quá tốt, lúc thái bình đổ nhiều mồ hôi, lúc xung trận ít đổ máu. Tiếp

tục luyện tập nhé! Tiểu đoàn trưởng hô to khẩu lệnh: Các tiểu đội quay về vị trí cũ, tiếp tục luyện tập. Lại luyện tập, lại tiếp tục "giết!", "giết"... Thân thể Quách Kim Khố lắc lư muốn đổ quỵ, tôi phải vội vàng đỡ cậu ta ngồi xuống.

Gương mặt đỏ hồng lúc này đã biến mất, đôi mắt lại trở nên mờ dần như mắt cá chết, Quách Kim Khố quờ tay tìm chai rượu. Tôi ngăn lại, bảo:

– Kim Khố à, thôi đừng uống nữa!

– Không! Không!... Cậu ta nói bằng một giọng đứt quãng, phều phào – Chúng ta... là chiến hữu... khó gặp nhau... bữa nay uống say... say mới nghỉ...

– Nhưng cậu đã say rồi!

– Đánh rắm! Đồ chuột nhắt mới say – Cậu ta chụp lấy chai rượu, đưa miệng chai lên cái miệng loang lỗ những hoa văn văn vện, dốc ừng ực cho đến khi đáy chai vổng ngược lên trời, rồi với đôi mắt đỏ rần, hét lên – Phát hiện có lô cốt ngầm trước mặt... Thủ pháo!... – Rồi giang tay ném mạnh cái vỏ chai vào tường.

– Thăng quỷ, Triệu Kim... – Đầu cậu ta ngoẹo trên bàn, mắt nhắm nghiền, chiếc mũ lính trật ra sau gáy, lằm bằm – Quân ngũ sao mà hay, bảo đánh là đánh, bảo luyện là luyện, nào súng, nào lưỡi lê, nào lựu đạn... Các người lấy tư cách gì mà đuổi tôi về. Tôi làm lính chưa thỏa chí, các người đã ép tôi phục viên. Làm lính quá tốt, nào xem phim, nào chơi bóng rổ, nào bơi sông. Chủ nhật giặt giũ... Cô dẫn chương trình mồm to với bó hoa to tướng trong lòng đẹp như tiên giáng trần. Gọi nhau tắt đèn: Tắt đèn đi ngủ! Gọi nhau ăn cơm: Cơm gạo

trắng thơm, canh rau cải trắng. Tập hợp khẩn cấp, gọi nhau thức giấc: Dậy đi, dậy đi, dậy mau lên! Một phút mặc xong quần áo, hai phút rời khỏi doanh trại, ba phút toàn tiểu đoàn tập hợp hoàn tất. Tiểu đoàn trưởng hô: Nghiêm! Nghỉ, nhìn bên phải, thẳng! Nhìn đằng trước! Đằng sau quay! Chạy sang trái! Rầm rập rầm rập rầm rập... Hàng trăm con người bước chạy như một. Một hai ba, một hai ba. Tiểu đoàn trưởng đứng bên ngoài hô: Một – hai – ba – bốn! Chúng tôi đồng thanh hô vang: Một – hai – ba – bốn! Hô thật to để cho những gì vẫn đục trong lòng bay hết ra ngoài. Tiếng hô khẩu hiệu xé nát bình minh của huyện Hoàng. Rầm rập rầm rập rầm rập chạy qua đại viện họ Đinh, chạy qua đại lộ trung tâm, vượt qua từng cây ngô đồng gốc Pháp, chạy qua xưởng sản xuất linh kiện cơ khí, qua cục thuế vụ huyện Hoàng, trụ sở huyện ủy, bưu điện, rạp chiếu phim, nhà hát kịch Lữ với diễn viên chính Cung Lệ Na trong vở kịch “Lý Nhị tấu cải giá”. Nhờ ánh sáng đèn đường, tôi vọt lên trước hàng muốn tìm thằng bạn để cho nó đôi giày mới và tâm sự đôi câu, nào có ngờ đâu nó đã tình nguyện báo danh chi viện cho tiền tuyến. Đúng là thằng muốn chết! Đây là bách hóa đại lâu, là hợp tác xã cung tiêu huyện Hoàng, đẹp nhất vẫn là cô gái bán thuốc lá thơm. Rầm rập rầm rập rầm rập... Qua không biết bao nhiêu là nhà của bà con, chạy thẳng đến đại lộ Yên Duy do bọn quý Nhật Bản xây dựng. Bên trái là biển xanh ngút ngàn, bên phải là dãy núi trọc trơ vơ. Hai bên đường, cây bạch dương xé toạc bầu trời. Không có xe cộ trên đường, tháng chạp lạnh lẽo, chỉ có một màn sương trắng dày. Sầm sập sầm sập sầm sập... càng chạy càng nóng, ngẩng mặt đón mặt trời, thế là đã chạy năm cây số. Tiểu đoàn trưởng hạ lệnh: Tiếp tục chạy – Loạn xạ bát nháo

một hồi, quay lại địa điểm bên bờ biển – Dừng lại tiểu – Lại là lệnh của tiểu đoàn trưởng. Hàng trăm chàng trai hướng mặt về phía mặt trời và tuôn tất cả bầu nước tiểu chịu đựng qua một đêm xuống bờ kè chắn sóng trông như một trận mưa to từ trên trời rơi xuống... Làm lính sao mà vui, nhưng các người lại không cần tôi nữa rồi... Bàn tay nắm lại thành quyền, cậu ta đấm liên tục xuống mặt bàn rồi khóc lên tấm tấ, những giọt nước mắt đục ngầu rơi xuống mặt bàn – Triệu Kim! Cậu hãy dùng tình cảm nói với lãnh đạo cho tớ trở lại quân đội, làm lính gác, nuôi lợn, nấu cơm... làm cái gì cũng được... Tớ làm lính chưa thỏa chí mà... Bị những hồi ức của anh ta làm cho cảm động, tôi khuyên:

– Kim Khố à, đừng có hồ đồ nữa. Từ xưa đã có câu “Doanh trại thì bằng sắt, còn lính như nước chảy”. Có ai cả đời làm lính đâu. Vả lại, cậu về đây nhưng đâu đã hoàn toàn thoát ly lực lượng vũ trang. Toàn thôn có mười mấy khẩu súng đều do cậu quản lý cả đó thôi, cậu muốn lau khẩu nào thì tùy ý cậu đấy thôi.

– Khẩu nào tớ cũng chẳng muốn lau – Cậu ta mở đôi mắt đỏ ngầu, chỉ vào cây súng đang nằm dưới đất gào to – Mẹ kiếp! Thế mà cũng gọi là súng à? Là chiến lợi phẩm thu được của bọn quỷ Nhật trong thời kỳ kháng chiến, giống như một bà mẹ đã đẻ mười đứa con không bằng, nòng rộng hoác, đạn rời khỏi nòng là bay xiên xiên vẹo vẹo, các bộ phận thì rệu rã hết. Bộ đội chính quy được thưởng huy chương chiến công hạng ba như tớ, loại vũ khí mới nào mà tớ chưa hề thấy? Kiểu đánh nào mà tớ chưa gặp? Bây giờ lại trở thành kẻ giữ kho cho các khẩu súng như những bà già này...

Tôi nói, Kim Khố à, tớ muốn về nhà rồi, cậu cũng về nhà nghỉ thôi, có được không?

– Tớ sẽ đi với cậu! – Cậu ta lảo đảo đứng dậy – Cậu đã đồng ý là sẽ về thăm nhà tớ kia mà.

– Tớ không đến nhà cậu nữa đâu!

– Cậu làm cho tớ thành bộ dạng như thế này mà không đưa tớ về, hay là cậu muốn tớ rơi xuống cầu mà chết nước? Nếu tớ chết, cậu có nuôi nổi mẹ tớ không? Vợ tớ đang có bầu, cậu có đến chăm sóc không?

Tôi nói, thằng quỷ này đúng là một tên vô lại, được rồi, tớ sẽ đưa cậu về nhà.

Trên đường đi, Quách Kim Khố cứ lải nhải:

– Thằng quỷ à, vợ tớ chẳng coi tớ ra gì, ngày nào cũng tìm cách gây sự với tớ, cậu đường đường là thượng úy quân giải phóng mà đưa tớ về nhà, như thế là làm vinh quang cho tớ, giúp tớ có thêm chí khí, đồng thời cũng hạ bệ uy phong của vợ tớ. Tớ như cáo mượn oai hùm để trấn áp vợ, hy vọng có thể cải thiện hình ảnh của tớ trước mắt vợ. Tớ không say, tớ chỉ say tình người chứ không hề say rượu.

Nhà cậu ta cách trụ sở ủy ban thôn chỉ khoảng hơn cây số, chỉ một chốc là đến. Ba gian nhà lè tè, quả thực là quá sức tồi tàn. Đẩy cánh cổng để ngăn gà khỏi chạy ra đường, cậu ta nói:

– Đến Quách phủ rồi đấy!

Vợ Quách Kim Khố đang cho lợn ăn, thoát nhìn tôi đã có cảm giác rất quen. Nhớ ra rồi! Khi Quách Kim Khố còn tại

ngũ, cô ta thường đến thăm, đến tiểu đoàn là tìm mọi cách nán lại không muốn về, một bữa ăn đến bảy chiếc bánh bao, phiên phức đến độ trưởng nhà ăn và nhân viên nhà ăn phải có ý kiến. Chuyện thường xuyên đến ăn cơm không nói làm gì, mỗi lần đến cô ta còn mang theo mười mấy chiếc chổi bó bằng cây điều tử để rao bán; giọng nói thì vô cùng kỳ quái, nửa như hát, nửa như hô khẩu lệnh khiến rất nhiều trẻ con là người nhà của các quan chức quân đội tò mò đến xem. Vệ binh đuổi về, cô ta tuyên bố mình là vợ chưa cưới của chiến sĩ Quách Kim Khố ở tiểu đoàn ba khiến cậu ta xấu hổ đến độ không dám gặp mặt.

Quách Kim Khố nói:

– Mẹ nó à, chiến hữu của tôi là thượng úy Triệu Kim đến thăm, mau đun nước pha trà đi!

Cô ta nhấp nháy đôi mắt, chửi:

– Coi cái bộ mặt say đến như tử nhà ông kia!

– Mau đun nước pha trà! – Quách Kim Khố ra lệnh.

– Có không có một cọng, trà không có một cánh, vậy đốt bằng lông... bố ông, pha bằng lông... mẹ ông à? – Người đàn bà nói như súng liên thanh với những lời cực kỳ ngoa ngoắt. Nói xong, cô ta lặn từ trong lưng quần ra một củ cải, cắn một đoạn to rồi nhai rau rầu.

Tôi bảo, được rồi, Quách Kim Khố, tớ về đây. Mặt cậu ta tái xanh, chửi vang lên:

– Cả đời của tao đã chịu bao nhiêu điều xúi quẩy với con mẹ thói tha nhà mày, bữa nay cả hai thanh toán cho sòng phẳng đây. Tao sẽ giết mày!

Người đàn bà uốn cái bụng thè lè ra, hào hùng tuyên bố:

– Đến đây, đến đây! Nhắm vào đây mà đánh. Đánh cho văng cái đồ chết dẫm này ra ngoài để mai mốt bà đây tái giá khỏi phải lòi theo.

Quách Kim Khố đấm ngực kêu khóc:

– Bố ơi mẹ ơi, ông trời ơi! Sao lại bắt tôi gặp phải cái đồ mẫu dạ xoa này?

– Quách Kim Khố à, sắp đến tết rồi, đừng làm náo loạn nữa! – Tôi bảo.

– Tết à? – Đôi mắt cậu ta đỏ sòng sọc – Chẳng tết tiếc gì hết! – Cậu ta vớ lấy chiếc cối giã tỏi cạnh cửa ra vào, lao vào nhà. Tôi chạy theo lời cậu ta lại. Cậu ta cao giọng ra lệnh:

– Tiểu đội phó tiểu đội năm Quách Kim Khố! – Có!
– Mục tiêu trước mặt, ném bộc phá! – Rõ! Cậu ta giang tay thẳng cánh ném mạnh chiếc cối bằng đá vào chiếc gương treo ở bức tường trước mặt. Xoảng! Những miếng kính vỡ vụn loảng xoảng rơi xuống, người đàn bà đứng ở cửa khóc rống lên. Cậu ta lại nhặt chiếc cối lên, đứng giữa nhà, hô to – Tiểu đội phó tiểu đội năm Quách Kim Khố! – Có! – Trước mặt phát hiện mục tiêu mới, dùng bộc phá tiêu diệt! – Rõ! Cậu ta ném chiếc cối vào cái nồi đang bắc trên bếp. Chiếc nồi vỡ tan, còn chiếc cối thì rơi vào giữa đồng tro tàn làm tung lên một làn bụi đục. Cậu ta tiếp tục nhặt chiếc cối giữa đồng tro lên, tiện tay đập mạnh vào lu nước, hét lên – Bộc phá nổ rồi! Chiếc lu nước vỡ toác, nước đổ xò ra đầy nhà, không còn chỗ đặt chân nữa.

Tất cả những động tác vừa rồi của cậu ta cực kỳ mạnh mẽ và điêu luyện, dường như tất cả đều đã được luyện tập có

kế hoạch kỹ càng từ trước, chờ cho đến khi tôi ra tay ngăn cản những hành vi phá hoại thì cậu ta càng có cơ hội để phát tiết. Ba quả bộc phá đều trúng đích, tiêu diệt hoàn toàn mục tiêu, nếu tiếp tục nữa e rằng chỉ còn mục tiêu duy nhất là phóng hỏa thiêu rụi căn nhà. Người đàn bà thấy thế của mình đã yếu, đành phải ôm chiếc bụng thê lẽ vừa chạy vừa khóc.

Quách Kim Khố ngồi chồm hổm dưới đất, hai tay ôm lấy đầu. Tôi nói:

– Cậu đúng là đồ lỗ mãng, từ nay về sau làm sao mà sống đây?

Cậu ta gỡ huy hiệu trên mũ và quân hàm trên vai ra, bình tĩnh nói:

– Cậu về đi, cố gắng làm cho tốt, thay mặt toàn thể anh em bộ đội thôn ta giành lấy vinh quang. Đừng bao giờ rời khỏi quân đội nhé!

13. Người đang leo lên bờ đê kia quả thật là Quách Kim Khố. Tóc cậu ta rất dài nhưng được chải có thể xem là gọn gàng, mặc chiếc quần bằng sợi tổng hợp xắn lên thật cao, chân mang vớ và một đôi giày mùa hè, trước để lộ ngón chân, sau để lộ gót chân. Với một chiếc áo sơ mi trắng, một chiếc cà vạt màu đỏ thắm hờ cùng chiếc bút máy giắt trên túi ngực, trông cậu ta rõ ràng là một cán bộ cấp thị trấn.

Cậu ta chọn một chỗ ngồi ở phía đông cây liễu và bắt đầu móc mỗi vào lưới câu, mỗi câu là một con sâu đậu còn đang sống, bị móc vào lưới câu mà vẫn còn giãy giụa. Sau khi thả lưới câu xuống sông, cậu ta bật lửa châm thuốc rồi lấy từ trong bụng ra một tấm nylon đỏ trải xuống mặt đê và ngồi lên.

– Tiền Anh Hào, chúng ta gọi thằng này lên cây nhé!
– Tôi nói.

Tiền Anh Hào do dự trong giây lát:

– Được thôi, cậu gọi đi!

– Quách Kim Khố! Quách Kim Khố! – Tôi cao giọng gọi to.

Quách Kim Khố chẳng có phản ứng gì.

– Cậu ta đang bị ba ba làm cho mê muội rồi, cậu hãy xem tờ đây.

Nói xong, Tiền Anh Hào lấy con ba ba đang bị treo trên cành cây xuống, dùng một sợi dây giày khác trói chặt nó vào chai rượu Mao Đài đã đóng nút thật chặt, tiếp theo cậu ta dùng sợi dây quai ba lô nối tiếp vào chiếc dây giày buộc chân con ba ba rồi thông con ba ba cùng với chai rượu Mao Đài xuống sông, ngay trước mặt Quách Kim Khố. Con ba ba quẫy đạp thật mạnh, nhưng bị chai rượu nặng hơn làm cho lật ngửa ra, bốn chân chống lên trời. Nó giãy giụa, cố gắng lật úp bụng lại, cái nhân cao quý của chai rượu nổi lên rục rở trên mặt nước nhờ nhờ đục. Một chai Mao Đài, một con ba ba kết hợp lại, trở thành một lễ vật vô cùng hậu hĩnh, đôi mắt Quách Kim Khố đột nhiên sáng rực lên.

Cậu ta vớt điều thuốc hút dở xuống nước, xắn quần, cởi giày, dò dẫm từng bước tiến dần về phía con ba ba. Rất nhẹ nhàng, Tiền Anh Hào di động chiếc dây quai ba lô, đảm bảo một khoảng cách nhất định giữa Quách Kim Khố và con ba ba để dẫn cậu ta đi dần về phía gốc cây.

Nước ngập đến đùi, rồi từ từ ngập đến bụng và nhanh chóng ngập đến ngực Quách Kim Khố. Hình như cậu ta bị trượt chân, loạng choạng và cả thân hình cậu ta chìm xuống nước. Cậu ta quẫy đạp thật mạnh để đứng dậy, hoảng sợ thối lui về sau mấy bước. Động tác của cậu ta vô cùng vụng về trong nước. Lùi đến chỗ nông, cậu ta ngoái đầu nhìn con ba ba và chai rượu đang lật qua lật lại, do dự giây lát rồi quyết định tiếp tục dò dẫm đi về phía chúng.

Ngồi trên tán cây, tôi nhin không được nên cười phá lên. Cậu ta đến đây để câu ba ba, không ngờ lại sinh chuyện ngược lại, lúc này ba ba đang câu cậu ta.

Lần này, cậu ta rất cẩn thận, nước ngập đến cổ nhưng thân thể cậu ta vẫn rất ổn định. Tiền Anh Hào thả sợi dây quai ba lô chùng xuống để cho con ba ba và chai rượu trôi đến chỗ ranh giới giữa nước nông và nước sâu, Quách Kim Khố có thể vươn tay là chụp được. Rất cẩn thận, cậu ta ngắm nghía mục tiêu và vươn tay, hướng về trước chụp xuống... Nước sông trùn lên thân thể cậu ta...

... Như kéo một con chó chết, tôi và Tiền Anh Hào lôi cái thân hình cao lớn của Quách Kim Khố lên trên ngọn cây. Cậu ta đã bị sặc nước, ho lên dữ dội. Tôi vung tay đấm mạnh mấy cú vào lưng cậu ta, một luồng nước đùng đục từ miệng cậu ta trào ra ngoài. Cậu ta đưa tay dụi những vệt bùn đọng trên mí mắt, lúc này tôi mới cao giọng gọi:

– Quách Kim Khố! Quách Kim Khố!

Tiếng gọi của tôi vang vọng trong mệnh môn của dòng sông, làm vỡ òa không gian hoang hờn. Cậu ta mở mắt nhìn bốn phía từ trên ngọn cây. Tiếng gọi tên cậu ta dần dần tắt mát trong những ngọn sóng trùng trùng điệp điệp, mặt cậu ta biểu hiện rõ nét hoang mang và sợ hãi tột độ. Giống như ngày nào cậu ta chộp lấy cổ tôi trong chợ phiên, tôi vươn tay chụp lấy cổ cậu ta từ phía sau và hét lên:

– Chạy đâu cho thoát!

Quách Kim Khố kinh hoàng quay phắt người lại rồi định thần, chứ:

– Mẹ kiếp, hóa ra là cậu đang làm trò quỷ quái!

Vừa nói, cậu ta vừa giơ tay giáng một cái tát vào mặt tôi, đau đến nỗi tôi muốn đứt thở. Cậu ta chụp lấy vai tôi, vừa nắm vừa hỏi rất nhiệt tình:

– Cậu trở về khi nào, trèo lên đây làm gì?

Tôi chỉ về phía sau lưng cậu ta, nói:

– Cậu hãy xem ai đây cái đã!

Quách Kim Khố quay đầu nhìn về phía sau, há hốc mồm đứng ngây như phỗng rồi reo lên:

– Tiền Anh Hào! Bạn tốt của tôi! Té ra cậu vẫn còn sống!

Bước về trước mấy bước, giơ hai tay ôm lấy eo lưng Tiền Anh Hào quay hai vòng rồi buông xuống, nước mắt lưng tròng, tay nắm hai chân đá liên tục như muốn xé nát thân thể Tiền Anh Hào ra mới thỏa.

– Tổ cứ nghĩ là cậu chết rồi, ai ngờ cậu vẫn sống một cách đàng hoàng – Cậu ta đột nhiên ngừng nói, đôi mắt lộ vẻ hồ nghi nhìn khuôn mặt nham nhở và xanh lét cũng như bộ quần phục rách rưới như tờ giấy bồi của Tiền Anh Hào, mặt cậu ta đột nhiên vàng như nghệ, hình như có một nỗi sợ hãi dâng lên, nhưng ngay lập tức bình tĩnh lại, nói – Tổ biết cậu là ma, là ma tổ cũng không sợ. Chúng ta có là ma thì cũng phải là ma anh hùng.

– Thành quỷ này – Tiền Anh Hào nói – Cái tính khí như gấu đực của cậu vẫn không thay đổi được tí nào. Nếu tổ còn sống thì sau trận đấm đá vừa rồi của cậu, không chết mới là lạ.

Cả ba đứng trên ngọn cây cười vang thoải mái. Hoàng

hôn, những đụn mây phía tây đổ rực rỡ với bao nhiêu hình thù kỳ dị nào hoa mẫu đơn, nào ngựa phi chó chạy, biến đổi vô thường. Lửa rực cháy trên nửa bầu trời, chiếu xuống dòng sông biến nó thành dòng sông lửa, mặt chúng tôi cũng như được nhuộm trong lửa, hừng hực sức sống.

Quách Kim Khố dùng chân đạp mạnh lên mấy cành cây, ngọn cây lay động dữ dội, hàng trăm cành bị chìm trong nước bật lên khỏi mặt nước rồi hạ xuống, kèm theo là vô số những hạt nước bắn tung tóe, đẹp vô cùng. Cậu ta hỏi:

– Hai cậu làm trò quái quỷ gì trên ngọn cây này?

– Bọn tớ chẳng làm trò quái quỷ gì cả, bọn tớ đang câu cá – Tôi trả lời.

– Ha ha ha! Đúng là biết chọn lựa địa điểm câu cá kỳ diệu

– Quách Kim Khố nói – Các cậu câu cá, còn tớ thì câu ba ba.

– Bọn tớ cũng câu ba ba, câu được một con thật to rồi đấy! – Tiền Anh Hào nhắc con ba ba bị cột chặt vào chai rượu lên hươu trước mặt, cười một cách tinh quái – Cậu bị ba ba câu thì có!

Quách Kim Khố bỗng tỉnh ngộ, cười nói:

– Té ra là hai cậu làm trò quỷ!

Ba chúng tôi trở thành ba góc của một tam giác đều, ngồi trên đầu ngọn cây. Tôi nói:

– Nghe nói cậu làm ăn khá lắm?

– Sao lại gọi là làm ăn? – Quách Kim Khố không bằng lòng – Cái bát sắt của tớ hiện có là từ trong rừng đạn mưa tên mà có, là chính sách của nhà nước, có hiệu không?

– Hiểu, hiểu rồi! – Tôi nói.

– Nhưng có kẻ không hiểu – Cậu ta tức giận nói – Có kẻ còn cho là tớ gặp may.

– Nhưng rõ ràng số phận cậu đâu đến nỗi tồi – Tôi nói.

– Thế số phận ai tồi? – Cậu ta điên tiết – Cậu nói đi, số phận ai tồi?

– Số phận Tiền Anh Hào tốt hơn so với cậu không?
– Tôi hỏi.

– Lôi tớ vào làm gì? – Tiền Anh Hào xua tay – Đừng kéo tớ vào chuyện của các cậu.

Quách Kim Khố nhìn Tiền Anh Hào đang buồn bã ngồi hút thuốc, trong lòng cảm thấy bất nhẫn, gãi gáy nói:

– Nếu so với cậu, tớ không có tư cách để huyền thuyên về mình. Nếu cậu còn sống, cậu thừa tư cách để làm tư lệnh sư đoàn.

Tiền Anh Hào cười nói:

– Cứ nói đi! Nói dóc không hề phạm pháp, cũng không phải nộp thuế, cứ nói đi tư lệnh trưởng Quách!

Quách Kim Khố có điều gì đó rất khó nói ra, đưa đẩy:

– Tiền Anh Hào, có một chuyện tớ không phải với cậu...

– Đẹp đi! Cậu có chuyện gì mà không phải với tớ – Tiền Anh Hào nói – Triệu sư trưởng! Cậu nói đi, liệu Quách Kim Khố có điều gì không phải với tớ không?

14. Lúc này tôi mới nhận ra giá trị lớn lao của cây liễu cổ thụ mọc ven con đê này đối với chúng tôi. Mười lăm năm trước, trong một ngày cuối đông đầu xuân, cùng lúc nhận giấy báo nhập ngũ có tôi, Tiền Anh Hào, Quách Kim Khố, Ngụy Đại Bảo, Trương Tư Quốc cùng tề tựu dưới gốc cây liễu này. Ngày ấy, chúng tôi tề tựu dưới gốc cây này một cách ngẫu nhiên, còn bữa nay, chúng tôi tề tựu trên ngọn cây này phải chăng là an bài của Tiền Anh Hào? Ngày ấy, sau khi nhận giấy báo nhập ngũ, chúng tôi đã đến quán của Nhiếp Cẩm mua hai cân thịt chó, đến cửa hàng cung tiêu mua hai chai rượu trắng đến bên bờ đê phía mặt trời mọc ngồi uống cùng nhau. Cuối đông, đi dã ngoại uống rượu là đề xuất của Tiền Anh Hào, cậu ta bảo những anh hùng thời cổ ít khi uống rượu trong nhà. Cậu ta là lãnh tụ của chúng tôi, nói câu nào triết lý câu ấy. Nước dưới sông đã hoàn toàn đóng băng, ánh mặt trời chiếu rọi, cả dòng

sông như một con rồng đang uốn lượn. Trời lặng câm không một cơn gió nào, cỏ lau bên sông đứng im lìm ngấm nhìn anh em chúng tôi uống rượu với thịt chó. Không có đĩa thì dùng tay bốc, không có cốc thì ghé mồm vào chai mà nốc. Lúc ấy, cây liễu này chỉ to bằng chiếc thùng gánh nước, tán lá tất nhiên cũng không thể tỏa rộng như bây giờ. Thịt đã hết, rượu không còn, người cũng đã say, mặt trời lúc thì xanh lúc thì lam vẫn chạy trên cao. Bỗng nhiên có một đàn nhạn rất to đáp xuống mặt băng, tất cả chúng tôi đều đứng ngây người nhìn đàn nhạn. Tôi nói, phải chỉ có một cây súng thì quá tốt... Sau đó thì có súng, khi vừa vác súng hành quân vừa hát vang “Nhắm thật chuẩn bắn cho thật trúng, Mỗi viên đạn tiêu diệt một quân thù”, lúc nào tôi cũng nghĩ đến bầy nhạn, nghĩ đến ước mơ có được cây súng và cứ mỗi viên đạn là bắn gục một con, lông vũ bay lên, máu văng đỏ sông và thân hình nặng nề của chúng từ trên không trung rơi xuống... Tiền Anh Hào bảo: Bắn nhạn thì cần gì súng? – Không có súng thì làm sao bắn nhạn? Ngụy Đại Bảo phản bác. Tiền Anh Hào bảo: Chỉ cần chúng ta có thể bí mật tiếp cận bầy nhạn với khoảng cách mười mét và tấn công bất ngờ, chúng ta có thể chop được chân con nhạn vừa cất cánh bay lên một cách khó khăn, các cậu có tin không? – Chúng tớ không tin! Cậu ta bảo: Đi theo tớ, các cậu cứ theo tớ lê về phía trước. Hiểu thế nào là “lê về phía trước” không? Không biết cũng đừng quá lo, theo tớ mà làm, toàn thân phải ép chặt xuống đất, dùng hai cùi tay chống đất đẩy về phía trước, chân di chuyển theo cùi tay. Đúng rồi! Cứ như thế! Theo sau tớ! Túm được mấy con nhạn bự này về nhờ bố tớ hằm cho chúng mình thì tuyệt. Đừng ho, chậm thôi, chớ làm kinh động bọn chúng. Cỏ hoang che khuất thân thể chúng tôi, lá cỏ cọ vào quần áo

kêu lên sột soạt. Dưới cổ, bùn cũng đã đóng thành băng, nhưng do thịt chó và rượu trắng trong bụng đang tỏa nhiệt nên chúng tôi chẳng thấy lạnh tí nào. Dần dần, chúng tôi đã bò đến vùng băng trắng đến nhức mắt, cả đàn nhạn đang đứng yên như những chiến sĩ đang chăm chú nghe huấn thị của lãnh đạo, tất nhiên tôi phải khẳng định lại rằng, bọn nhạn không phải là những chiến sĩ. Khi luyện tập nằm lê về phía trước như những con báo biển ở trên bờ cát Bột Hải, lúc nào tôi cũng nghĩ đến lần lê bắt nhạn này, lúc nào cũng nhớ, vĩnh viễn không quên. Trong cái chớp mắt khi Tiền Anh Hào bị đạn pháo bắn trúng, máu thịt bay lên trời, một cảm giác cực kỳ đáng sợ thoáng hiện trong đầu óc tôi: Máu thịt và quần áo của Tiền Anh Hào văng tứ tung trong núi rừng hoang vắng ở phương nam xa xôi chính là lông vũ và máu thịt của con nhạn tại bờ sông ở quê nhà. Đương nhiên cảm giác này chỉ thoáng qua rất nhanh, ngay lập tức biến mất. Cậu ta chết, tôi như bị muôn ngàn mũi tên xuyên thấu vào tim mình. Cái chết của thằng bạn chí cốt đã khiến tôi phần nộ, tôi căm thù cái kẻ đã bắn chết bạn tôi. Tôi lê về phía trước trên bãi cát sỏi bằng phẳng, mềm và bóng rât, cát sỏi bóng rât làm bóng bụng tôi, thậm chí còn làm bóng cái chỗ mẫn cảm nhất. Cát bóng thiêu đốt, toàn thân tôi tủa mồ hôi, mồ hôi thấm vào hốc mắt. Tôi mi ngấn mảy thừa, không thể mở được mắt nữa rồi – Triệu Kim! Hạ thấp móng xuống! Cậu là đà điều à? Tiểu đội trưởng gào lên, đồng thời dùng một chiếc gậy nhỏ đập xuống móng tôi. Tôi hạ thấp móng xuống, lê về phía trước, cát sỏi qua cổ áo, chân nặng, súng nặng – Lê nhanh lên! Báo biển lê còn nhanh hơn so với cậu! Không đúng yếu lĩnh, đứng dậy! Tôi vịn vào súng, đứng dậy, trước mắt là những tia nắng màu đen từ mặt trời phát ra, cảnh vật chao đảo.

Cả bãi cát trên biển đều nhấp nháy, mỗi hạt cát là một vật phát quang, đang phát ra một luồng sáng. Tôi cảm thấy ruột gan mình đang nhào lộn, đầu nhức tai ong. Gió biển mằn mằn tanh tanh thổi vào càng làm ruột gan tôi như muốn trào cả ra ngoài. Sóng biển trùng trùng điệp điệp, nước biển một màu xanh đen, chỉ có những bọt sóng là có chút ánh sáng màu lam, màu lam làm mắt tôi thêm bóng rát – Cậu đứng là đồ dẫn độn – Tiểu đội trưởng nói – Tiền Anh Hào, ra khỏi hàng! – Rõ! Cậu ta xách súng chạy ra – Lê về phía trước! Như một chiếc gậy thẳng băng, Tiền Anh Hào đổ người về phía trước, trong cái nháy mắt khi chuẩn bị tiếp đất mới vươn một tay ra, chống xuống đất. Cách tiếp đất này vừa mạnh mẽ vừa đẹp vô cùng. Cậu ta lê với tư thế rất đẹp, tốc độ rất nhanh, chẳng khác gì một con rắn mối màu xanh lục đang bò trên bãi cát – Theo tớ, đừng gây tiếng động! Vượt qua bãi cỏ khô, chúng tôi tiếp cận dần dần với bãi nhận đang đứng trên băng. Băng đẹp lắm, đủ các màu sắc lấp lánh, lông vũ tinh khiết của bầy nhận được nhuộm dưới ánh mặt trời lại trở nên lung linh huyền ảo, không thực. Cái nắng gay gắt của tháng hai và những ngày gay gắt nóng ấy lại xuất hiện. Tôi, phó tiểu đội trưởng Triệu Kim đang ở vị trí sau cùng của tiểu đội đang lê đến địa điểm ẩn nấp. Đất đỏ ẩm ướt, đá nhọn chích bụng người. Tôi nhìn thấy dáng bò vụng về của La Nhị Hồ và dáng bò rất nhanh nhẹn của Tiền Anh Hào. Nếu không vì tập thể tiểu đội này, một mình cậu ta đã tập kết ở địa điểm ẩn nấp từ lâu rồi. Những tình tiết hấp dẫn của lần bắt nhận tiếp tục hiện ra trước mắt tôi. Triệu Kim! Hãy xem động tác của Tiền Anh Hào! Tiểu đội trưởng ra lệnh cho tôi – Rõ, thưa tiểu đội trưởng! Thiếu chút nữa thì cậu ta đã lê luôn ra ngoài biển, cái thân hình mềm mại đang vận động giữa bãi cát

màu vàng với nước biển màu xanh đen như một con cá sấu hung dữ. Tôi nghĩ là cậu ta sẽ biến vào đại dương bao la, vào thế giới băng tuyết vĩnh hằng trên sông. Xung phong! Cậu ta vọt dậy, hét lên, lao về phía bầy nhạn. Chúng tôi cũng đồng loạt bật lên, đồng loạt bổ nhào xuống băng. Chỗ tiếp giáp giữa dòng nước và bờ đất, mặt trời đã làm tan băng, một lớp bùn đặc sệt hình thành, tất cả chúng tôi đều ngã nhào ở chỗ này và với những cái móng dính đầy bùn, chúng tôi trượt dài trên băng, trượt trong tư thế ngổ. Rượu đã làm đầu óc chúng tôi mê muội. Như một con chó săn, đúng hơn là giống hệt con chó đen Ba Lỗ của mình, Tiền Anh Hào nhào về phía bầy nhạn. Chúng tôi đều đang mặc quần áo màu đen. Đàn nhạn kêu lên hoảng loạn, chạy trên băng để lấy đà bay lên. Băng làm giảm thiểu lực ma sát của đôi chân khiến chúng không thể nhanh chóng thoát khỏi lực hấp dẫn của quả đất. Chúng hoảng loạn đập cánh, chạy, trượt, những chiếc bóng lấp lóa... Cuối cùng thì chúng cũng cất được cánh lên khỏi mặt băng, cổ vươn dài ra, chân cũng duỗi thẳng. Dưới những đôi cánh đang đập loạn xạ, gió lạnh rào rào. Một con nhạn vụng về đã bị Tiền Anh Hào tóm chặt, còn tất cả đã từ từ bay lên cao, đội hình không phải hình chữ "bát", cũng chẳng phải hình chữ "nhất" mà là loạn xạ bát nháo bay về phía mặt trời. Trên mặt băng, lông vũ của chúng bay phất phơ trong những luồng gió nhẹ. Tiền Anh Hào! Quay lại! Cậu ta xách súng đứng trước đội hình, bộ quần phục màu xanh lục đã bị mồ hôi thấm ướt biến thành màu đen, gương mặt đen cháy dính đầy cát vàng. Khí thế cậu ta đang hùng hực. Với thằng bạn đồng hương có thiên bẩm về những kỹ thuật quân sự này, tôi vừa khâm phục vừa đổ kỵ. Cậu ta đang ngoác mồm cười với tôi, dưới vành chiếc mũ ngựa trang,

gương mặt cậu ta sao mà tự tin, tự tin hơn cả lúc bắt nhận, tôi càng tin rằng thượng đế đã phái cậu ta xuống trần gian để làm lính, để đánh nhau. Chúng tôi hoan hô vang trời và kéo nhau chạy trên băng, vừa ngắm nghía con nhận trong tay Tiền Anh Hào. Nó đang giận dữ, đang kinh sợ, đang đau khổ giãy giụa, đồng thời kêu lên vô cùng bi thảm. Chúng tôi vây lấy Tiền Anh Hào ngay dưới gốc liễu, tranh thủ vuốt ve bộ lông mềm như lụa của con nhận. Nó vẫn kêu lên những tiếng kêu sợ hãi, đôi mắt đen đầy nước mắt. Nhận là loài vật linh biết khóc – Triệu Kim! Có thấy Tiền Anh Hào thực hiện động tác như thế nào không? Tôi cúi đầu – Thế mới gọi là lê về phía trước chứ – Tiểu đội trưởng nói – Còn động tác của cậu thì gọi là gì nhỉ? Bò cũng không đúng, trườn cũng không xong – Đầu tôi cúi thấp hơn tí nữa – Con nhận này dễ nặng đến ba ký lô! Cả bọn vừa sờ nắn con nhận, vừa bàn tán – Về thôi, Tiền Anh Hào! Nhờ bố cậu hâm, tối nay chúng ta lại uống rượu tiếp! Tiền Anh Hào tay không bắt nhận, thật là đáng nể! – Có gì mà đáng nể, chẳng qua là gặp phải con nhận ngu ngốc thôi! Nước mắt con nhận rưng rưng. Tiền Anh Hào có vẻ suy nghĩ điều gì lung lăm, cuối cùng nói: Nhận biết khóc, thôi thì thả nó ra vậy! Ngụy Đại Bảo nói: Đừng có mà lương thiện lắm thế! Quách Kim Khố vội vàng: Đừng thả, đừng thả. Chẳng dễ gì mà bắt được đâu! Tiền Anh Hào nói: Nó là do tớ bắt được, tớ muốn thả nó! Nói rồi thả tay, con nhận xiêu vẹo chạy trên triển đê, Ngụy Đại Bảo và Quách Kim Khố đuổi theo. Con nhận tung cánh, như một mũi tên lao thẳng về phía mặt trời, để lại mấy tiếng kêu rợn rã. Ngụy Đại Bảo chửi: Mẹ kiếp thằng họ Tiền ngu ngốc! Quách Kim Khố gầm lên: Biết là sẽ thả, việc gì phải bắt? Hai tớ phải bị một mông bùn! Trương Tư Quốc thì điềm đạm: Thả là tốt!

Nhân lành gặt quả tốt, A Di Đà Phật! Trương Tư Quốc mập tròn vo, trông rất giống một tiểu Di Lặc Phật. Nghe đâu rằng mẹ cậu ấy rất sùng Phật, chúng tôi cũng không hiểu hư thực ra sao. Ngụy Đại Bảo nói: Trương Tư Quốc à, cậu đi làm hòa thượng đi, làm lính thế nào được. Làm lính không chỉ giết nhận mà còn giết cả người nữa! Trương Tư Quốc lành tính, chẳng thèm phản bác, chỉ cười – Tiền Anh Hào nói: Triệu Kim à, tớ chẳng cố ý làm cậu bẽ mặt đâu. Tiểu đội trưởng chỉ quá lời thôi. Tôi nhớ: Tiền Anh Hào, tớ ở trong quân đội e rằng chẳng làm nên trò trống gì. Trời sinh tớ ra không phải để làm lính như cậu đâu! Con nhận đã bay mất dạng, Tiền Anh Hào nói: Chúng ta khắc tên mình vào cây liễu đi, mười năm sau quay lại xem ra sao. Nói xong cậu ta móc trong túi quần ra một con dao nhíp, gọt sạch lớp vỏ xù xì của cây liễu, sau đó khắc lên cây: “Tư lệnh Tiền Anh Hào”. Quách Kim Khố nói: Mẹ kiếp, tham vọng sao mà khiếp thế, giống Lâm Bưu quá. Đưa dao cho tớ, tớ làm gì nhỉ, thôi làm lữ đoàn trưởng vậy. Xoẹt xoẹt! Trên thân cây hiện rõ mấy chữ “Lữ đoàn trưởng Quách Kim Khố”. Sau đó là mấy dòng “Sư đoàn trưởng Triệu Kim”, “Trung đoàn trưởng Ngụy Đại Bảo”. Trương Tư Quốc gãi đầu: Tớ chẳng mong làm gì to tát, chỉ muốn trở thành đảng viên, quay về tìm một công việc. Nhưng nếu tìm không được việc thì làm một chân chỉ ủy viên ở thôn cũng xong. Chúng tôi đều cười cợt cậu ta thiếu nhiệt huyết, thiếu tráng chí. Ngụy Đại Bảo nói: Thế thì cậu hãy khắc đi: “Chỉ ủy thôn Trương Tư Quốc”. Sáu chữ đại tự xuất hiện trên thân cây...

... Quách Kim Khố nói:

– Khi quả pháo làm banh xác Tư lệnh Tiền Anh Hào, tớ không hề nghĩ đến mấy chữ trên thân cây liễu này.

Không hẹn mà chúng tôi cùng lúc tuột xuống khỏi ngọn cây. Trong cành lá rậm rịt, trong nước lụt nhờ nhờ, chúng tôi tìm tên của Tư lệnh Tiền Anh Hào, Lữ đoàn trưởng Quách Kim Khố, Sư đoàn trưởng Triệu Kim, Trung đoàn trưởng Ngụy Đại Bảo và Chỉ ủy thôn Trương Tư Quốc... Những giấc mộng huy hoàng ngày xưa cũ có lẽ đã được ươm mầm từ trong vòng tuổi của cây, từ trong những thớ cây. Chúng tôi vuốt ve những vết hằn đã mọc đầy rêu xanh trên thân cây, than thở không nguôi. Sáu con mắt bi thương không hẹn mà ngược lên nhìn nhau, đầy nước...

15. – Tiền Anh Hào, Triệu Kim! Không ngờ tớ lại gặp hai cậu trên ngọn cây này. Tớ và Triệu Kim may sao còn gặp được nhau một lần, lúc ấy chúng tớ còn lao đao lắm, nhưng đem cánh cửa của văn phòng thôn đội làm bia, Ha! Ha! Ha! Vui lắm. Về nhà còn tiêu diệt được cả ba mục tiêu, bà xã ôm cái bụng bự chạy thẳng về ủy ban thôn, xoắn lấy tay trợ lý dân chính, nói cho dù có bị chặt đầu để cho máu văng cũng quyết không sống chung với tay cường đạo Quách Kim Khố nữa. Trợ lý dân chính bảo, trời cao làm mưa, dưới đất nước chảy, vợ chồng cãi nhau chớ có đem oán cừu khắc cốt ghi tâm, bụng lại to rồi còn bày đặt tính chuyện ly hôn! Tôi giúp anh chị hòa giải là được chứ gì? Vợ tớ nói, nếu anh không đồng ý cho tôi ly hôn, tôi sẽ “sát thân thành nhân” ngay trước mặt anh. Trợ lý dân chính bảo, nếu chị đã quyết tâm ly hôn, tôi yêu cầu chị sau này đừng hối. Vợ tớ khẳng định, cho dù đầu có rơi, máu có chảy

đi chẳng nữa, chừng nào chưa ly hôn được với Quách Kim Khố còn chưa chịu thôi. Trợ lý dân chính nói, huyện đã có công văn chỉ đạo rằng, toàn bộ những chiến sĩ đã lập được chiến công ở chiến trường, khi về phục viên thì được bố trí công ăn việc làm. Chị mà ly hôn với anh ấy, anh ấy sẽ chẳng phải lo nghĩ gì, cũng chẳng tốn chút công sức nào mà tìm được một cô gái khuê các khác đâu. Vợ tớ vừa nghe xong câu này, lập tức nói, không ly hôn nữa, không ly hôn nữa, chẳng qua là tôi nói vài câu cho đỡ tức mà thôi.

Quách Kim Khố còn nói, tớ đoán chắc là trên thế giới này không có việc gì hoàn toàn phá, cũng chẳng có việc gì hoàn toàn xây, nếu không như vậy thì sau khi tớ tiêu diệt ba mục tiêu tại nhà, vận may đã không đến gõ cửa nhà tớ, tất nhiên vận đen cũng phải sợ tinh thần dũng cảm chiến đấu của bộ đội phục viên, đúng không các cậu?

Về mặt của cậu ta đầy vẻ dương dương tự đắc, cái miệng cười như một đóa hoa cúc. Không chờ chúng tôi trả lời, cái gương mặt đang dương dương tự đắc ấy bỗng nhiên trở thành như một bông hoa tàn úa bị gió lạnh thổi qua làm những cánh hoa lá tả rơi xuống sông. Ráng chiều xán lạn chiếu rọi gương mặt Quách Kim Khố, cậu ta vừa đau khổ, vừa bị kích động, nói: Tiền Anh Hào, ngày ấy ở trong thôn, bố cậu với một chiếc chân gỗ đang đứng trước mặt tớ. Ông hỏi:

– Quách Kim Khố! Cháu còn nhận ra ta không?

Nhìn chiếc chân gỗ, nhìn chiếc lưng còng, nhìn những nếp nhăn của ông, lỗ mũi tớ cay cay, nói:

– Bác Tiền! Cháu chào bác...

– Cháu đến nhà ta đi! – Ông nói – Có chút việc ta muốn bàn với cháu.

Rồi khập khiễng bước thấp bước cao, ông đi bên cạnh tở, chiếc chân gỗ nện cồm cộp xuống đường. Trông thấy chiếc giày Giải phóng rách nát dưới bàn chân ông, tở thoáng nhớ đến cậu, lòng tở đau xót vô cùng.

Trong nhà chỉ có mỗi một mình bố cậu. Ông bảo tở ngồi rồi rót nước mời. Tở rất nóng ruột, nói:

– Bác Tiền, bác đừng bận rộn vì những chuyện nhỏ. Quách Kim Khố cháu thật đáng chết, mấy năm nay không ghé đến thăm bác, cháu thật có lỗi với vong linh Tiền Anh Hào...

Tiền Anh Hào bạn ơi! Cậu ngồi trên tường lạnh lùng nhìn tở. Trên bức tường loang lổ nước thấm có ảnh của cậu, của tở, của Triệu Kim, của Ngụy Đại Bảo, của Trương Tư Quốc... Tở còn mặt mũi nào mà để bố cậu rót nước mời. Tở nói, bác à, bác đừng bận tâm, cháu không khát đâu, đừng pha nước, bác cứ ngồi xuống. Bố cậu luồn tay xuống dưới chiếu lấy ra nửa bao thuốc lá đã bị dè cho dúm dó, nói lần trước có một bạn đồng ngũ nào đó của các cháu ghé thăm bỏ lại, trí nhớ của ta quá kém nên quên mất tên của cậu ấy, nhưng ta không nỡ hút những điều thuốc này, cháu hút đi. Thuốc lá đã mất mùi, tở hút mà cổ họng khô cháy, mắt mũi cay xè, tở hỏi, bác có chuyện gì muốn nói với cháu?

Bố cậu nói:

– Kim Khố à, nghe nói cậu đã làm cán bộ địa phương, bác đây rất phấn khởi. Có một chuyện này bác đã định đến ủy ban thôn, nhưng may quá hôm nay lại được gặp cháu. Cháu

Kim Khố à, bác đây cũng đã từng là người lính, không tin quỷ thần. Nói ra điều này cháu chớ có cười bác. Cách đây mấy ngày bác có nằm mơ thấy Tiền Anh Hào nói với bác rằng: Bố ơi, con ở nơi này không quen vì khí hậu quá ẩm ướt, trong nhà thì đầy rẫy giun đất – Nó từ nhỏ vốn đã sợ giun – Bố ơi, bố đến đây đem hài cốt con về quê chôn ở bờ bắc con sông, bên cạnh phần mộ mẹ con... Tỉnh dậy, bác thấy toàn thân mình ướt đầm mồ hôi, nước mắt chảy ướt gối. Trong lòng bác bỗng nghĩ, người ta nói “người chết cũng giống như ngọn đèn đã tắt”, chắc chẳng có linh ứng gì đâu, bèn nằm xuống ngủ tiếp. Vừa nhắm mắt đã thấy Anh Hào đứng bên cạnh, nói: Bố ơi! Con biết tuổi bố đã cao, chân lại không lành lặn, đến tận đây để tìm hài cốt con chẳng dễ dàng gì. Nhưng con bố quả thật không thể nằm ở lại đây được nữa... Bác mở mắt, lại đẩy mình mồ hôi. Ánh trăng chiếu sáng rực ngoài cửa sổ, chuột trong bếp đang gặm củi khô, tất cả đều vừa rất thực lại vừa rất hư... Than lên một tiếng, bác nằm xuống đã thấy Anh Hào hai dòng nước mắt rưng rưng đứng ở đầu giường, vãn van xin bác đưa nó về quê...

Bố cậu nói tiếp:

– Cháu Kim Khố à, cháu và Anh Hào là bạn của nhau, vừa là chiến hữu, lại đã từng đánh nhau ở biên giới phía nam, quen đường quen sá. Bác định nhờ cháu đi về đó một phen, đưa nắm xương của Anh Hào về đây, chi phí cho công việc bác lo toan chu tất...

– Bác ơi! – Tổ nói – Theo lý mà nói, những điều bác vừa yêu cầu cháu, cho dù có trèo lên núi lao xuống biển lửa cháu cũng chẳng dám từ nan, nhưng việc này không hề đơn giản.

Bác thử nghĩ xem, nơi mai táng Tiền Anh Hào là nghĩa trang liệt sĩ, ở đó có người quản lý, ai cho phép chúng ta đào mồ hốt cốt. Chỉ e rằng cháu chưa kịp đào đã có người tới bắt trời lại và gán cho cái tội là phần tử phá hoại. Lại nữa, ở đấy có rất nhiều liệt sĩ, bố mẹ nào mà chẳng muốn đưa hài cốt con mình về quê hương, người ta cho phép mình, e là loạn cả lên chẳng?

Bố cậu gật đầu, nói:

– Cháu nói rất có lý, bác đây có lẽ đã hồ đồ mất rồi... Thôi đừng nói chuyện này nữa, cháu còn việc công, cháu hãy về đi...

– Bác à, Anh Hào hy sinh rồi, cháu sẽ là con bác. Từ nay về sau có chuyện gì, bác cứ đến trụ sở thôn tìm cháu – Tớ nói.

Sau đó tớ nghe nói bố cậu một mình đi Vân Nam. Anh Hào, Quách Kim Khố tớ còn có đáng được xem là người không. Lý Lập Cang ở huyện Bình Độ trong vòng mười năm đã vì các chiến sĩ hy sinh mà ủng hộ hơn hai nghìn đồng, trong cuộc sống riêng lại cực kỳ cẩn kiệm, ngay cả chiếc đồng hồ đeo tay cũng chẳng dám sắm. Tinh thần ấy ai dám sánh! Đầu phải như tớ, bác nhà kỹ thác một chuyện đầy ý nghĩa như vậy mà tớ lại mượn miệng người ta để thoái thác, kỳ thực là tớ sợ phải tốn tiền.

– Kim Khố! Cậu đừng nói nữa – Tôi xấu hổ nói – Anh Hào hy sinh đã mười mấy năm, tớ cũng chưa hề gửi cho bác nhà lấy một đồng. Trong khi ấy tớ lại là một quan chức quân đội nữa chứ!

– Cả hai cậu đều mắc bệnh thần kinh cả rồi à? – Tiền Anh Hào nói – Gửi tiền cho bố tớ là bạn tốt, không gửi là

không phải bạn tốt hay sao? Không cho phép hai cậu nói đến chuyện này nữa!

Ráng chiều đỏ như máu chiếu trên mặt sông. Một đoàn người mặc áo tơ, nón lá rộng vành, xách đèn bão, xà beng, xẻng, bao gai kéo đến tụ tập trên mặt đê. Một cán bộ thôn quần xén đến bện cao giọng nói:

– Bà con toàn thôn nghe đây, nhất định phải đề cao cảnh giác. Ban chỉ huy phòng chống lụt bão huyện vừa gọi điện đến báo rằng, đêm nay nước lũ sẽ tiếp tục dâng cao ở vùng này.

16.

– Kim Khố! Đừng tự làm khổ mình nữa! – Tiền Anh Hào vỗ vai Quách Kim Khố, nói – Cậu không sai gì cả, cậu mà đi tìm hài cốt tớ cậu mới sai. Tớ cũng chẳng báo mộng gì cho bố tớ cả, hoàn toàn là do ông vì quá nhớ thương tớ mà tưởng tượng ra thôi. Bây giờ ông đã đem tớ về đây, khiến tớ phải rời xa tập thể, tớ cảm thấy buồn chán vô cùng.

– Trở về đây cũng tốt quá đi chứ, bám vào miếng đất quê hương, bên cạnh bố mẹ, ngày đêm nghe tiếng rì rào của dòng sông, ngửi thấy mùi vị bốn mùa... – Tôi nói.

– Tất cả đều không thay thế được cái tập thể đã cùng chiến đấu và sống chết với mình – Tiền Anh Hào nói – Bây giờ ngày nào tớ cũng sống trong những hồi ức về những ngày sục sôi của quá khứ...

Những tâm sự sâu kín trong lòng biểu hiện rõ trên gương mặt Tiền Anh Hào. Một thế giới của thơ, của họa xuất hiện từ

lời nói của cậu ta. Mối Tiền Anh Hào không hề động dậy nhưng lời của cậu ta thì cuộn cuộn chảy vào lòng chúng tôi...

... Mỗi đêm khuya trăng sao đầy trời, khi hai con cú mèo lại kêu vang, đập cánh bay loạn để tìm chuột đồng, tất cả chiến sĩ đều rời khỏi phần mộ của mình, tụ tập ở khoảnh đất trống trong khuôn viên nghĩa trang. Tham mưu trực ban hô to khẩu lệnh điều chỉnh đội ngũ, đầu tiên là một đám đen lộn xộn, thoát cái đã sắp thành một hình vuông. Mệnh lệnh hô vang: Ngồi xuống! Tất cả thành một hình vuông đều tắm tấp màu lam. Khó mà phân biệt được đâu là cán bộ, đâu là chiến sĩ. Mấy nghìn con mắt đang nhấp nháy, từng đàn đom đóm vây quanh chúng tớ, những túi đom đóm treo trên cành cây cũng tỏa sáng rực rỡ, ánh sáng vây quanh ánh sáng nên càng thêm sáng. Sư đoàn trưởng nói: Tham mưu Lý, bắt một bài hát đi, bài nào hùng tráng một tí để làm không khí nóng lên! Trực ban tham mưu Lý vốn là chuyên viên văn hóa sư đoàn, thân thể cao lớn như một cây cao, giọng ca rất khỏe, hát mà nghe như hô khẩu hiệu. Ông ta bắt đầu lĩnh xướng: Bảo đánh là đánh, bảo xung phong là xung phong, luyện cho tinh ngọn lê trong cây súng, luyện cho tinh cách ném lựu đạn... Giọng ca của Tiền Anh Hào vang lên trên ngọn cây, môi không hề mấp máy, nhưng tiếng hát đích xác là đang vang vọng trong không gian: Nhắm thật chuẩn mà ném, ném đi sao cho thật xa. Giơ ngọn lê lên nhắm thẳng mục tiêu... Tiếng hát của chúng tôi đã hòa với tiếng hát của Tiền Anh Hào vang lên trên sông: Tranh thủ thời gian, tranh thủ luyện. Trui rèn bản lĩnh cho cuộc chiến. Không đánh gục phải phản động không là hảo hán. Đánh cho chúng phải giương mắt mà nhìn... Chính ủy đứng dậy, nói:

– Các đồng chí! Hôm nay toàn sư đoàn ta tập hợp là để quán triệt những chỉ thị của cấp trên. Trong thời gian gần đây, chung quanh vấn đề mở cửa biên giới, nhân dân hai nước nổi lại tình hữu nghị truyền thống, có một số người cảm thấy trong lòng có chút uất ức, có người còn bình luận không mấy tốt về vấn đề này, nào là “máu của chúng ta đổ một cách vô ích”, nào là “hy sinh của chúng ta chẳng có chút giá trị gì”... Các đồng chí! Những suy nghĩ này vô cùng nguy hiểm. Các đồng chí! Chúng ta là quân nhân, thiên chức của chúng ta là phục tùng mệnh lệnh, cấp trên bảo chúng ta đánh tới đâu, chúng ta phải xông lên tới đó. Tình hình thế giới không ngừng thay đổi, quan hệ giữa các nước với nhau cũng không ngừng thay đổi. Ngày ấy, chúng ta và họ dùng súng đạn để nói chuyện với nhau, qua đó mà mới có được hòa bình hôm nay. Nhân dân không có oán thù gì với nhau, chiến tranh và hòa bình đều là biểu hiện của tình hình chính trị. Chúng ta hy sinh là vinh quang, quá khứ của chúng ta là vinh quang, lúc này cũng vinh quang, tương lai cũng vẫn cứ vinh quang. Bất kỳ một sự hoài nghi nào về sự vinh quang của chúng ta đều là sai lầm, những sai lầm cực kỳ nghiêm trọng!

Yên lặng bao trùm toàn đoàn, tiếng kêu của hai con cú mèo đập vào vách núi.

Hoa Trung Quang, người có tình cảm yếu mềm nhất cúi đầu lặng lẽ khóc. Tiếng khóc rất dễ lây lan, nhiều chiến sĩ cũng bật lên khóc nức nở. Tiếng khóc to dần, phát triển thành từng đợt cao trào. Có những tiếng khóc rất nhọn sắc như cổ ý ngẩng cao cổ lên để phát ra tiếng khóc quái dị. Sư trưởng quát lớn:

– Trò quái quỷ gì thế? Là quân nhân, sống là sắt, chết

là gang! Tham mưu Lý, lĩnh xướng mau lên, cổ vũ thí thế của anh em chiến sĩ!

Tham mưu Lý dụi mắt đứng dậy, hát to:

– Chúng ta là những chiến binh, xuất thân từ mọi tầng lớp nhân dân...

Vì đang khóc nên giọng của anh em chiến sĩ đều lạc điệu, sư đoàn trưởng dùng giọng hát hùng tráng và rất khỏe của mình điều chỉnh lại nhịp điệu bài hát. Bài ca chấm dứt, chính ủy nói:

– Các đồng chí! Từ những bó hoa tươi trước mộ, từ trong những tác phẩm văn học, từ những đôi mắt đắm đuối nhìn nhau của những người trai trẻ đang yêu, thậm chí từ trên đôi vành tai của những con trâu đang thong thả gặm cỏ một cách yên lành trên biên giới, có thể ngay cả trong những loài trái cây..., chúng ta đều cảm nhận được rằng, nhân dân không hề quên chúng ta. Chúng ta phải là những cây đinh đóng tại nơi này để báo đáp ân tình của nhân dân. Tết sắp đến rồi, để chế ngự tình cảm nhớ quê, các đơn vị cần phải tiến hành tập dượt những tiết mục văn nghệ để cho những lời ca tiếng cười luôn luôn làm bạn với chúng ta trong những ngày xuân...

Lúc ấy tứ chạnh nghĩ: Nếu có Triệu Kim ở đây thì hay biết mấy!

– Cái thằng này, sao lại mong cho tớ chết? – Tôi quát to. Tôi bỗng nhiên dễ dàng nhận ra rằng môi tôi không hề động đây nhưng tiếng nói của tôi lại đi vào trong tâm não của hai người bạn đang ở trên đầu ngọn cây.

Quách Kim Khố nói:

– Đây lại là một chuyện vô cùng mới. Người chết mà lại có thể tổ chức liên hoan mừng xuân mới!

– Lễ nào tổ chức một buổi liên hoan mừng xuân mà lại làm cho cậu kinh dị đến như thế? Thế giới này vừa là của người sống, vừa là của người chết. Những người đã chết có phương thức riêng của mình để chiếm hữu thế giới. Chúng tớ ca hát, khiêu vũ, kể chuyện, diễn kịch trong buổi liên hoan; chúng tớ diễn tập, tuần tra, mai phục... Khi người thân nhớ về chúng tớ, chúng tớ sẽ ngừng công việc để báo đáp nỗi nhớ của người thân.

– Nói thế thì, khi bố cậu đưa cậu trở về, cậu không thực sự tự nguyện? – Lời Quách Kim Khố đi vào trong tâm não chúng tôi.

– Nói thế nào nhỉ, bản thân tớ rất mâu thuẫn, lúc ấy đã mâu thuẫn, bây giờ cũng tiếp tục mâu thuẫn. Xa cách bố mẹ đã đau khổ, từ bỏ tập thể cũng đau khổ không kém. Bố tớ là một chân đến tận biên giới phía nam xa xôi, đường đi chịu không biết bao nhiêu là khổ ải, đúng là quá khổ cho ông.

– Khi bố cậu dự định đi biên giới phía nam, cậu đã dự cảm được không? – Tôi hỏi.

17.

● – Dự cảm được, tất nhiên là dự cảm được. Những ngày ấy, tinh thần tớ lúc nào cũng cảm thấy lo lắng bất an, rất nhiều chuyện đã qua cứ lữ lượt hiện về trong tâm trí, đồng thời lại có những sự kết hợp rất lạ lùng: Thoắt cái hình như là cô gái mồm to Ngưu Lệ Phương dẫn theo con chó nhà tớ đến tìm tớ. Cô ta mặc chiếc quần đỏ với chiếc bụng thè lè, nói: Tiền Anh Hào, bụng tôi đang mang con trai của anh! Tớ bảo: Cô nói bậy! Cô ta cười hi hí rồi dắt con chó đi mất. Tớ gào: Ba Lỗ! Ba Lỗ! Nó quay lại, thả một con cá hồ mạn xuống trước mặt tớ. Tớ cầm con cá lên, ngay lập tức nó biến thành một con chim, rồi con chim lại biến thành khẩu súng, khẩu súng nhanh chóng khắc đạn, một đứa bé mắt sâu miệng vầu trúng đạn ngã xuống. Tớ chạy đến định ôm lấy nó, nó tự nhiên biến mất rồi một cây hoa bàn tay tiên mọc lên, trước tiên là nở hoa, rồi hoa tàn biến thành mấy quả nhỏ hình tròn màu hồng phấn, ăn thử

một quả thấy chua cháy lưỡi. Buổi tối, tớ dẫn tiểu đội đi tuần tra, không hiểu làm sao tớ lại vượt qua biên giới, bị bốn người bên phía đối phương chụp lấy, tớ trấn tĩnh thần bật dậy, ba chân bốn tay tả xung hữu đột giữa bọn họ. Tớ chạy đằng trước, họ đuổi theo sau, vừa đuổi vừa gọi: Này, người anh em, không đánh nhau nữa, đùa với nhau một tí thôi mà! Trình độ Hán ngữ của họ không cao, nói tro trẹ rất khó nghe. Nghĩ tớ là thằng ngốc à, tớ chẳng ngốc đâu! Đùa à, có mà lừa quỷ! Trong lúc cuống cuống, tớ chạy vào một khu chợ biên giới, lúc thì nấp giữa một đồng gỗ lớn, lúc thì ẩn giữa đồng quần áo. Những cô gái bên đối phương và những chàng trai bên ta đang đứng hai bên một con phố trêu đùa nhau. Các cô gái thì cầm những buồng chuối ném qua, các chàng trai thì cầm những đôi giày nhựa ném lại; các cô gái thì mang giày nhựa, các chàng trai thì ăn chuối. Bốn gã đuổi theo tớ vừa trông thấy con gái là quên phắt tớ, vây quanh lấy họ, kéo tóc, sờ mông khiến các cô gái nổi giận, nhìn nhau hỏi ai đang chơi trò quỷ. Thừa cơ hội này tớ bỏ chạy, thuận tay vớ lấy một chai rượu. Túi tớ đầy những hạt hạnh nhân, đậu lạc rang tẩm ngũ vị hương, ai nhét vào tớ không hề biết. Ăn vài hạt thấy thơm ngon vô cùng, không độc, thế này là thế nào? Trở về doanh trại, La Nhị Hồ đang lo lắng, nói tớ cứ nghĩ cậu đã bị họ bắt mất rồi, tớ nói, thiếu chút nữa thôi. Trung đoàn trưởng nói: Cậu làm cái trò gì vậy, mộng du à? Đã có quy ước rồi, chúng ta không cho phép họ sang, tất nhiên chúng ta cũng không được sang bên ấy một cách tùy tiện. Tớ nói: Chỉ là mơ mơ thực thực, vô tình mà bước sang thôi, nhưng họ cũng chẳng dễ gì ăn hiếp được tôi, cả bốn tay họ cũng bỏ hơi tai vì tôi – Mũi cậu cũng bị họ làm cho vẹo đi rồi – Trung đoàn trưởng nói với vẻ chế giễu – Một chọi bốn

mà – Tổ nói – Lúc này họ đang quây phá ở chợ, có cần đi đùa với họ một phen không? Trung đoàn trưởng nói: Bỏ đi, cố gắng không làm kinh động người sống. Tiễn Anh Hào, cậu phải nhớ điều này, nhất thiết không được gây sự – Tổ cảm thấy phật lòng vì nhìn thấy đôi mắt của trung đoàn trưởng có vẻ không tín nhiệm mình, nói: Rõ, tôi xin chú ý!

Trong lòng tổ rất bức bối vì đã bị bốn tay nọ đuổi chạy như một con thỏ, do vậy quyết tâm đi quây phá bọn họ. Tổ bí mật gọi thêm hai chiến sĩ thật lanh lẹ là Tống Tiểu Cường và Lý Lâm. Tôi mời họ ăn kẹo đậu lạc và hạt hạnh nhân. Họ vừa ăn vừa nói rất thõm, chính trị viên à, làm gì bây giờ? Tổ bảo hai người: Đi, chúng ta đi bắt những kẻ địch muốn vượt biên. Cả hai đều rất vui. Chúng tổ hành động vào ban ngày nên vô cùng cẩn thận. Chúng tổ xuyên qua rừng cây như những con cá nhàn nhã bơi lội dưới nước. Xa xa đã trông thấy một cây đa thật to, rất nhiều du khách đang sắp hàng chụp ảnh nhưng bốn tay nọ thì chẳng thấy tăm dạng đâu cả. Tổ chán nản định gọi hai cậu ấy ra về, nhưng vừa ngược đầu lên tổ đã trông thấy một ông lão hình dáng khô quắt đang ngồi trước cửa một quán ăn nhỏ gặm một miếng vỏ dưa. Bố, đúng là bố tớ. Một cô gái mặc áo hở cổ hở lưng vung vẩy cặp đùi trần trụi bước đến đưa cho bố tớ một nắm cơm gói trong lá chuối, ông định nhân lấy thì tổ như một luồng gió lạnh tạt qua người cô gái, cô ta cầm gói cơm chạy mất. Bố ơi, bố đến đây làm gì? Mặt bố đầy bụi bặm, quần áo xộc xệch rách rưới, mùi mồ hôi nồng nặc. Nước mắt tổ trào ra, lòng như bị ong đốt. Đang lúc muốn đến gần bố để gặp mặt thì đột nhiên tổ thấy bốn người nọ đang ngồi uống bia trong quán Mộc Miên, mỗi người ôm một chai bia Ngủ

Tình ngôi vầy quanh một chiếc bàn bày đầy các món ăn: một đĩa ớt đỏ, một đĩa rau diếp cá, một đĩa giá đậu, một đĩa bạc hà... Tổ huyết sáo, Tống Tiểu Cường và Lý Lâm xông lên chụp lấy họ. Ngay lúc ấy, bà chủ quán đang nở nụ cười trên đôi môi đỏ chót như lông của loài chim tương tự, đang rộng đôi cánh hướng về phía chúng tổ bay tới, từ thân thể bà ta toát nên một luồng khí nóng hổi, nồng nàn, thiêu đốt toàn thân chúng tổ đến độ đau nhức, nước mắt cay xè chảy ràn rụa trên mặt như trúng phải khí độc. Ôm lấy mắt, chúng tổ xiêu xiêu vẹo vẹo chạy về doanh trại. Trên đường, Lý Lâm bị một cô gái đội mũ lưỡi trai chạy xe máy đụng phải, bị thương. Cô gái này mỏng to vú nở, khuôn mặt tròn vành vạnh như trăng mười sáu – một người đẹp có khuôn mặt ít thấy ở dân tộc phía bên kia biên giới. Toàn thân cô ta sức nức mùi nước hoa, nồng nặc đến độ tổ cảm thấy ghê tởm. Đằng sau chiếc xe máy thể thao chở một chiếc lồng tre to tướng, trong lồng có khoảng mười con ngỗng. Những chiếc cổ ngỗng dài ngoằng chui ra khỏi lồng lắc lư như những con rắn. Chúng nhìn chúng tổ, đồng loạt há mồm kêu lên – Chuyện quái quỷ gì thế này? Tống Tiểu Cường cầu nhàu. Tổ đem tất cả những gì mình có đưa cho Tống Tiểu Cường và Lý Lâm, nói: Chuyện bữa nay đừng để tiểu đoàn trưởng La biết – Họ gặt đầu và trở về phần mộ của mình.

Đêm ấy mưa rất lớn. Những ánh chớp màu lam xuyên thấu qua đất đá và bê tông, chiếu sáng những rễ cây tua tủa như râu bạch tuộc chung quanh vách mộ, nước mưa thấm theo những rễ cây nhỏ xuống như những giọt nước mắt khiến chung quanh tổ, đất sinh lên nhão nhoét. Tổ dùng một miếng bom thật sắc chặt đứt rễ cây, nhưng chỉ qua một lát là chúng lại mọc

ra như cũ. Quả nhiên vùng đất phương nam này là một nơi biểu tượng của sự sinh sôi nảy nở vô cùng mạnh mẽ.

Không có cách gì ngủ được, tớ đành nằm nghe tiếng sấm rền vang, nghe tiếng mưa rơi trên tàu lá chuối. Trong muôn vàn âm thanh, bỗng nhiên tớ nghĩ đến bố mình. Đêm nay bố trú thân nơi nào, làm sao bố ngủ được?

Đến khoảng nửa đêm, mưa đã dứt cơn nặng hạt. Trong rừng, tiếng nước chảy rất mạnh, thi thoảng những ánh chớp màu lam run rẩy và lười biếng vẫn lóe lên. Qua những kẽ nứt, tớ nhìn thấy những chiếc lá xanh ngát lấp lóa và những con côn trùng đủ màu sắc nấp bên dưới lá trong những ánh chớp nhoáng nhoàng. Lại một tia chớp nữa lóe lên, tớ vô cùng kinh ngạc khi nhìn thấy một bóng người còm nhom, bước thấp bước cao xuất hiện trước phần mộ của mình. Cái âm thanh lộc cộc quen thuộc kể từ khi tớ ra đời vang lên. Bố tớ – người bố có một chiếc chân gỗ của tớ đã đến rồi! Ông đang cầm đèn pin chiếu vào bia mộ của tớ, đọc thầm tên tớ, nước mắt già nua lặng lẽ chảy trên đôi gò má nhăn nheo rồi hòa với nước mưa. Bố tớ như đang nói với chính mình:

– Anh Hào con, bố đã đến đây, bố sẽ đưa con trở về quê hương!

Lấy chiếc túi vải từ trên lưng xuống, bố lôi ra một chiếc búa, một chiếc đục, một chiếc xà beng. Tất cả đều là dụng cụ của những người thợ xẻ đá, ngoài ra còn có cả một chiếc xẻng quân dụng.

Bố đi quanh mộ tớ ba vòng, cuối cùng quyết định đục vào cạnh phía sau của ngôi mộ xi măng. Sự chọn lựa này vô

cùng sáng suốt, bởi tớ biết rất rõ rằng đây là nơi có lớp bê tông mỏng nhất. Bố ngời xồm, một tay cầm búa một tay cầm đục, miệng thì thầm:

– Anh Hào con, đừng sợ nhé!

Bố đặt chiếc đục lên nắp bê tông, vung búa đục hồi lâu. Tiếng va đập giữa kim loại với nhau tạo thành một thứ âm thanh khô khốc làm chấn động nghĩa trang yên tĩnh, những ánh lửa lóe sáng, một lỗ hổng lớn hơn hạt đậu lạc xuất hiện trên nắp mộ. Những tia chớp trên bầu trời bao vây lấy bố khiến mặt bố như ngày càng xanh thêm. Ông dừng tay, ngược mắt lên nhìn bốn phía, dường như ông sợ mình đang rơi vào vòng vây vô hình của ai đó. Chung quanh vắng vẻ, không gian như một đại dương đen ngòm khi không có những tia sấm chớp, chỉ có tiếng côn trùng rên rĩ, những tiếng chim quái dị vắng đến từ rừng sâu và đom đóm lập lờ. Trên mặt bố, những giọt mồ hôi trong suốt rịn ra. Ông tiếp tục nện búa, những ánh lửa liên tục lóe lên trên đầu chiếc đục. Những âm thanh đánh sấm như những mũi nhọn vang vọng vào trong tất cả các phần mộ và tất cả vong linh đều tỉnh khỏi cơn mộng. Sư trưởng, chính ủy, tham mưu, trợ lý... tất cả đều đã tề tựu, nét mặt ai nấy cũng đều biểu lộ vẻ nghiêm trang quây thành một vòng tròn quanh bố con tớ. Tớ vô cùng lo lắng, nhưng bố thì dường như không biết chuyện gì đang xảy ra. Nếu ông ngược mắt nhìn lên, có lẽ ông sẽ nhận ra được điều gì đó, nhưng ông không nhìn, cũng chẳng quan tâm đến những gì ngoài công việc của mình. Tất cả tinh thần và sức lực của ông đều tập trung vào đôi cánh tay, vào việc dùng búa nện vào đục. Những vụn xi măng tiếp tục văng tung tóe và lỗ hổng ngày càng to ra.

Sư đoàn trưởng quát to:

– Tiền Anh Hào! Ra đây!

Tớ cẩn thận bước ra khỏi phần mộ, như một cơn gió lạnh, tớ đã đứng trước mặt sư trưởng và hơn một nghìn đồng đội của mình.

– Bố cậu định làm gì thế? – Sư trưởng hỏi.

– Thừa thủ trưởng, thừa các đồng chí! – Tớ nói – Tôi cũng không biết bố tôi định làm gì, nhưng xem ra ông muốn đem hài cốt tôi trở về quê hương.

Sư trưởng nghiêm khắc nói:

– Làm loạn! Nếu tất cả anh em ở đây đều để cho người nhà đến đưa hài cốt về quê hương, đơn vị của chúng ta sẽ bị xóa sổ sao?

– Tôi hoàn toàn không biết chuyện này – Tớ nói – Có lẽ bố tôi quá nhớ thương con... Bố tôi già rồi, tất nhiên cách nghĩ cũng có chỗ chưa thấu đáo...

– Ngăn cản hành vi của ông ấy!

Sư trưởng vừa ra lệnh vừa ra hiệu cho hai vị tham mưu họ Trương và họ Vương. Hai vị này tay cầm thước áp sát hai bên bố tớ, chờ cho ông giơ búa lên là tham mưu Trương đập thước thật mạnh vào cánh tay ông. Cây thước tạo nên một vết sáng màu xám và kèm theo là một luồng gió lạnh, cánh tay bố tớ run lên và chiếc búa rơi xuống đất. Lòng tớ đau quặn lên. Với bàn tay run run, bố tớ nhặt lấy chiếc búa, run run đưa lên cao, cây thước trên tay của tham mưu Vương lại vung lên, chiếc búa lại rơi xuống đất. Lòng tớ lại quặn lên một cơn đau nữa

như bị một con dao vô hình chọc trúng tim. Bố ơi! Được rồi, đừng gắng nữa! Khi chiếc búa trong tay của bố tở bị rơi lần thứ ba, đột nhiên ông quỵ xuống, hai tay vươn về trước như muốn ôm lấy một vật gì đó, lẩm rầm:

– Anh Hào con ơi! Đừng đánh vào cánh tay bố như thế. Bố lặn lội nghìn dặm để đến được đây không dễ chút nào đâu con ơi!

Rồi ông lại cầm chiếc búa lên, tham mưu Vương lại chuẩn bị vung cây thước lên. Lửa trong lòng tở đã cháy! Tở quỵ trước mặt tất cả các chiến hữu của mình, nói:

– Các thủ trưởng, các đồng chí! Hãy nhìn vào thân phận là một người lính già của bố tôi mà chấp nhận tâm nguyện của ông đi, hãy tha cho ông đi. Lê một chân qua bao nhiêu dặm đường để đến đây, có lẽ ông cũng đã chết một nửa rồi... Các anh em, tôi cũng không nỡ rời xa anh em đâu...

Khi tở ngẩng đầu lên, toàn bộ anh em đã biến mất, chỉ còn lại một mình bố tở đang mím chặt môi, cắn chặt răng liên tục nện búa xuống chiếc đục. Tở nuốt nước mắt bước vào huyệt mộ, hồn tở nhập vào những mảnh xương khô ở trong đó.

Nằm trong huyệt mộ, tở nghe thấy nhịp thở của bố đã rất gấp, rất nặng, những cú nện búa ngày càng thưa dần. Từ những xóm làng xa xa, những tiếng gà gáy văng vẳng đưa lại. Những đám mây hình vẩy cá ở phía đông đã bắt đầu đỏ dần. Trời sắp sáng rồi, bố ơi, đêm nay bố không thể đục thủng được huyệt mộ của con rồi!

Những tia sáng đỏ rực đã xuất hiện trên bầu trời, những làn khói đá giăng giăng trong khu vực nghĩa trang trông như

những làn khói tỏa ra từ đầu nòng súng. Không khí ẩm ướt và lạnh thấu xương. Chiếc đục trong tay bố tớ đã xuyên qua lớp xi măng và làm vỡ viên gạch đầu tiên. Một tia sáng chiếu vào khiến huyết mộ sáng rực lên. Sự hưng phấn khiến toàn thân bố tớ run rẩy, những dụng cụ bằng sắt trên tay rơi xuống bê tông vang lên chát chúa.

Tớ hy vọng bố sẽ tiếp tục đục nắp quan tài để cho nhiều ánh sáng chiếu rọi vào bên trong nhưng ông đã cẩn thận nhặt viên gạch đã bóc ra, đập lỗ thủng lại rồi khó khăn vịn vào thành mộ đứng dậy. Xương cốt trong thân thể ông kêu lên răng rắc, gồng mãi mà chiếc lưng còng vẫn không thể thẳng lên được, đến khi thẳng lưng lên được thì ông lại ngã soài xuống đất. Miệng ông ngoạm đầy bùn, một dòng máu đặc sánh từ từ rỉ ra trên trán, chiếc chân gỗ rời khỏi đầu gối, những dây buộc bùng nhùng. Chống hai tay xuống đất, bố ngồi dậy, xén quần. Một chiếc đùi gầy guộc với những vết thương chằng chịt và những vết máu tươi. Ông vơ một nắm cỏ dại để chùi các vết bùn và máu tươi trên đùi. Chiếc chân gỗ đứng yên lặng bên ông như một con chó trung thành, lại vừa như một người lính hộ vệ tận tụy. Tớ nhìn nó một cách kính trọng và sợ sệt. Sau khi rời khỏi thân thể bố, nó biến thành một sinh thể có cuộc sống riêng. Bố tớ ôm lấy chiếc chân, rất thận trọng chà xát những vết bùn dính trên thân thể nó, trông ông lúc này như một ông già cô độc đang ôm một con chó thân thiết, như một người lính ôm khẩu súng cùng vào sinh ra tử. Cuối cùng, ông gắn nó vào đầu gối, thả ống quần xuống che kín nó rồi run rẩy đứng dậy, nặng nề khoác chiếc túi đựng dụng cụ lên vai, bước thấp bước cao đi về phía khóm cây rừng rậm rịt bên cạnh nghĩa địa.

Suốt cả ngày hôm đó, bố tớ giấu mình trong khóm cây rậm rịt ấy, không hề có một tiếng động. Buổi chiều, một trận mưa lớn ào ào đổ xuống, rửa sạch những bùn đất trên người ông. Tớ kinh hoàng khi mơ hồ nhận ra rằng, cơn mưa này có thể quét ngã bố tớ một cách dễ dàng, lòng tớ quặn đau và nóng như lửa đốt.

Bóng đêm vừa ập xuống là bố tớ đã bò ra đến trước phần mộ của tớ. Ông ho liên tục, những âm thanh yếu ớt và trầm đục thoát ra từ trong lồng ngực già nua khiến tớ không ngăn nổi nước mắt. Tất cả đồng đội đều dùng ánh mắt khâm phục nhìn bố tớ. Ông ngồi đúng chỗ mà ông đã ngồi đêm hôm trước, lật viên gạch đắp hờ trên mộ tớ lên và vắt sang một bên và đưa một tấm vải nhung có in hình những vì sao chỉ chít vào trong huyết mộ. Những tiếng khò khè từ trong lồng ngực ông phát ra, mùi chua loét từ thân thể ông toát ra bay vào trong huyết mộ. Ông tiếp tục đục bê tông, và đêm nay, tốc độ đục của ông khá nhanh, đến gần sáng thì đã đục được một lỗ to hơn đầu người. Ông đưa chiếc đầu với mái tóc trắng vào trong huyết mộ, một hơi thở già nua phả vào hài cốt tớ, những giọt nước mắt nóng hôi hổi như những giọt nến rơi xuống hài cốt tớ, ngay lập tức đông kết lại. Những cơn ho dữ dội vang lên và giữa những cơn ho là những lời than thở kèm theo tiếng khóc cố nén. Ông đứng dậy, nhưng ngay lập tức cả thân hình ông đổ nhào xuống.

Mặt trời đã lên, bố tớ vẫn nằm im trước mộ. Một đồng đội vốn là nhân viên quân y tránh tránh né né đi vòng quanh thân hình bố tớ, chẳng khác nào một con chó sói nghi ngờ đi vòng quanh thi thể một con hổ, cuối cùng cũng cúi khom người

như một chiếc cầu cong vòng, đưa đầu ngón tay sờ vào trán ông, kêu lên một tiếng thẳng thốt: Nóng, nóng quá!

Sư đoàn trưởng hỏi tở:

– Tiền Anh Hào! Cậu đã hối hận chưa?

– Tôi sai rồi! – Tở trả lời.

– Làm người thì đảng nào cũng phải chết, cậu không phải quá đau khổ. Nếu bác mà chết ở đây, tôi sẽ phá lệ để ông gia nhập vào đơn vị của mình.

Tôi suy nghĩ một lát rồi nói:

– Thưa sư đoàn trưởng, chính ủy; thưa các anh em chiến hữu... Bố tôi đã hơn bảy mươi, tôi không nỡ lòng nào nhìn thấy ông với một chân đứng gác, đi tuần.

– Chúng ta sẽ không cắt cử ông đứng gác hoặc đi tuần đâu – Sư trưởng nói.

– Như thế cũng không được. Cho dù vợ tôi đã bỏ con tái giá, nhưng bố tôi vẫn là ông nội của con tôi. Trẻ con không có bố, lẽ nào lại không có luôn cả ông nội? – Tôi phản đối.

Gương mặt bầm đầy rêu xanh của sư đoàn trưởng trở nên tư lự giây lâu rồi đưa tay phải lên chém mạnh xuống, nói:

– Các đồng chí, vì ông lão này, chúng ta hãy tận dụng hết khả năng của mình để đánh động đến người sống!

Nghĩa trang đang yên ả bỗng nhiên vang động bởi tiếng khóc của hàng nghìn hồn ma chiến sĩ. Không gian vẫn vũ, ánh mặt trời run rẩy, cây cối chung quanh cúi đầu ủ rũ. Ở trên

cao, vắng thái dương nhạt nhòa như một chiếc đĩa tròn màu xám ngoét.

Sư đoàn trưởng lại tiếp tục vung tay, toàn bộ chiến sĩ nhảy lên cây, bẻ cành, rung cây thật mạnh để cho lá và hoa rơi xuống lá tả. Nhiều anh em lại mở những vòng hoa đã bị héo úa vì mưa nắng trước mộ và tung những cánh hoa bay đi khắp nơi, có người còn leo lên tận nóc ngôi nhà của ban quản lý nghĩa trang mà lay trụi và dây ăng ten ti vi, hét vào trong ống khói nhà bếp, có người dùng đầu húc vào cửa... Toàn cảnh nghĩa trang trở nên náo nhiệt vô cùng.

Người quản lý nghĩa trang quen thuộc mở cửa bước ra ngoài. Ông ta phát hiện ra bố tử, lập tức thổi còi báo động, mấy nhân viên bảo vệ lập tức xuất hiện. Họ lôi bố tử dậy, quát lớn:

– Lão già này, ngay cả hài cốt liệt sĩ mà còn dám ăn cắp, thế thì trên đời này còn có gì mà lão chẳng dám làm?

Đầu bố tử cúi rũ trước ngực, một nhân viên mò mẫm trên thân thể ông tìm ra một giấy chứng nhận chiến sĩ về vàng và một giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ đã bị nước mưa thấm ướt. Ngay lập tức, thái độ của họ thay đổi, vẻ kính trọng biểu lộ rõ ràng trên mặt. Họ khiêng bố tử đi. Trong tiếng hát vang trời của anh em đồng đội, nước mắt tử ứa ra.

Nửa tháng sau, dưới sự hỗ trợ của một cán bộ địa phương và một quân nhân đeo đôi gọng kính trắng, bố tử quay lại nghĩa trang, đến bên mộ tử. Bốn nhân viên nghĩa trang cầm xẻng, đục và các vật dụng khác đứng bên chờ đợi.

Người lính đeo kính rất cẩn thận lau sạch bia mộ tử, hạ

giọng trao đổi vài câu gì đó với vị cán bộ địa phương. Vị này cao giọng bảo các nhân viên nghĩa trang:

– Bắt đầu đi!

Họ lật nắp quan tài, xúc đất trong huyết mộ, chặt đứt các rễ cây, còn chém đứt rất nhiều giun đất cổ trắng. Tiếng xẻng xúc đất soàn soạt, tứ cảm thấy toàn thân mình đau đớn dữ dội. Vị cán bộ địa phương vội vàng bảo:

– Nhẹ tay tí, sắp đến rồi!

Những nhân viên nghĩa trang đeo găng tay vào, trước tiên đã đặt đầu tứ vào trong một chiếc túi nhựa màu đen, tiếp theo là nhặt tất cả những mảnh xương của tứ theo thứ tự từ trên xuống dưới bỏ vào túi nhựa, không bỏ sót một mảnh nào. Xong xuôi, họ cẩn thận gói túi nhựa đựng hài cốt tứ trong một tấm vải bố màu xanh lục rất nhiều lớp. Vị cán bộ quân đội đeo kính rất thận trọng bê tứ lên, trịnh trọng nói với bố tứ:

– Bác trai, tuyệt đối phải giữ bí mật nhé!

Bố tứ đỡ lấy tứ, ôm vào lòng, nói:

– Thủ trưởng, tôi lấy danh dự của một cựu quân nhân để đảm bảo rằng, có dùng kẽm nhốt hết răng, cũng không có chuyện tôi hé miệng nói chuyện này với ai.

Trên chiếc xe Jeep quân dụng trông tránh, bố ôm chặt lấy tứ trong lòng. Tứ nghe thấy tiếng thở mệt nhọc và tiếng tim ông đập yếu ớt. Đường đất quá xóc, thân hình bố tứ lâu lâu lại bị hất tung lên, nhiều lần đầu ông chạm vào mui xe bằng vải bố. Vị cán bộ quân đội nhìn bố tứ một cách thương cảm, nói:

- Chỉ còn bốn tháng nữa là một con đường loại một sẽ được hoàn tất.

Tớ trông thấy hai bên đường, những chiếc xe ủi và nền đất màu vàng sậm đang bò một cách chậm chạp, mùi hắc ín nồng nặc đang bao trùm trong không gian rừng núi. Núi xanh cây biếc, trời cao mây trắng, cây bông đang độ đơm hoa. Chiếc xe Jeep đi qua một con đường vòng thì bị một chiếc xe tải chở đầy những súc gỗ tròn của đất nước bên kia biên giới đang nằm giữa đường chặn mất lối, tay lái xe người nhỏ gầy, lưng quyền nhô cao đang đứng sau đít xe đưa tay vẫy rồi rút. Tay lái xe của chúng tớ bực tức văng ra một câu chửi thề nhưng cũng dừng xe lại. Vị cán bộ quân đội đeo kính nhảy ra khỏi xe, dùng một thứ ngôn ngữ lạ lẫm nói chuyện với tay lái xe nọ rồi quay lại nói với lái xe chúng tớ:

- Anh ta muốn mượn chúng ta cái kích, cậu có không. Nếu có thì cho anh ta mượn đi. Xe anh ta không sửa được, chúng ta cũng đành phải nằm lại đây thôi.

Một cách chậm chạp lười nhác, lái xe quay ra phía sau chiếc xe Jeep mở thùng dụng cụ và lôi chiếc kích ra. Người kia luôn mồm nói lời cảm tạ. Tê ra mấy câu nói cảm ơn đơn giản này anh ta nói thật lưu loát.

Lợi dụng cơ hội này, tớ thoát ra khỏi chiếc túi trong lòng bố, chui ra khỏi xe và đứng trên một tảng đá trắng bên cạnh đường để ngắm về nghĩa trang liệt sĩ. Tớ trông thấy rõ ràng tất cả anh em đang tập trung trên khoảng đất trống và tất cả đều đang dang tay về phía tớ. Như có một lực hấp dẫn cực mạnh nào đó lôi kéo, tớ chẳng nghĩ ngợi gì hết, lao thẳng về phía đồng đội của mình.

Gương mặt sư trưởng như một tảng đá nặng nhưng bằng phẳng, rất nghiêm trang. Tổ nói:

– Anh em ơi! Tôi không về nữa, tôi không nở lòng rời bỏ mọi người!

Sư trưởng bước về phía tổ, dùng bàn tay lạnh như băng bịt miệng tổ lại, nói:

– Đồng chí Tiền Anh Hào! Chúng tôi cũng không hề muốn cho cậu đi, bởi vì cậu ra đi là cái đội hình này của chúng ta – Ông đưa tay chỉ đội hình chiến sĩ, nói một cách nặng nhọc – tất nhiên sẽ thiếu đi một góc mà không có cách gì bổ sung.

Chính ủy nói:

– Nhưng việc này đã làm kinh động đến thế giới của người sống, không có cách gì để cứu vãn đâu. Cậu đã biết rồi đấy, chỉ cần cậu rời khỏi hài cốt một ngày một đêm, cậu sẽ hóa thành một làn khói xanh.

Hoa Trung Quang – lúc này đã được điều động lên Phòng tuyên huấn sư đoàn chạy ra khỏi hàng đưa cho tổ một tờ báo và một tập thơ chép tay rất công phu, đôi mắt đỏ hoe, nói:

– Chính trị viên, tặng anh để làm kỷ niệm...

Tiếng xe nổ máy vang rền từ xa xa, tổ biết là mình phải đi. Tổ ôm lấy tờ báo và tập thơ, ba bước ngoái đầu nhìn lại một lần, lưu luyến nhìn anh em đồng đội. Chờ cho đến khi hỗn tổ nhập vào trong chiếc xe, từ phía sau mới vang lên một khúc ca trầm hùng:

*Chiến hữu thân như anh em ruột,
Chiến tranh liên kết thành một khối.
Khi sống cùng kề vai chiến đấu,
Chết rồi mộ huyết nối tiếp nhau...*

... Chúng tôi ngồi yên lặng trên đầu ngọn cây, cùng nghe những lời ca tống biệt từ nơi xa xăm vẳng lại, cảm thấy phương nam xa xôi đang kêu gọi mình...

18. Màn đêm thật yên tĩnh, sao trời đêm nay dày một cách bất thường, mặt sông mơ mơ hồ hồ phản chiếu ánh sao. Thi thoảng, những ngôi sao băng lóe sáng phóng vọt qua bầu trời, chiếu rọi gương mặt chúng tôi. Chúng tôi ngồi lặng yên, hình như những gì cần nói đều đã nói ra tất cả. Nước sông vẫn tiếp tục dâng cao, trong màn đêm đen kịt và yên lặng, tiếng nước chảy nghe có vẻ rõ ràng hơn, mùi tanh tanh của phù sa bốc lên nồng nồng. Tôi cảm thấy lạnh cóng.

Trên con đê hai bên bờ sông, cứ cách khoảng mười mấy bước chân, người ta đặt một ngọn đèn bão. Chúng đang tỏa những quầng sáng vàng vọt như cố gắng xua đuổi bóng đêm. Bên ngọn đèn đặt gần gốc cây liễu mà chúng tôi đang ẩn nấp có một người đàn ông trung niên và một thằng bé đầu to cổ nhỏ đang ngồi. Ban đầu, chúng tôi không hề chú ý đến họ, đến khi người đàn ông cởi áo tơi và nón lá ra, chúng tôi mới

phát hiện đó là Trương Tư Quốc. Cậu ta đang hút thuốc, đốm lửa lóe sáng từ đầu điếu thuốc soi rõ vết sẹo trên mặt cậu ta. Quách Kim Khố nói:

– Tổ quên mất, không nói cho hai cậu biết là Trương Tư Quốc đã cưới vợ. Vợ cậu ta là một người đàn bà góa hơn ba mươi tuổi, đứa trẻ kia là con riêng của cô ta.

– Có vợ vẫn tốt hơn so với sống độc thân – Tôi nói.

– Kỳ thực, trong số chúng ta không ai bì được với Trương Tư Quốc – Tiền Anh Hào nói.

Tôi hỏi Quách Kim Khố:

– Cậu cùng ở một đơn vị với cậu ta, cuối cùng chuyện này là thế nào?

– Tổ không ở cùng tiểu đoàn với cậu ta. Đầu tiên là nghe nói cậu ta đã hy sinh, sau đó thì lại bảo không hề hy sinh. Thăng quỹ này sống thực lòng quá!

– Cậu nói tỉ mỉ một tí! – Tiền Anh Hào bảo.

– Tổ cũng chỉ nghe người ta nói lại thôi – Quách Kim Khố nói – Cậu ta ở trong tiểu đội phá mìn, cùng tổ với cậu ta còn hai thằng nữa. Sau khi phá xong năm quả mìn định hướng, cả nhóm tiếp cận đến một điểm cao ở phía bên phải trận địa, hai đồng đội của cậu ta vướng mìn hy sinh, cậu ta bị thương. Chẳng kêu lên tiếng nào, cậu ta tiếp tục phá mìn mở đường. Những anh em ở phía sau đều trông thấy rõ ràng cậu ta bò lên trên sườn dốc cao rồi lăn lông lốc xuống. Sau đó thì mọi người nghe tiếng mìn nổ vang rền. Cậu ta lại bị thương và được khiêng đến trạm xá tuyến sau. Lúc ấy ai cũng nghĩ

rằng cậu ta dùng thân thể để kích thích cho mình nổ, mở đường cho thắng lợi. Cuộc chiến vừa kết thúc, người ta ghi công cho cậu ấy, lãnh đạo cơ quan cũng vô cùng kính nể, sai người đến bệnh viện nói chuyện với cậu ta, chuẩn bị tài liệu để báo cáo với quân ủy trung ương phong danh hiệu “anh hùng phá mìn” cho cậu ta. Nhưng cái cậu này, đúng là mèo chết không leo nổi cây, nói với hai chuyên viên cục chính trị rằng: Tôi không hề phá mìn, ở chỗ đó chẳng có quả mìn nào cả, trời lại đang mưa, khi bị thương vào chân tôi đã bò lên sườn đồi, chiếc chân bị thương không có sức nên bị trượt xuống, lúc ấy có hai tiếng nổ vang lên. Tôi là chuyên gia phá mìn, việc gì phải lấy thân mình để kích nổ mìn, làm như thế không phải là tự tìm cái chết sao? Tất cả tài liệu đều bảo tôi phá được năm quả mìn là không đúng, thực ra tôi chỉ phá có một quả, còn bốn quả kia là do Lưu Hòa và Trịnh Hồng Kỳ phá. Họ đều đã chết, anh chàng cao lớn Lưu Hòa đã che hết miếng của quả mìn nên tôi mới không chết. Các ông hãy ghi công cho họ, tôi còn sống được là đã hưởng nhiều điểm phúc lắm rồi, không cần công trạng gì đâu... – Quách Kim Khố nói – Tất cả là như vậy, cái thăng ngục ấy đã vượt cái danh hiệu anh hùng đã nằm gọn trong tay mình...

Chúng tôi cùng chăm chú nhìn vào gương mặt Trương Tư Quốc. Từ lâu lắm rồi, nó không còn là gương mặt mập mạp của anh chàng đánh xe ngựa cho phòng hậu cần của trung tâm dự bị Trương Tư Quốc nữa. Ngày ấy, cậu ta đánh xe ngựa đến các nông trường để vận chuyển thực phẩm, gương mặt dương dương tự đắc nói, học được nghề đánh xe ngựa sau này về quê nhất định sẽ có chỗ dùng. Khi chúng tôi đang mê mải vì cô

dẫn chương trình Ngũ Lê Phương thì cậu ta đang mê muội con ngựa đực lông vàng. Có một lần ở chuồng ngựa, tôi đã gặp phải cậu ta đang chải lông cho con ngựa. Cậu ta nói, Triệu Kim, cậu có biết không, ngựa tốt rất hiếm tính người. Ngựa hay khác nào người quân tử, bò dê chẳng nhận nổi mẹ mình. Con ngựa này đã từng cứu mạng tớ. Cậu ta kể rằng, có một lần cậu ta ngủ gục bị rơi xuống đất, nằm dưới vành bánh xe, con ngựa này đã cắn quần áo lôi cậu ta ra, nếu không có nó, e rằng cậu ta đã bị bánh xe nghiền nát. Chuyện của cậu ta kể, tôi nghe có vẻ quen lắm vì đã có nhiều người kể chuyện tương tự như thế về ngựa cho nên bán tín bán nghi, cậu ta lại rất thật thà hỏi tôi: Triệu Kim, tớ nghĩ là khi tớ phục viên, tớ sẽ dùng số tiền phụ cấp phục viên để mua con ngựa này về, cậu nghĩ xem đơn vị liệu có đồng ý không? Tôi coi cậu ta chẳng ra gì, cho rằng cậu ta chẳng có chút hùng tâm tráng chí nào nên nói: Nếu nó là một con ngựa cái thì quá tốt! Cậu ta sững sờ giây lâu rồi buồn rầu nói: Tớ nói chuyện với cậu một cách nghiêm túc, sao cậu lại châm chọc tớ như thế?

Đốm lửa đầu điều thuốc trên miệng cậu ta lập lòe, những con côn trùng màu trắng cứ đâm đầu vào chiếc đèn bão và lăn ra chết nằm rải rác chung quanh chiếc đèn. Thành bé đầu to cất giọng hết sức ngang tàng:

– Anh bạn, hãy kể cho tôi nghe câu chuyện gì đi!

Trương Tư Quốc bặt tai thành bé, nói:

– Nhóc con, mày không được gọi tao là bạn, tao là bố mày!

Thành bé có vẻ không bằng lòng, cười nhạt, hai chiếc răng nanh nhọn hoắt, nói:

– Anh bạn, bố! Tôi không quen gọi bố, nhưng dù sao thì mẹ tôi cũng đã bảo tôi gọi anh bằng bố.

– Mẹ mày đã bảo gọi tao bằng bố, có nghĩa tao là bố mày – Cậu ta nói – Tao có thể gọi mày là anh bạn, nhưng mày không thể gọi tao như thế. Mày coi chừng kéo rơi xuống nước. Chúng ta cần phải bảo vệ mẹ mày, mẹ mày chính là vợ tao, chúng ta còn phải bảo vệ mùa màng cho tất cả mọi người.

– Cái cậu này, đúng là đồ đuôi ngựa không thể vểnh lên nổi – Quách Kim Khố nói – Có một lần, vừa trông thấy cậu ta là tớ cất tiếng chửi: Người ta thì không có thành tích gì còn cố nặn ra để lừa thiên hạ, còn cậu đã phá mình lại còn bày đặt khiêm tốn, đúng là đồ trứng thối còn bày đặt chỉnh lý địa cầu. Kể từ đó, cậu ta cứ trông thấy tớ là đã tránh từ xa, trông như một thằng ăn trộm vặt.

– Thế từ đó đến giờ, cậu ta chẳng bao giờ tìm đến cục chính sách nữa à? – Tôi hỏi.

– Hình như là chẳng bao giờ – Quách Kim Khố nói.

– Thế thì cậu nên giúp cậu ta, đi hỏi thử xem – Tôi bảo.

– Làm sao mà tớ quan tâm nổi – Quách Kim Khố nói – Vả lại, ngay cả việc của mình mà cậu ta chẳng hề quan tâm, người khác lo lắng thì được cái tích sự gì?

Tiền Anh Hào nói:

– Mỗi người đều có một chí hướng, không nên miễn cưỡng. Nếu có cho cậu ta đi làm công nhân, chắc gì cậu ta đã thoả mái?

Tôi cảm thấy mình không còn gì để nói nữa, Quách Kim

Khố và Tiền Anh Hào cũng chìm trong yên lặng. Một con cá thật to sáng lấp lóa tung mình lên khỏi mặt nước và rơi xuống, nước bắn lên đến tận mặt tôi. Tôi cảm thấy nước sông rất ấm.

Thằng bé đầu to đột nhiên hoảng sợ, hạ giọng:

– Anh bạn, bố! Hình như trên ngọn cây có người!

Trương Tư Quốc đứng dậy, cầm chiếc đèn đưa lên cao. Ánh sáng vàng vọt của chiếc đèn chiếu sáng khuôn mặt đã có rất nhiều nếp nhăn của cậu ta.

Cậu ta đặt chiếc đèn xuống, giáng cho thằng bé một bạt tai và miệng như lẩm bầm một câu gì đó...

Cao Mật – Bắc Kinh – Thạch Gia Trang

Tháng 5 – 1992

MẠC NGÔN

ma chiến hữu

TRẦN TRUNG HỖ dịch

Chịu trách nhiệm xuất bản: Nguyễn Cử
Biên tập: Triệu Xuân - Mạc Nguyên

Bìa và trình bày: Đặng Thiên Thư
Sửa bản in: Chi nhánh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
18 Nguyễn Trường Tộ - Hà Nội
ĐT: (84.4) 829 4685 * Fax: (84.4) 829 4781
E-Mail: nxbvanhoc@hn.vnn.vn

CHI NHÁNH TP HỒ CHÍ MINH
290/20 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3, TP.HCM
ĐT: (84.8) 848 3481; 846 9858 * Fax: (84.8) 848 3481
E-Mail: xuantrieuwriter@gmail.com

In 1.000 cuốn, khổ 13 x 21cm, tại Xí nghiệp In Công ty Văn hóa Phương Nam.
Số đăng ký KHXB: 867-2007/CXB/53-179/VH. Quyết định số 719/QĐ-VH
do NXB Văn học cấp ngày 19.12.2007.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 2 năm 2008.



●●● Sư đoàn trưởng lại tiếp tục vung tay, toàn bộ chiến sĩ nhảy lên cây, bẻ cành, rung cây thật mạnh để cho lá và hoa rơi xuống lá tả. Nhiều anh em lại mở những vòng hoa đã bị héo úa vì mưa nắng trước mộ và tung những cánh hoa bay đi khắp nơi, có người còn leo lên tận nóc ngôi nhà của ban quản lý nghĩa trang mà lay trụi và dây ăng ten ti vi, hét vào trong ống khói nhà bếp, có người dùng đầu húc vào cửa... Toàn cảnh nghĩa trang trở nên náo nhiệt vô cùng.

Người quản lý nghĩa trang quen thuộc mở cửa bước ra ngoài. Ông ta phát hiện ra bố tớ, lập tức thổi còi báo động, mấy nhân viên bảo vệ lập tức xuất hiện. Họ lôi bố tớ dậy, quát lớn:

– Lão già này, ngay cả hài cốt liệt sĩ mà còn dám ăn cắp, thế thì trên đời này còn có gì mà lão chẳng dám làm?

Một cách nghĩ khác về chiến tranh.
 Một cách ca tụng riêng về chủ nghĩa anh hùng.
 Cuộc đời hai cõi âm dương,
 sự vương 778835 n người và ma quỷ.

ĐƠN VỊ LIÊN DOANH

PNE
 PHUONG NAM CORP.

CÔNG TY VĂN HÓA PHƯƠNG NAM

940 Đường Ba tháng Hai, P.15, Q.11, TP.HCM

ĐT: (08) 8663447 - 8663448. Fax: (84.8) 8663449



Phuong Nam Book

Ma chiến hươ



8

Giá: 23.000Đ